

Tháng Sáu, 2020

QUÊN CHUYỆN-PHẢI-NHỚ VÌ CÚ NHỚ ĐIỀU-NÊN-QUÊN

(Chia sẻ với quý Anh Chị đã vào viện dưỡng lão.)

*

Từ ngày người chồng qua lại với A Phương tình cũ và lui tới với A Thí trường xưa, chị Hai đã dọn ra ở riêng cho yên thân.

Thân thì có yên thật, không lo sida, ếch nhái hay viêm phổi Wuhan chi cả, nhưng hồn dường như đã bay đi tận đâu đâu vì cứ quỵen vào cái vòng buồn bã nhớ những-điều-nên-quên kia. Chị làm việc gì cũng chẳng ra làm sao. Ai đời lúc đi giặt đồ mới khám phá ra trong máy còn nguyên đồ đã giặt từ... đời nào mà quên sậy, quên phơi!

Tinh thần mỗi ngày mỗi sa sút thấy rõ, nhan sắc tiều tụy hẳn đi, sức khỏe cũng nhõng nhẽo đủ thứ: nào là tăng những cơn đau tim, suy tuyến giáp, tăng nhức nửa đầu và thường bị sốt hơn, lại thoái hóa cột sống ở lưng, ở đầu gối và đủ thứ linh tinh “cộng hưởng”. Cái gì cũng thoái hóa như tuột dốc xã hội chủ nghĩa, chẳng thứ nào chịu tiến lên “*thế giới tư bản dẫy chết*” cho chị nhờ, trong khi thuốc uống vào thì thứ nọ tương tác với thứ kia, mà nguy nhất là căn bệnh hay quên những điều-phải-nhớ. Không lẽ óc chị đã choáng hết chỗ cho nỗi nhớ những điều-nên-quên rồi chẳng?

Đã vậy, đưa con gái chị cứng hơn vàng ngọc, từ ngày lấy chồng, nó như biến mất khỏi quả địa cầu này. Mỗi lần nhớ con quá, chị phải gọi lên tận... mặt trăng mới được nghe con... khoe nhà đẹp, xe sang, chồng giàu. Còn hôm nào không muốn làm phiền chị Hằng, chị Hai phải bơi xuống biển Nhật, biển Ý, Úc mới được nhìn trộm con đang nhâm nhi rượu ngon, nhai nhồm nhoàm cao lương mỹ vị trên các chuyến du thuyền (cruises) dài ngày rong chơi đây đó với người chồng khác chủng tộc.

●

Vậy mà một hôm, con gái tự nhiên té đầu trong cơn mưa trước nhà mẹ với hai cái valy dềnh dàng, cùng một đàn con mây đừa và khóc như mưa:

- *Má ơi! Con khổ quá!*

Sao lại khổ một người luôn tự hào từng được bầu làm hoa khôi trong mấy trường, lúc nào cũng ham trèo cao và luôn có đủ thứ lý do để cúp ngang điện thoại của mẹ vì bận rộn... hôn chồng ấy?

Sau mấy ngày kể khổ, hoa hậu nhà ta cứ ở lý, ăn bám vào 500 Gia kim tiền già mỗi tháng của mẹ, mãi không rời. Chắc nàng tưởng mẹ mình giàu lắm, có biết đâu ba của cô đã thủ hết bao tiền bạc dành dụm tần tảo mà mẹ cô đã chung tay góp sức hơn 40 năm qua!

Mấy tháng sau, chị Hai đành quyết định khuyên công chúa đi tìm việc làm và tự lo cho bản thân mà nuôi con chứ cứ nuông chiều mãi thế này thì cả mẹ con, bà cháu sẽ cùng chết đói sớm thôi.

●

Cả buổi sáng chị vừa tắt bật dọn dẹp nhà cửa vừa nấu xôi, kho tiêu mấy con cá và chăm chút nồi canh chua cho con gái. Đầu vào đó, bây giờ thì chỉ chờ cho thắm thắp hương vị là tắt bếp. Sợ quên, chị Hai ghi cẩn thận ra tờ giấy:

- 11g15 thêm tiêu vào trà cá kho,

- 11g30 tắt cả 2 nồi,

- 11g45 kiểm soát chảo xôi, tắt lửa, lật xôi cháy ra đĩa.

- 12g phi hành, trộn nước mắm sẵn cho tụi nhỏ về đói bụng là có quà vặt nhâm nháp ngay

- Ăn cơm xong nhớ phơi quần áo ngoài nắng để tiệt trùng.

Vẫn còn sợ sẽ quên, chị vận thêm 3 cái đồng hồ giới hạn giờ (timers) trong 3 phòng cho nó reo nhắc chị sẽ tuân tự tất bết.

Chẳng biết hôm nay tụi nhỏ này đi mua sắm tận đâu mà cả ngày chưa về?

Nhìn ra góc vườn, thấy cái bẹ xanh vươn cao sau cơn mưa xuân đang mơn mớn khoe sắc mời gọi món bánh xèo mà chồng con chị luôn yêu thích, chị bèn thông dong cấp rỏ ra vườn hái cải non, rau húng, hẹ, tiện tay nhổ bớt cỏ dại, rửa sạch rau... Xong việc, cái lưng cũng bắt đầu mỏi nhừ nên chị Hai ôm báo ra ghế xích đu ngồi nghỉ ngơi, ngắm nghía khóm hồng vàng đang đơm đầy nụ và chờ những thực khách háu đói về.

Gió hiu hiu đưa hương hoa nhà hàng xóm sang thơm lừng cả góc vườn làm chị thiếp đi một giấc ngon lành: hồn đưa về Sài Gòn sau hơn 41 năm lưu lạc ty nạn, lại còn được má đãi món bánh xèo và nghe ba đàn mandolin bên cạnh 7 đứa em thật là hạnh phúc.

Lạ một điều là sao bánh xèo của má chị lại có mùi cá kho tiêu trộn lẫn rau om, ngò gai, me chua, khóm chín? Mà sao chị Hai lại nhai bánh xèo với xôi khét?

●

- *Ngoại ơi! Ngoại à!*

Tiếng mấy đứa cháu ở Canada gọi bà vang cả nhà làm chị phải để chén nước mắm tỏi ớt thơm lừng chanh của mẹ lại Sài Gòn.

Tưởng sao, hóa ra chị quên... đọc, quên... nghe dù đã nhớ viết ra rõ ràng để nhớ điều-sẽ-quên mà cuối cùng lại quên điều-đã-nhớ: tờ giấy ghi chú và ba cái timers.

Ôi cái tuổi thập lục sao mà.... cháy nhà như chơi!

Tội nghiệp chén tỏi phi hờn dỗi vì còn đâu canh chua mà bơi vào khoe hương! Rỏ hành lá vừa được hái xong cũng tũn thân chẳng còn cơ hội khoe xanh trên miếng xôi xéo tôm khô dòn vàng thơm nước dừa.

Thương cho tỏi hành nhớ bồn phận nhưng tiếc là bà chủ nhà quên thừa hành nên... hành thừa, tỏi dư. Ngược lại, đứa con gái hay hành tỏi mẹ, nhìn mớ hỗn độn tỏi, hành, cải, hẹ... chọt om hôn mẹ nồng nàn như cám ơn. Tưởng là vì nó... không còn ai để hôn nữa, ai ngờ vừa bước vào nhà, chị Hai lại có khách ngoại quốc: một cậu Canadian đang vòng tay xin phép chị được đem vợ con về. Dĩ nhiên là chị bằng lòng và mừng cho con cháu một nhà ấm êm trở lại! Nhưng cậu con rể còn lằng nhằng “xin” thêm “đặc ân” thứ hai:

- *Mẹ cho phép con được đem luôn cả Ba về nhé?*

Chị hơi ngạc nhiên với lòng tốt của rể, nhưng không hiểu sao nó phải xin phép chị:

- *Ba tụi bây muốn đi đâu thì cứ việc, có liên quan gì đến má nữa đâu mà con phải xin phép?*

- *Dạ... đem Ba về nhà mà Má không cho thì đâu có được. Vợ con muốn được săn sóc Má từ nay, còn con thì muốn bầu bạn với Ba hàng ngày vì Ba sẽ về làm việc chung với con.*

- *Trời đất! Má làm sao có thể chứa tất cả các con cháu trong căn nhà có một phòng ngủ này?*

- *Con và Ba đã chung nhau mua một cặp nhà song lập cạnh nhau, có nhiều phòng ngủ lắm! Mấy tháng nay hai cha con đã sửa soạn đâu vào đó tươm tất sẵn sàng rồi, chỉ chờ Má và vợ con dọn về nữa là xong. Những gì Má và vợ con hiểu lầm chỉ là bóng gió thôi chứ hai cha con không có tới lui hay lại qua với A Pa hay A Thí nào đâu Má.*

Cô công chúa của chị cười bẽn lẽn:

- *Mấy bữa nay anh nói không hề liên lạc lại với tình xưa, trường cũ mà con cũng không tin đâu Má*

- *Không tin sao còn bày trò này?*

- *Thì có ba làm nhân chứng mà!*

Anh Hai tự nhiên xuất hiện với giọng đồng dục thế, rồi nói thêm:

- *Anh cũng là nạn nhân như chồng nó. Tại anh không muốn vào viện dưỡng lão sau này nên mới đồng ý về hợp tác làm ăn với rể như thế. Tụi nó rất vui nếu được gần gũi chúng ta...*

Cũng may là hai mẹ con chị Hai cứ nhớ hoài điều-nên-quên chứ không thì suốt đời sẽ không thể nào quên được chuyện-phải-nhớ này!

Vừa mới rời Sài Gòn còn quên mang theo cả chén nước mắm, bây giờ lại phải vừa tiếp khách... ngoại quốc vừa nhìn vị khách... quen trong không khí đượm đủ thứ mùi quê hương khét lẹt làm chị Hai ngơ ngác. Vừa ngơ ngác vừa bẽn lễn như... con gái.

Chị cười thầm: phải chỉ mình bỏ tờ ghi chú hay một cái timer vào trong túi áo thì mình đã... đẹp hơn khi tiếp khách... quý rồi!

Ý Nga, 29.6.2020

GIẬN HOÀI MỆT QUÁ!

(Chia sẻ với quý Chị Em thường than thở:
*Trời sinh chỉ có phái nữ chúng mình mới
hay hờn dỗi! (trừ vài đấng “nam nhi” chi
chít... chí.)*)

*

Ai rảnh rỗi mà ngồi nghe soi mói?
Dầu tuổi già thường bực bội sẫm soi
Xấu học đòi, ai cũng lảnh! Lẻ loi!
Đã nam giới đừng nhỏ nhen hờn dỗi.
Ý Nga, 29.6.2020

NGŨ NGÔN VUI

Tự tại từ tâm tưởng
An nhiên thường thức đời.
Vị chua cay ngả ngọt;
Đắng, mặn, rôi: ra khơi!
Ý Nga, 29.6.2020

TỨ TUYỆT NHẬN HOA

(Cám ơn Bạn tặng hoa thơm.)

*

Trợ lực cho ngày êm ả trời
Hoa thơm hương tỏa ấm hồn tôi
Nâng niu mềm mại cảnh hoa đẹp
Bạn đó, ta đây, luyến ái bồi./.
Ý Nga, 29.6.2020

ĐÀN ÔNG NĂM BẢY LÁ GAN...

Dưới ánh mặt trời chói chang, ruộng lúa chín trải dài từ con lộ mới vô tận trong làng Mỹ Nghĩa như một tấm thảm vàng khổng lồ. Những bông lúa no tròn rạp lên nhau theo chiều gió. Từng đàn chim dòng dọc, chim se sẻ bay lên, sà xuống từ chỗ nọ sang chỗ kia như những đám mây nhỏ...

Nhà ông Cả Phương, đám thợ gặt ở nơi khác tới cũng đã tề tựu đông đủ. Họ ăn ở luôn tại đây. Những thợ gặt trong làng, mỗi buổi chiều xong việc ai về nhà nấy.

Mợ Tư Tâm, dâu ông bà Cả, đang mang thai đứa con thứ ba. Cái bầu bảy tháng khiến mợ đi đứng nặng nề, chậm chạp. Tuy vậy mợ vẫn phải chỉ huy đám hỏa đầu quân nấu cơm cho thợ ăn ngày ba buổi. Chẳng phải cao lương mỹ vị gì, nhưng món mắm lóc chưng đường hũ, nước đặc quánh, rắc hành tiêu thơm phức được mọi người chiếu cố đặc biệt. Bầu, bí, rau cải đây vườn nên họ cũng được ăn thả cửa. Mợ Tư đãi ngộ đám thợ gặt rất rộng rãi nên ai cũng ráng làm hết sức, không hề than vãn.

Mỗi bữa trưa, con Ni với thằng Ban, đứa đội thúng cơm, đứa đội thúng đồ ăn, tay xách bình trà hué ra đồng. Dưới tàn cây gáo cổ thụ tỏa bóng mát như một cây lọng khổng lồ, hai đứa bày cơm nước trên chiếc đệm cỏi. Đám thợ gặt bu xung quanh, vừa ăn vừa cười giỡn râm ran. Thúng cơm gạo vàng trắng nõn không mấy chốc đã hết sạch. Sau khi tráng miệng mỗi người một trái chuối lá xiêm chín vàng

lờm, họ quay ra người ăn miếng trầu, kẻ vắn điều thuốc rê, hút phun khói mịt mù... Sau chén trà huế nóng hổi, họ tiếp tục gặt cho tới xế chiều...

Chỗ mang cá giáp con lộ mới, ông Cả dùng làm chỗ đập lúa. Hai con bò vừa đập lúa vừa nhoi rơm nhóc nhách. Sau đó lúa được giê cho sạch hạt lép, rồi đổ trên những tấm đệm trải dài hai bên con lộ đá xanh. Sau vài nắng, hạt lúa thiệt khô mới đổ vô bồ, chờ lái tới mua. Rơm được chất xung quanh một thân tre khô cao độ ba, bốn thước thành cây rơm. Rơm dùng cho trâu bò ăn vào mùa nước, hoặc nướng bánh phồng, bánh tráng trong dịp Tết. Đôi khi dùng nướng cá lóc, cá bông bọc đất sét cũng rất tiện lợi. Cứ cách một hai tối, vợ Tư lại đãi đám thợ gặt một nồi chè đậu xanh hoặc đậu đỏ. Nhà có vườn dừa bát ngát nên nồi chè nào cũng được nêm nước cốt dừa béo ngậy. Bà Cả có cần nhằn sao hoang phí thì vợ Tư chỉ cười chống chế:

- Tội nghiệp họ làm cực khổ quá má à. Nồi chè đối với mình đâu có đáng bao nhiêu.

Mà thiệt năm nào ông bà cũng cho trồng vài công đậu ở miếng đất giáp với nghĩa địa của đại gia đình họ Nguyễn. Miếng đất có độ hai công nên không đáng trồng lúa. Thiệt tình mà nói, những gia đình có của dưới quê, đã giàu càng ngày càng giàu thêm bởi quanh năm họ không phải chi tiêu nhiều cho vấn đề ăn uống. Gia đình ông Cả Phương có vườn dừa bán trái quanh năm. Cam, quýt, soài mỗi mùa đều có lái tới đặt cọc trước. Lúa ruộng góp mỗi năm cả chục ngàn gạ. Nếu được giá thì bán cho lái. Không thì cậu vợ Tư Tâm mướn ghe chài chở lên Chợ Lớn bán cho mấy chành lúa. Sau mùa lúa bắt đầu tát đìa. Ông Cả có vài cái đìa khá lớn rải rác trong ruộng nhà. Mùa nước lớn, ngoài đồng nước ngập mênh mông. Tôm cá đủ loại từ sông Cái lội vô kiếm ăn. Đến khi nước giụt, cá từ từ tụ lại sống trong đìa. Ngoài cá tôm, trong đìa còn có sen, súng mọc đầy. Mùa sen nở rộ, mỗi luồng gió thoảng qua, mang hương thơm bay lộng lộng khắp cánh đồng. Cứ vài hôm bà Cả sai thằng Ban ra đìa cắt hoa sen về cho bà cúng Phật. Cọng bông súng, vợ Tư bóp dấm làm gói trộn khô cá lóc, cá sặc, hoặc trộn với bông điên điển, lá lùa, lá soài non chাম mắm kho cũng ngon tuyệt vời! Năm nào tát đìa xong, tôm cá nhiều quá ăn không hết, vợ Tư và con Ni phải đem xuống chợ Cao Lãnh bán bớt. Gà, vịt lúc nào cũng sẵn vài chục con trong sân. Heo vài con trong chuồng. Vợ Tư lại có tay trồng rau. Vặt rau sau hè lúc nào cũng xanh tươi. Vợ cảm thấy lòng thư thái, êm ả khi ngắm đàn bướm đủ màu bay lượn trên những luồng cải lấm tấm hoa vàng. Tai nghe tiếng vo ve của đám ong bầu, ong vò vẽ lượn lờ trên già bầu, giàn bí cũng khiến lòng vợ vui như mở hội...

Không tốn kém cho việc ăn uống nên đồng tiền trâu vô phần lớn dùng để mua thêm ruộng, thêm vườn. Căn nhà nền đúc đồ sộ của ông Cả được chưng bày hực hỡ. Bàn ghế, tủ thờ, hoành phi, trường kỷ... được đám thợ mộc thiện nghệ từ ngoài Trung đi ghe bầu vô đóng tại chỗ. Gian giữa thờ sắc Thần. Phía trước buồng rèm từ trên trần nhà xuống tới nền gạch bông xem thiệt uy nghi và không kém phần huyền bí đối với lũ cháu nội, cháu ngoại của ông bà Cả! Mỗi năm tới mùa cúng đình, hương chúc hội tề cùng dân làng tựu lại nhà ông Cả làm lễ rước Sắc Thần ra đình. Cúng bái liên tiếp trong ba ngày. Tối đến có hát bội tung bừng náo nhiệt. Những đêm hát tuồng có đào đẹp như Lưu Kim Đính Giải Giá Thọ Châu, Mộc Quế Anh Dung Cây Đâu Tống, Lữ Bố Hí Điều Thuyền thì thiên hạ coi chật rạp. Ngược lại nếu diễn tuồng Chung Vô Diệm thì khán giả rất thưa thớt!

Năm nào vợ Tư Tâm cũng bị chia phần chỉ huy ban ẩm thực. Từ người có chức lớn nhứt cho tới kẻ cùng đinh trong làng đều được ăn uống no say nên mọi người ai nấy đều hể hả...

Ông Cả Phương muốn cậu Tư sau này ra tranh cử Hội Đồng nên bắt cậu lãnh chức Xã trưởng, là nấc thang bắt đầu cho sự nghiệp chánh trị về sau. Năm đó cậu mới vừa ba mươi. Đẹp trai, ăn nói có duyên lại có chức nên cậu được phái nữ hám mộ hết mình, báo hại vợ Tư đánh ghen mệt nghỉ!

Mấy ngày trước khi mùa gặt bắt đầu, cô Hai Trâm là chị bà con của cậu Tư Tâm tới gặp vợ Tư, xin cho người em bà con bên chồng vô giúp việc. Cô Hai nỉ non:

- Tội nghiệp cô lắm vợ ơi. Mới hăm hai tuổi đã góa chồng. Không nghề ngỗng lại bị bà má với đám em chồng ăn hiếp. Cô chịu hết nỗi nên ôm quần áo trốn lên nhà tui ở đậu. Tui thấy vợ bụng mang dạ chửa

nặng nề, lại sắp tới mùa lúa, chắc cần người phụ, nên mới đánh liều tới hỏi mợ cho cô làm, kiếm miếng cơm qua ngày. Tùy mợ muốn cho nhiều cũng được, cô không dám đòi hỏi gì nhiều.

Sẵn tánh hay thương người, thấy cảnh góa bụa lại bị ức hiếp, mợ Tư đâm thương cảm nên đồng ý muốn liền. Cô Hà thuộc loại mình đây, người cao dong dỏng. Tuy mặc cái áo bà ba vải bông, quần ú đen, nhưng không dấu được làn da trắng hồng. Mái tóc đen nhánh bới gọn sau ót. Cặp mắt lá răm có đuôi, tuy hay nhìn xuống, nhưng cũng không dấu được nét long lanh. Lúc chào mợ Tư cô chỉ hé đôi môi, nhưng mợ cũng thoáng thấy đôi hàm răng trắng ngà đều đặn. Nếu một mình cô ta tới xin giúp việc chắc mợ Tư không dám muốn. Nhưng là em chồng cô hai Trâm, vướng trong tình trạng trái ngang, phải tạm đi làm nuôi thân thì lại khác. Mợ Tư an ủi cô Hà vài câu rồi kêu con Ni dẫn cô xuống nhà dưới, nơi dành cho người làm, dọn một căn buồng nhỏ kế buồng con Ni cho cô. Hành trang của cô người làm mới chỉ gọn gàng một bọc đồ nhỏ nhỏ... Mới có mấy ngày mà cô Hà đã được lòng hết mọi người trong nhà. Chịu khó thức khuya dậy sớm, làm lụng chăm chỉ, lại nói năng ngọt ngào. Khó tánh như bà Cả mà cũng không bắt bẻ vào đâu được. Chỉ có hôm đầu, vừa mới thấy mặt cô Hà, bà Cả châu mày ngạc nhiên, kêu mợ Tư lên nhà trên nói:

- Vợ thằng Tư thấy sao, chớ má dòm tướng con nhỏ này đi ở mà sao mướt rướt hà!

Mợ Tư cười hiền:

- Cô là em bà con với anh hai chồng chị Trâm đó má. Hoàn cảnh ngặt nghèo mới đi ở tạm kiếm cơm. Thôi mình cũng ráng giúp cô ít bữa xem sao...

Bà Cả nói xuôi:

- Ủ, nhà mình đương neo người, bây tính sao đó tính.

Con Ni chịu lắm, vì từ ngày có Hà, nó có thì giờ rảnh để tò tí với thằng Ban nhiều hơn. Con Ni năm nay mười bảy. Thằng Ban mười chín. Gia đình Ban ba đời đều làm cho ông Cả. Ông nội, rồi tía nó đều là tá điền làm ruộng, riêng nó được giao cho giữ bầy bò và làm công việc lật vật trong nhà từ năm mới lên mười bốn. Phần con Ni quê ở Hồng Ngự. Lúc mợ Tư sanh đứa con thứ hai, bà Phủ Bá, má ruột mợ trên Đốc Vàng Thượng, muốn nó lúc đó mới mười ba tuổi, dắt xuống coi em. Nhà nó đông con lại nghèo thê nghèo thảm. Có bữa ăn cơm chỉ có rau cải trời, rau tập tàng luộc chấm nước tương. Lúc mới tới giúp việc, con Ni ốm lòi cả xương sườn xương sống. Rồi nhờ ăn uống đầy đủ chất bổ, từ từ nó trở mà coi cũng đẹp gái. Với thân hình tròn lẳn, chắc nịch, mái tóc dài xức dầu dừa mướt rướt, kẹp gọn trong chiếc kẹp ba lá. Nước da nó ngăm ngăm nhưng hồng như trái bồ quân. Cái mặt tròn lúm tằm mụn trứng cá, mà hệ hở tay là nó len lén móc túi áo, lấy cái kiềng tròn nhỏ xíu ra, đưa ngang mặt ngắm nghía, mân mê mấy cái mụn. Có lần ngứa tay nặn lằm cái mụn bọc, mặt sưng vù hết cả tuần. Miệng nó tươi lại cười toe toét suốt ngày, nên đám trai làng đã nhiều đứa thả lời ong bướm. Rót cuộc nó kết thằng Ban. Thằng này ngoài tướng tá vạm vỡ, lại ở chung nhà, có nhiều cơ hội gặp gỡ, chuyện trò với con Ni nên chiếm thượng phong. Khi nhà có khách nó còn dám dấu mấy món ngon, lén đem cho thằng Ban ăn. Có lần bị chú Tám Tiểu bắt gặp. Chú Tám là người phụ trách lau chùi bàn ghế nhà trên và khi ông bà Cả đi công chuyện thì phụ chèo ghe hầu. Chú hơn bốn mươi, góa vợ đã năm sáu năm nay. Chú vừa cười vừa điếm mặt con Ni:

- Chết bậy ghen. Dám dấu đồ ăn cho thằng Ban. Mà cái thằng mạnh như trâu cần gì ăn đồ bỏ? Ồm yếu như chú đây mới cần tới mấy món này. Đưa chú ăn dùm cho.

Con Ni nguýt:

- Chú mà yếu! Chú kêu yếu sao đêm nào cũng "chầu" nhà cô Năm Liễu tới khuya lơ khuya lác mới về?

Chú Tám trợn mắt:

- Sao bây biết tao ở đàng cô Năm tới khuya?

Con Ni cười đắc thắng:

- Thôi chú đừng chối. Mới sáng hôm qua tui lên nhà trên thay đĩa trái cây trên bàn thờ. Thấy chú ngồi dưới gạch, tay cầm miếng giẻ lau mấy cái chun tủ. Tay chú kéo qua kéo lại mà mắt nhắm hít, cái đầu gục lên gục xuống. Hồng thức khuya sao chú ngủ gục?

Chú Tám cười xòa:

- Thôi tao sợ cái miệng bậy luôn!

Mợ Tư Tâm la con Ni chần chần vì mợ sợ nó lỡ dại ôm bầu. Bởi có lần mợ bắt gặp hai đứa đang hun nhau sau vườn chuối. Nhưng trong thâm tâm mợ cũng muốn tác hợp cho hai đứa nó sau này.

Trong thời gian gặt lúa, người nào cũng bận rộn từ hừng đông tới tối mịt. Làm không hở tay nên sau bữa cơm là lăn ra ngủ, không còn biết trời đất gì ráo. Mợ Tư vác cái bụng bầu tròn vo đi tới đi lui cả ngày, tới tối có khi hai bàn chun sung vù, mệт dứt hơi. Leo lên giường là mợ đánh một giấc no nê tới gà gáy canh một. Cậu Tư lấy cố không muốn phá giấc ngủ của mợ nên tạm thời di tản lên ngủ nhà trên, cạnh phòng ông Cả. Phòng cậu mợ ở nhà ngang, nhà dưới cho người làm và nhà bếp. Sáng nào mợ cũng thức sớm nhứt rồi lật bệт xuống nhà dưới, kêu con Ni dậy nhúm lửa nấu bữa sáng cho cả nhà và đám thợ gặt ăn dần bụng.

Cậu Tư ngoài việc làng cũng lảng xãng ra đồng đôn đốc mọi người. Tối tối sau bữa cơm cậu cũng tham gia ăn chè với đám thợ gặt. Tài kể chuyện tiếu lâm của cậu được tán thưởng nhiệt liệt. Riêng lũ con trai mới lớn, còn khờ khạo về mục trai gái, được cậu ban cho những lời khuyên rất hữu ích. Kinh nghiệm tình trường của cậu chất cả bò!

... Mùa gặt qua. Giạ lúa cuối cùng cũng đã được cho vô bồ. Đám thợ gặt sau khi lãnh tiền công hậu hỉ, ai về xứ nấy, trả lại sự yên tĩnh cho gia đình ông bà Cả. Nghỉ ngơi vài ngày rồi mọi người sẽ bắt tay vào mục làm bánh mứt và quét bánh phồng, lo cho cái Tết sắp đến... Ông bà Cả có tới ba cô con dâu, mà cô nào cũng khéo léo. Tết là dịp cho các cô tranh tài. Thường thường năm nào Mợ Tư Tâm cũng ăn dứt mấy chị em dâu về mục này. Mứt bí sên đường xong trong vắt như miếng bạch ngọc. Mứt khoai lang thì màu hồng cam đẹp như san hô. Rồi có cả mứt me, mứt măng cầu...thôi thì khách khứa tới chúc tết ông bà Cả đều khen nức nở.

Bữa nay trăng tròn vành vạnh, đổ xuống vạn vật một thứ ánh sáng trong như thủy tinh, êm mát như nhung lụa. Cơm tối xong, cậu Tư Tâm nói với mợ rằng cậu phải lại nhà ông Hương sư Mậu họp, chắc về trễ Chuyện cậu Tư đi chơi sau bữa cơm tối là thường, nên mợ cũng không cần thắc mắc. Mợ chỉ nhắc cậu như thường lệ:

- Mình nhớ đừng nhậu nhẹt quá chén, rui về dọc đường té bờ té bụi không ai hay rồi mang họa.

Cậu Tư trấn an vợ:

- Anh biết rồi. Mình cứ yên tâm ngủ ngon. Đừng lo, anh họp chút xíu về liền.

Đang ngủ say, mợ Tư chợt giật mình tỉnh dậy vì hình như có ai đang khêu. Định hôn nhìn kỹ té ra con Ni. Mợ định mở miệng hỏi thì nó ra hiệu bệт đứng lên tiếng, rồi kê tai nói thì thào:

- Cô Sáu, con nhỏ kêu theo thứ của mợ Tâm lúc còn con gái, theo con xuống nhà dưới liền. Dượng Sáu đang ở trong buồng chị Hà.

Nghe tới đây mợ Tư bật dậy như bị điện giật. Miệng há hốc nói không nên lời. Con Ni thì thào tiếp:

- Hồi nãy con thức dậy đi tiểu. Ngang buồng chị Hà nghe có tiếng nói chuyện nho nhỏ. Con tưởng anh Ban nên áp tai vô vách lắng nghe. Té ra tiếng của dượng Sáu. Con lật đật lên kêu cô. Cô nhớ đừng để cho dượng biết là con cho cô hay, không thì chết con đó.

Mợ Tư nói thôi mây về buồng trước đi rồi tao xuống. Nhưng trước khi xuống, mợ cầm cái đèn trụng vệt đi kiểm cây chổi lông gà. Mợ nhẹ nhẹ mở cửa buồng rồi bắt thần vén mùng lên. Chu mệт ơi, dưới ánh trắng sáng lờng lờng từ cửa sổ hắt vô, bộ ngực trần của cô Hà trắng nhễ nhại. Lại còn gỏi đầu trên cánh tay cậu Tư, mái tóc huyền xỏ tung coi mừi phân gọi cảm. Máu ghen tràn ứ cổ, mợ Tư tay vừa quất túi bụi, miệng rít lên :

- Đồ gian phu dâm phụ. Dám dờ trò khôn nạn trong nhà này. Cho mấy người giỏi hú hí nè...

Cậu Tư vừa đỡ đòn cho tình nhân, vừa nhảy xuống giường, a lại ôm mợ Tư cứng ngắt:

- Thôi mà mình... Thôi mà mình...

Rồi quay qua phía cô Hà đang ngồi chết trân trong góc giường, tay kéo hai vạt áo cổ che bộ ngực trần đang phập phồng vì quá sợ hãi! Cậu la lên:

- Trời ơi chạy lẹ đi. Còn ngồi đó làm chi nữa!

Cô ta như chợt tỉnh, phóng xuống giường, chạy một mạch ra cửa sau rồi biến dạng trong đêm tối. Bây giờ con Ni mới lò dò bước vô, làm như vừa thức giấc. Lúc đó cậu Tư mới dám buông mợ ra. Mợ bật lên khóc nức nở. Kể lể bù lu bù loa, mắng cậu lòng lang dạ sói, mặt người lòng thú...

Cậu không ngớt vuốt ve năn nỉ. Nhưng cậu càng nói mợ càng sôi máu la lớn thêm. Trên nhà ông bà Cả nghe ồn ào cũng lật đật xuống coi có chuyện gì. Chừng nghe mợ Tư kể đầu đuôi, ông Cả nổi tam bành, kêu cậu Tư theo ông lên nhà trên "làm việc"! Bà Cả ở lại khuyên nhủ mợ Tư. Khuyên một hồi mà thấy con dâu cứ "ngoan cố" khóc lóc mãi, bà đâm bực mình, phán cho một câu xanh đờn:

- Ói bây khóc chi cho mệt. Đàn ông dù năm thê bảy thiếp cũng có hao mòn gì đâu mà sợ? Nó chơi chán rồi cũng mò địa với vợ cái con cọt, lo cái gì chớ? Mà cũng tại bây, hồi đầu tao đã nói con đó hồng giống dân đi ở đợ mà bây hồng chịu tin. Ni đâu, dẫn cô mầy lên phòng nghỉ.

Mợ Tư đang khóc nỉ non chợt nín ngang vì quá đỗi ngạc nhiên! Mợ có sợ hao mòn cái gì đâu chớ? Bằng có là những lần mèo chuột trước, mợ chỉ to nhỏ với cậu trong phòng ngủ của hai vợ chồng mà thôi. Nhưng lần này cậu quá quắt, dám dấn thân về tận nhà gạt mợ. Vậy cậu còn coi mợ ra cái thể thống gì nữa?! Tội lỗi đã sờ sờ ra đó mà bà già còn bình! Mợ ám ức không nói không rằng, đi một nước lên nhà ngang, vô buồng đóng chặt cửa... khóc tiếp. Gần sáng mệt quá mới thiếp đi....

Sáng hôm sau mợ sai con Ni tom góp mớ quần áo của con "dâm phụ", mà hồi hôm ăn mấy chổi lông gà, sợ quá bỏ của chạy lấy người, đưa cho mợ. Cầm bọc quần áo, mợ hầm hầm đi tới nhà cô Hai Trâm. Bà này đoán biết thể nào giống tó cũng tới, nên đã sẵn sàng trong tư thế... ứng chiến. Mợ Tư liệng bọc đồ cái bịch xuống chiếc chõng tre, rồi đưa cặp mắt toé lửa nhìn cô Hai:

- Sao chị dám dẫn con quỉ cái đó tới gạt tui? Tui làm mích lòng chị chuyện gì mà chị nữ nhẫn tâm hại tui như vậy, chị nói đi!

Cô hai Trâm chấp tay năn nỉ, giọng đầy nước mắt:

- Tại cậu Tư dẫn cổ tới nhờ tui nói vậy, chớ có ăn gan trời tui cũng hồng dám tự ý gạt mợ đâu. Bị mang ơn cậu mấy lần giúp tiền đóng giấy thuê thân cho ông nhà tui nên thiệt khó lòng từ chối đó mợ. Mợ mớ lượng hải hà tha lỗi cho tui lần này, tui thề không bao giờ dám tái phạm...

Cô Hai nói tới đây bèn đưa chéo khăn rằn đỏ bình thường dùng để lau cổ trâu, lên chặm chặm cặp mắt đỏ hoe.

Mợ Tư đã mềm lòng, nhưng còn cố gằn giọng :

- Bây giờ chị dấu con quỉ cái đó ở đâu?

Cô hai Trâm lật đật nói:

- Chèn ơi, tối hôm qua khuya lơ khuya lác nó tới đây đập cửa. Tui thấy điệu bộ hót hơ hốt hãi của nó là biết chuyện đã đổ bể. Sáng nay gà mới gáy canh một là tui đã kêu ông nhà tui lấy xuống chở nó xuống chợ Cao Lãnh rồi. Ứ hự, thiệt khi không lãnh nợ giữa đường!

Biết nói thêm cũng vô ích, mợ Tư ra về, lòng nặng trĩu ưu phiền. Mợ không hiểu sao ông Tư, bà Nguyệt các có gì mà xe duyên cho mợ với một ông chồng quá đỗi bay bướm như vậy? Mà ngắt nổi với cái miệng dẻo quẹo như kẹo mạch nha, ngọt như đường phèn cộng với cái tài nịnh hót thần sầu của cậu, mợ không thể nào giận lâu được! Tuy lần nào phạm lỗi cậu cũng thề nặng: "Anh mà tái phạm cho Bà Chúa Xứ vật anh hộc máu, chết không nhắm mắt, không toàn thân..." Mợ đâu có muốn cậu chết... yếu, bỏ mợ bơ vơ một mình, nên lật đật bịt miệng cậu lại, rồi nói giọng yếu xìu:

- Thôi mình đã biết lỗi em tha. Từ đây nhớ đừng làm em giận nữa đó.

Dĩ nhiên là cậu đưa cả hai tay lên trời thề một cách rất chân thành, rất tha thiết. Nhưng một thời gian sau, cậu lại quên mất lời thề độc (có gì lạ? Một nhà tư tưởng lớn, sau nhiều năm "nghiên cứu" đã đi đến kết luận: loài người là một giống rất mau quên!). Cậu vẫn thường tuyên bố với bạn bè rằng tui là một Phật tử thuần thành mà. Đức Phật dạy chúng ta phải thương người như thể thương thân. Ai thương mình mình không thương lại ắt... mang tội!

Mợ Tư thở dài nảo nuốt. Trong thâm tâm mợ biết cái màn bi hài kịch trên sẽ lại tái diễn và sẽ còn tái diễn dài dài. Cũng bởi, một là mợ thương quá là thương cái tên chồng mất nét đó, hai nữa cái chuyện con gái lộn nài bẻ ông, bỏ chồng về nhà cha mẹ ruột coi... hồng có đặng! Cho tá túc vài ngày rồi cha mẹ mợ cũng sẽ xỏ mũi cô con gái "dẫn độ" về trả lại bên chồng, kèm theo một núi quà cáp. Chưa kể cái màn háy ngýt của bà mẹ chồng cũng... nhức nhối như bị kim đâm! Đối với bà Cả, đàn ông năm thê bảy thiếp là thường. Hồi xưa bà đã từng phải chấp nhận vài đứa con ngoại hôn của ông Cả. Rồi có chết ai đâu? Hy vọng một ngày nào đó, cậu mỗi gối chôn chân, chán cái mục trắng hoa, quay về với mợ vĩnh viễn. Ôi thân gái mười hai bến nước. Mợ lỡ rơi vào bến đục thì đành chấp nhận thương đau! Má ruột mợ đã từng khuyên:

- Đàn ông năm bảy lá gan. Lá ở cùng vợ lá toan cùng người...Thôi con ráng ngọt ngào với nó. Làm dữ quá nó chán, bỏ đi luôn thì mất cả chì lẫn chài!

Suy nghĩ lan man về tới nhà hồi nào không hay. Y như mợ dự đoán, vừa bước vô buồng là cậu Tư đã a thần phù ôm mợ vô lòng, miệng mở máy :

- Mình ơi cho anh xin lỗi. Tía la anh một trận kinh thiên động địa rồi. Anh hồi hận lắm. Anh thề với mình nếu tái phạm...

Mới nghe tới cái điệp khúc này, mợ Tư vội vàng bịt miệng cậu :

- Thôi làm ơn tắt dùm cái đĩa hát rè này đi. Tui thuộc lòng hết bài bản của mấy người rồi! Nhiều đó đồ đi đồ lại hoài bộ hồng chán hả?

Cậu Tư cười mon:

- Vậy mình tha lỗi cho anh nghe mình. Anh hứa từ nay...

Mợ Tư thở dài đánh sượt, tỏ dấu chán nản tới cùng cực :

- Làm ơn đừng thề cũng đừng hứa. Tui không muốn bán lúa giống đâu!

Mợ cố vùng ra khỏi lòng cậu. Nhưng phần cái bụng lớn cồng kềnh, khó xoay trở, phần đôi tay rắn chắc của cậu cứ nhưt định ôm mợ khít rịt, mợ không tài nào thoát ra được. Rồi những lời rử rừ rừ rừ bên tai, cùng với những nụ hôn, những mon trớn đầy kinh nghiệm của cậu khiến mợ Tư dần dần cảm thấy từ tâm hồn tới thể xác mềm dần... mềm dần và cuối cùng, một lần nữa mợ lại thua một cách thảm hại trước ông chồng có tới năm bảy lá gan này! Mợ khép hờ đôi mi, thở ra: "Cũng tại kiếp trước mình tu quá lố!"

Tiểu Thu

Anh Ba

Nó sinh ra trong một gia đình đông con, năm trai năm gái, tổng cộng mười anh em. Nó là trưởng nữ nhưng đứng thứ tư sau ba người anh trai. Sau năm 1975 là những ngày tháng đáng nhớ trong đời của người Việt Nam. Dù lúc đó nó chưa tới cái tuổi "*em ước mơ mơ gì tuổi mười hai, tuổi mười ba...*" nhưng bắt đầu bước vào giai đoạn trí óc phải chịu suy nghĩ về chuyện khôn khổ hơn là mơ mơ mộng mộng như bài hát của Phạm Duy. Dù trí óc có khôn khổ bao nhiêu, nó muốn giữ lại thứ cần nhớ và đáng nhớ này. Kỷ niệm nắng mưa dãi dầu hay những gian khó của cuộc đời là hành trang mang theo cuộc đời của nó.

Khi tháng Tư năm 1975 đến, cuộc sống trở ngược như lật bàn tay. Gia đình nó lúc này ở Vũng Tàu, trong căn nhà nằm dọc theo con đường lên Núi Lớn. Cha bị đưa đi học cải tạo. Mẹ dần dần bán đi tất cả mọi thứ trong nhà để nuôi mười miệng ăn và bà mẹ chồng.

Anh Ba của nó lúc nhỏ có thân hình tròn trịa và khá bụ bẫm. Người thân thuộc trong gia đình gọi anh là “thủ địa”. Không biết vì lý do gì hay ai đã cho anh cái biệt danh này, có thể vì anh tròn trịa như “ông địa” hay anh hiền như “cục đất”. Anh Ba của nó rất hiền, ít nói, nó nhớ anh ba thường cười nhiều hơn nói. Dù hiền khô như bột, anh cũng chỉ chịu đựng đến mức nào đó thôi và sẽ không để ai chà đạp hay ăn hiếp anh đâu nhé! Nó nhớ có lần anh tức giận chuyện gì đó với người anh cả, anh ba quăng cái ly xuống đất đập bể tan tành vì quá tức giận. Đó là lần duy nhất nó thấy anh ba nổi giận. Hai người anh này như hai bờ vực, một bên hết mực giúp đỡ mọi chuyện trong nhà và không nề hà bản thân mình bao nhiêu, còn bên kia lo toàn cho chính bản thân mình và chuyện ngoài đường! Đúng như câu “cha mẹ sinh con, trời sinh tánh”.

Năm 1975, tính ra anh Ba mới mười lăm hay mười sáu tuổi, nhưng anh luôn luôn có mặt thay cha nó giúp đỡ rất nhiều thứ cho các em, mẹ và bà Nội. Bảy đứa em lắt nhắt thì quá nhỏ, con út chưa đầy một tuổi. Cứ tính nhảm mà suy ra, ai có sinh con năm một sẽ biết ngay, này nhé đứa thì 1 tuổi đứa kế đến gần 3 tuổi rồi 5, 7, 9, 11 tuổi, v.v.

Trong thời gian đầu sau ngày “giải phóng”, những đứa con sinh ra trong gia đình của ‘ngụy’ tạm thời không được đến trường trong khi chờ đợi “nhà nước” kiểm duyệt. Thế là không một lời từ già bạn bè, trường lớp, bước vào mùa hè nghỉ học sớm hơn dự định. Hàng ngày anh Ba leo núi hái măng bán để kiếm tiền giúp mẹ, đi theo sau anh Ba là mấy đứa em lóc nhóc. Với cái tuổi rất ngây thơ, chúng nó chỉ biết vui đùa, nên khi được tự do leo núi trèo suối thì trẻ con nào chẳng muốn đi theo! Khi hái đầy bao mang về nhà là lúc Mẹ và bà nội xúm nhau bắt tay vào việc. Lớn nhỏ già trẻ lột măng, bào măng thành sợi, hay cắt thành lát, ... trước khi mang đi bán. Đạo đó, măng rừng rất thịnh hành, nên người ta đổ xô leo núi hái cho đến khi măng mọc không kịp. Anh Ba tiếp tục theo phong trào “kiếm sống”, dẫn tụi em nhỏ đi đào củ mì củ năng trên núi, một loại ngũ cốc có thể dùng ăn thay thế cơm gạo. Khoai mang về nạo ra, ngâm lỏng lấy chất bột, phần củ nhiều khi nấu độn chung với gạo ăn qua ngày. Anh Ba còn đốn cây bửa củi, trồng rau trái, chăn bò, nuôi gà cho gia đình sinh sống trong thời gian chờ đợi cha về. Hơn một năm sau, khi mẹ đã bán “sạch” căn nhà, từ tranh ảnh, bàn ghế, tủ giường qua đến vách gỗ, ... những tấm tôn che mái nhà cũng đã bị gỡ ra khi có người đến mua, là lúc cha nó được tạm thả tự do về đoàn tụ. Không bao lâu gia đình nó dọn về sinh sống ở Cát Lở, nơi có hai mẫu đất cha nó đã mua từ ba năm trước với dự định sẽ làm nơi hưu trí cho ông bà khi về già.

Những ngày ở rẫy, căn nhà ở Cát Lở, anh em nó thật sự bỏ phỏ theo gia đình vào “vùng kinh tế mới”, (ngoại trừ người anh cả hình như đã vào Sài Gòn học thi Tú tài). Rời xa bạn bè, không còn cặp võ trong tay, và bắt đầu với cuộc sống tay lấm chân bùn. Trí óc nó còn non nên miễn sao có nội, có mẹ, có cha bên cạnh là nó thấy rất bình yên. Bình yên vì nơi đây sáng chiều là cuốc đất trồng rau, ngắt cá bơi lội dưới hồ. Sau những cơn mưa, nó theo anh ba mang rổ đi bắt cá nhỏ li ti ở những vũng bùn lầy và mang về cho bà Nội kho khô. Có khi được thật nhiều cá, bà Nội mang ngâm muối làm nước mắm nhĩ. Anh Ba nó chịu cực khổ, chăm sóc cây cỏ vườn tược, trồng cây trái, khoai lang, khoai mì và thu nhật hoa quả cho mẹ mang ra chợ bán mỗi ngày. Cha nó cũng đã bắt tay vào nghề buôn gạo. Cha đi Sài Gòn và các tỉnh miền Tây mua gạo về cho Mẹ mang ra chợ bán. Mỗi buổi chiều, anh Ba bó rau lang, rau muống. Sáng đến anh cần thận chất lên chiếc xe đạp. Bẵng sau chiếc xe đạp là những bó rau được chuẩn bị từ chiều hôm qua và trước cổ tay xe đạp là bao gạo cha nó đi buôn mang về... Mỗi ngày, nó được theo mẹ

ra chợ bán, hai mẹ con đẩy bộ các thứ ra chợ Cát Lở. Bên cạnh đồng gạo là những bó rau tươi của anh Ba trồng.

Sau này đi vượt biên thoát, cha kể lý do đi buôn gạo là để móc nối tổ chức chuyến vượt biển. Ngoài Mẹ ra, cha tin tưởng và giao cho anh Ba công việc chôn giấu vật liệu chuyến vượt biển.

Khi gia đình qua Mỹ anh em nó được đi học trở lại. Anh Ba cố tâm chăm chỉ chịu khó học, tốt nghiệp Tú tài với điểm cao thượng hạng và anh được cấp học bổng vào đại học. Sau khi tốt nghiệp ngành Kỹ sư Điện ở đại học Cal Poly Pomona, anh làm việc cho hãng máy bay Boeing rất nhiều năm. Anh Ba nói ít, im lặng nhưng chăm chỉ, siêng năng và chững chạc. Một người không cầu kỳ, không xa hoa, luôn tận tâm và thật lòng tốt với mọi người. Lúc nào anh Ba cũng muốn mang hòa thuận đến giữa các em và anh có trái tim tha thứ bao la. Một người con hiếu thảo, giúp đỡ, gánh vác mọi nặng nhọc cho cha mẹ trong những ngày chung sống từ Việt Nam và qua đến Mỹ! Ngoài cha mẹ ra, nó trọng nề anh Ba của nó nhất nhà.

Cha mẹ vô cùng hạnh diện đạo phẫm làm người của anh Ba và hay nói “*Chỉ có thằng Hùng là nhờ được!*”.

Trần thị Hà Thân

(Trích tập truyện ngắn *Loanh Quanh Cuộc Đời*)



Dư Âm Ngày Của Cha Năm 2020

Năm nay vì ảnh hưởng của đại dịch Coronavirus cho nên Ngày Lễ Của Cha không được tổ chức vui vẻ, rộn ràng như những năm trước đây. Người viết còn nhớ mấy năm trước trong những Ngày Lễ Của Mẹ , Ngày Lễ Của Cha, các cửa hàng bán hoa, bán thiệp, bán quà tặng, các nhà hàng rộn rịp người mua kẻ bán và khách hàng vào ăn. Chúng tôi đã đi từ nhà hàng này sang nhà hàng khác để ăn tiệc cùng gia đình mừng những ngày vui này, nhưng nơi nào cũng không còn bàn trống hoặc phải chờ đợi rất lâu mới được xếp vào chỗ ngồi. Năm nay, ngay cả con cháu trong gia đình cũng không dám gặp trực diện nhau vì sợ lây nhiễm coronavirus. Buồn thay! Thôi thì ai ở nhà nấy mừng Ngày Lễ Của Cha một cách đơn giản cho an tâm.

Người viết bèn đổ bánh khọt, món ăn dân già quê hương Việt Nam, rồi vợ chồng già cùng nhau ăn uống vui vẻ bên nhau. Thế cũng đủ vui rồi. Hạnh phúc từ những điều bình dị thế cũng được rồi. Smile!

Vào đọc lại các điện thư gửi đến người viết, tôi đọc được email của Thầy Thích Tánh Tuệ, một vị tu sĩ đã đem Đạo vào Đời qua thơ văn, với lòng từ tâm từng thực hiện những chuyến cứu đói dân nghèo ở Ấn Độ trong mùa dịch ở một đất nước đông dân nhưng cũng đông người nghèo khổ trên thế giới, cũng đã có đôi lời “Niệm Ôn Cha” qua bài viết dưới đây xin được chia sẻ cùng quý thân hữu:



Niệm Ôn Cha (for Father's Day)

TÌNH CHA

Trong thành phố nọ có hai cha con sống với nhau rất vui vẻ, hạnh phúc. Một hôm, đứa bé gái chẳng may bị bệnh và ra đi mãi mãi. Người cha quá đau khổ, tuyệt vọng, quay lưng lại với tất cả mọi người. Ông chẳng thiết tha gì với cuộc sống nữa. Ông tự nhốt mình trong phòng và khóc mãi.

Một hôm, người cha ngủ thiếp đi và ông mơ thấy một giấc mơ kỳ lạ. Trong giấc mơ, ông gặp một đoàn người rước đèn. Tất cả ngọn đèn đều lung linh tỏa sáng, trừ ngọn đèn của đứa bé cuối. Đứa bé ấy cầm một ngọn nến không được thắp sáng. Nhìn kỹ hơn, ông nhận ra đứa bé ấy chính là đứa con gái bé bỏng của mình.

Ông tiến lại gần và hỏi con rằng: "Tại sao nến của con lại không cháy?" Bé gái đã đáp rằng: "Con đã cố lắm nhưng không được cha à! Mỗi lần con thắp lên ngọn nến thì những giọt nước mắt của cha lại dập tắt hết ngọn nến của con".

Đến đó thì người cha choàng tỉnh. Từ đó, ông lấy lại thăng bằng, lại sống vui vẻ, giúp đỡ mọi người xung quanh bởi ông không muốn những giọt nước mắt của ông lại dập tắt ngọn nến hy vọng của con ông.

Nước mắt chỉ có thể xoa dịu phần nào chứ không thể làm tan biến hoàn toàn nỗi mất mát lớn lao. Hãy cứ khóc khi bạn cần, nhưng hãy đứng lên vững vàng bạn nhé! Bởi ngoài kia, đâu đó, ở một nơi nào đó, người thân của bạn đang nhìn bạn mỉm cười

QUÀ CON TẶNG BỐ

Có một người cha nghèo đã quở phạt đứa con gái 3 tuổi của mình vì tội lãng phí cả một cuộn giấy gói quà màu vàng. Tiền bạc eo hẹp, người cha nổi giận khi đứa bé cắt cuộn giấy quý ra thành từng mảnh nhỏ trang trí một cái hộp giấy. Sáng sớm hôm sau, đứa con gái nhỏ vẫn mang hộp quà đến nói với cha: "Con tặng bố!" Người cha cảm thấy bối rối vì con giận dữ của mình tối hôm trước, nhưng rồi con giận dữ lại bùng lên khi ông mở ra, thấy cái hộp trống rỗng.

Ông mắng con gái. Đứa con gái nhỏ ngược nhìn cha, nước mắt rung rung, thưa: "Bố ơi, đó đâu phải là cái hộp rỗng, con đã thổi đầy những nụ hôn vào hộp để tặng bố mà!"

Người cha giật mình. Ông vòng tay ôm lấy đứa con gái nhỏ cầu xin con tha thứ.

Đứa con gái nhỏ, sau đây không bao lâu, qua đời trong một tai nạn. Nhiều năm sau, người cha vẫn khư khư giữ cái hộp giấy bên mình, mỗi khi gặp chuyện nản lòng, ông lấy ra một nụ hôn tưởng tượng và nghĩ đến tình yêu mà đứa con gái bé bỏng của ông đã thổi vào chiếc hộp.

Trong cuộc sống, chúng ta đã và sẽ nhận được những chiếc hộp quý giá chứa đầy tình yêu và những nụ hôn vô tư từ con cái của chúng ta, từ bạn bè, gia đình. Trên đời này, chúng ta không thể có được tài sản nào quý giá hơn những chiếc hộp chứa đầy tình yêu vô tư như thế.

Thái Sơn

“Người đã viết rất nhiều về Tình Mẹ
Như nước nguồn, như biển cả mênh mông
Và ngọt ngào như lúa chín ngoài đồng
Con khôn lớn cũng nhờ dòng sữa Mẹ.

Cha cũng đã góp phần nuôi dạy trẻ
Đã nhiều đêm cha thao thức canh trâu
Đã nhiều lần Cha lo lắng âu sầu
Khi con trẻ biếng ăn hay biếng học”.

Cho nên chúng ta phải luôn ghi nhớ:

“Ân của Mẹ như trời cao biển cả
Nghĩa của Cha như đất rộng núi cao
Tình Mẹ Cha như dòng suối ngọt ngào
Nhớ Nghĩa Mẹ đừng quên Tình Cha nhé!”

(Trích trong bài thơ *Một Lời Cho Cha của Swong Lam*)

Thích Tánh Tuệ

Một lời cho Cha

*kính dâng hương hồn Cha tôi và
nhớ ơn những người Cha nơi trần thế*
SL

Mẹ là hoa cho đời thêm hương sắc
Để cho con thấy vẻ đẹp cuộc đời này
Cha là chim giang đôi cánh tung bay
Cho con biết có trời cao đất rộng

Cám ơn cha mẹ cho con đời sống
Giữa chốn hồng trần, kiếp sống nhân sinh
Dạy cho con biết thông lý đạt tình
Sống đạo đức trong tinh thần vui khỏe

Linh thủy

Người đã viết rất nhiều về Tình Mẹ
Như nước nguồn, như biển cả mênh mông
Và ngọt ngào như lúa chín ngoài đồng
Con khôn lớn cũng nhờ giòng sữa Mẹ

Cha cũng đã góp phần nuôi dạy trẻ
Đã nhiều đêm cha thao thức canh đầu
Đã nhiều lần Cha lo lắng âu sầu
Khi con trẻ biếng ăn hay biếng học

Ngoài xã hội Cha lao tâm khổ nhọc
Đổ mồ hôi, tìm mọi cách sinh nhai
Trong việc làm, phải đấu sức tranh tài
Phải nhẫn nhục khi gặp điều không vừa ý

Cha và Mẹ bây giờ đã yên nghỉ
Gửi xương tàn nơi đất tổ quê hương
Con bây giờ vẫn còn ở dặm trường
Nhớ Cha Mẹ viết vần thơ nơi xứ lạ

Ấn của Mẹ như trời cao biển cả
Nghĩa của Cha như đất rộng núi cao
Tình Mẹ Cha như giòng suối ngọt ngào
Nhớ Nghĩa Mẹ đừng quên Tình Cha nhé

Sương Lam

Ngày của Cha năm nay dù đã qua rồi nhưng trong trái tim tình cảm của người con lúc nào cũng có hình ảnh của người cha thương yêu con, dù cha trẻ hay già.

Kính tri ân Thầy Thích Tánh Tuệ đã cho người viết được góp lời trong bài viết *Niệm Ôn Cha* của Thầy trong ngày Lễ Của Cha năm nay.

Kính chúc Thầy sức khỏe dồi dào để hướng dẫn chúng đệ tử học tập nhiều hạnh lành của Đức Từ Phụ

Tôi lại vào "tàng kinh các" của tôi tìm thấy được một tài liệu hay khác của Bác sĩ Nguyễn Ý Đức chia sẻ trong một bài viết về Ngày Của Cha từ lâu lắm rồi, xin mời quý bạn đọc tiếp cho vui trọn vẹn Ngày Của Cha trong khi bị "Stay Home" vì cơn dịch quái quỷ coronavirus năm nay nhé.

Hai Bàn Tay Cha

"A Father's Hands"

(Viết bởi một người ẩn danh, nhân dịp ngày "Father's Day".)

Bài viết nói lên cái công lao của người Cha đối với các con. Lời văn nhẹ nhàng, ý văn thấm thiết, diễn tả chân tình, xúc động. Xin thoát chuyển ra Việt ngữ, để những người con cùng đọc và suy gẫm...
(Bác sĩ Nguyễn Ý Đức)

Bố tôi ngoài 90 tuổi, yếu ớt, ngồi trên chiếc ghế dài kê ở hàng hiên. Cụ ngồi yên lặng, đầu cúi nhìn chăm chú hai bàn tay mình. Tôi ngồi bên cạnh cụ mà cụ làm như không biết sự có mặt của tôi. Một hồi lâu, tôi tự hỏi không biết bố có sao không?

Sau cùng, tuy không muốn quấy rầy cụ nhưng lại muốn biết cụ thế nào nên tôi lên tiếng hỏi han. Cụ ngẩng đầu lên, nhìn tôi và mỉm cười rồi nói với một giọng trong trẻo:

- Bố khỏe, cảm ơn con hỏi.
- Bố, con không muốn quấy rầy bố nhưng thấy bố ngồi yên nhìn xuống hai bàn tay, con lo sợ, chỉ mong bố được bình an thôi.

Cụ hỏi lại tôi:

- Có bao giờ con nhìn hai bàn tay của con không? Ý bố muốn hỏi là có lúc nào con nhìn kỹ chúng không?

Tôi chậm rãi mở rộng hai bàn tay mình và chú mục nhìn vào chúng. Tôi lật chúng qua lại, sấp rồi ngửa. Không, có lẽ chưa bao giờ tôi thực sự nhìn vào đôi tay mình, vừa nghĩ vậy vừa cố hình dung xem bố tôi muốn ngụ ý gì?

Bố tôi vẫn mỉm cười và kể câu chuyện:

- Con hãy dừng lại và một lúc nào đó, thử nghĩ về hai bàn tay của con, xem chúng đã phục vụ con tận tụy thế nào suốt quãng đời con khôn lớn cho tới bây giờ... Hai bàn tay bố dù giờ đây nhăn nheo, khô quắt và yếu ớt nhưng nhờ có chúng, bố mới có thể nắm bắt và ôm ấp cuộc sống tràn đầy xung quanh mình.

Lúc bố còn bé, chính hai bàn tay này đã chống đỡ và giữ cho bố khỏi té ngã trên sàn nhà, bón thức ăn cho bố, mặc quần áo cho bố. Tuổi thơ, bà nội dạy bố biết chấp hai tay để cầu nguyện. Cũng hai bàn tay ấy buộc giầy giầy cho bố và giúp bố mang đôi ủng cao. Với hai bàn tay này, bố đã lau nước mắt cho các con và nâng niu mẹ các con. Chúng cũng lau nước mắt cho bố ngày tiễn em trai con ra chiến trường.

Chúng đã từng lem luốc, trầy xước và sần sượng, đã từng sưng vù và cong queo. Chúng đã lóng ngóng, vụng về khi bố thử bế cô con gái đầu lòng của bố là con ngày ấy. Bàn tay từng được trang sức với chiếc nhẫn cưới của mọi người, nó khoe với cả thế gian này là bố đã lập gia đình và thương yêu một người thật đặc biệt.

Cũng chính hai bàn tay này đã viết những lá thư gửi về nhà, chúng run rẩy, co giật khi bố chôn cất ông bà nội và người bạn trăm năm. Chúng đã ôm ấp các con, an ủi hàng xóm, nắm chặt nỗi tức giận khi có điều gì không hiểu được. Chúng đã che mặt cho bố, chải tóc cho bố, tắm rửa vệ sinh toàn thân cho bố.

Chúng đã ướt, đã dính dấp nhựa, đã cong queo, đã gãy, khô và sần sượng. Giờ đây, khi trên người bố chẳng còn nhiều những thứ gì khác còn hoạt động tốt, chính hai bàn tay này đã nâng bố đứng dậy, đặt bố nằm xuống và lại tiếp tục chấp vào nhau nguyện cầu. Hai bàn tay này lưu dấu những nơi bố đã đi qua và là chứng nhân cuộc đời chông gai của bố.

Tuy vậy, quan trọng hơn nữa vì đôi tay này Thượng Đế đã vươn tới, cầm nắm chúng để đưa bố về nhà, nâng bố lên tới bên Người và ở đó, hai bàn tay bố sẽ được chạm vào Thánh nhan Chúa.

Sau ngày hôm ấy, tôi không bao giờ còn nhìn lại hai bàn tay mình như trước nữa.

Tuy nhiên, tôi nhớ là Thượng đế đã vươn tay ra, cầm lấy hai bàn tay bố tôi, dẫn ông về nước Trời. Mỗi khi hai bàn tay tôi đau nhức hoặc mỗi khi tôi vuốt má các con hay người bạn đời của tôi, tôi lại nhớ về bố. Tôi biết rằng ông cụ đã được Chúa nâng đỡ, vuốt ve triu mến với đôi bàn tay của Người!
(Nguồn: tài liệu bạn gửi)

Xin chúc quý bạn có nhiều sức khỏe, thân tâm an lạc, sống vui từng ngày trong hiện tại với duyên nghiệp của mình nhé.

Người giữ vườn Một Cõi Thiên Nhân

Sương Lam

(Tài liệu và hình ảnh sưu tầm trên mạng lưới internet, qua điện thư bạn gửi-MCTN 519-ORTB 940-6232020)



XẾP HẠNG!

(Truyện ngắn Á Nghi)

*

Có một thời tan trường tôi đã nghĩ tôi yêu Người Ta hơn bất cứ thứ gì trên đời này.

Chiều về nhà, thấy Má tôi mệt lả sau một ngày vất vả chạy gạo nuôi con thời “Xã Hội Chủ Nghĩa” mà tôi không đem thêm được ký gạo nào về nhà, tôi cho Người Ta xuống hạng II ngay lập tức.

Rồi ban đêm cả nhà húp cháo mà vẫn được Ba kèm thêm môn Toán, tôi liền cho chàng xuống hạng III.

Qua tuần sau, khi chia những miếng cơm cháy dòn vàng có chút mỡ hành xanh thơm lừng nước mắm cho 7 đứa em, thấy ánh mắt rạng rỡ vui mừng của chúng nó, tôi liền tuần tự hạ chàng xuống hàng thứ XI

Và những nỗi niềm tự xếp hạng, tự chấm điểm, tự xếp ngôi, chàng-tội-nghiệp cứ tục dần đều xuống hàng thứ mấy mươi, sau Nội Ngoại và bà con dòng họ, đến nỗi tôi không nhớ được con số La Mã nào, cho đến khi cuối tuần chàng đến thăm, (để bị tra khảo, trước khi Ba quyết định có cho chàng ở “tù chung thân” với tôi hay không?) thì chàng lo ngại một cách chậm chạp lên được vài nấc, sau những người chị bà con dễ ghét hay vài ông anh bà con đã khó tính mà lại không dễ thương chút nào.

♥

Dạo ấy chỉ mới 19 tuổi mà tôi đã biết chàng không thể nào là người tôi thương nhất đời.

Bây giờ tuổi đã lục thập, Ba đã lên thiên đàng, Má đang chống chọi với sự già yếu bệnh tật của kiếp người: nhìn lại 40 năm “chung thân khổ sai”, tôi chưa hề hối hận xếp chàng vào hàng thứ XI, nhưng tôi vẫn thương chàng ghê lắm, hơn cả thương thân tôi nữa? Không biết chàng có thương tôi như vậy không?

Chắc là không!

Thương làm sao được một người chưa biết đếm, đếm đủ bá quan hai họ mà quên đếm bản thân mình.

Phải chỉ ngày ấy xếp chàng hạng nhì, sau tôi, trước khi bắt đầu liệt kê thêm vào danh sách, thì bây giờ chắc Người Ta đã thương tôi nhiều hơn một chút rồi. Ôi chao!

Á Nghi, 24.6.2020

ANH LÀM HÒA

Sao mà thật lạ hôm nay
Như đang nửa tỉnh, nửa say men tình?
Ra vô cớ thấy chính mình
Soi gương, sửa tóc cho xinh. Ai nhìn?

Cửa nhà khép kín kín kín
Ai len vào được? Tự tin ngắm hoài.
Cả ngày cứ nhớ đến Ai
Mắt thôi giọt ngắn, giọt dài mặn môi.
Á Nghi, 24.6.2020

VỀ THĂM

Mùa Xuân đã về, em có hay
Anh ở bên kia những tháng ngày
Vẫn dõi thăm em, em có biết
Vẫn thấy em ngồi nhìn mây bay.

Trong vườn hoa thắm, em thơ thần
Cùng lũ chim chuyền ríu rít ca
Ô hay sao mắt em u ầu
Không thấy mai vàng đang nở hoa.

Đêm nay trăng sáng treo song cửa
Soi bóng cô phòng em nằm nghiêng
Sao quá nửa đêm em chưa ngủ
Anh đã về đây hãy ngủ yên.

Trong mơ như thấy miệng em cười
Vòng tay ôm gối mặt em tươi
Anh phải đi đây em yêu dấu
Sáng mai thức dậy mong em vui.
Phamphanlang

CHÊNH VÊNH CUỘC ĐỜI

*Lang thang trong cõi mộng mơ
Ngân ngơ lạc giữa hai bờ Sắc/Không
Mắt gom vô vọng chờ mong
Môi khô ngậm âm lời ong ngọt ngào.*

THIÊN THẦN ĐÃ BAY!

*Chị ngoan ngoãn, nói năng luôn từ tốn;
Anh cọc cằn, thô lỗ, thích lãng nhăng
Cứ sẵn sàng ăn thua đủ. Đàng đàng
Đem sát khí vào cả trăng sao sáng.*

*Tự bôi bẩn, ai phong thần, gây hấn
(Một nguyên nhân thiếu minh mẫn vô ngần!)
Tình chết dần, chẳng hỏi hận tu thân?
Quá kiêu mạn, “thiên thần” thôi lẩn khuất.*

*Ai cứu vẫn sức tàn còn sân hận
Chuyên rịt ràng lăm vật cản gian nan,
Thiếu nồng nàn, gia đạo chẳng bình an,
Còn mù quáng dử dần khi tức giận?
Á Nghi, 24.6.2020*

SAO EM THƯƠNG ANH?

*Vì anh rộng lượng, bao dung
Giúp người khôn khổ bản cùng chung quanh
Gừa gom, lửa chuyển, chân thành
Chia chung lý tưởng, đồng hành đấu tranh.
Á Nghi, 24.6.2020*

NGHĨA

(Tặng quý Chị Em không may bạc phận.)
*

Thấy thắm thía thật thà: ai đổi dạ
Nghĩ cho người, người chẳng nghĩ cho ta
Thì bụi trần tự gột rửa sạch ra
Mặc nhẹ dạ thay lòng, sống thanh thản!
Á Nghi, 24.6.2020

Ngủ Đi Em!

Em à! Đêm khuya rồi sao không ngủ
Trần trọc hoài đêm dài mãi thêm thời
Vần thơ đêm làm khắc khoải bồi hồi
Ngủ đi em! Cho ngày cùng ngủ muộn

Em à! Đêm khuya rồi sao không ngủ

*Lang thang vào cõi chiêm bao
Gặp nhau đúng lúc ... mắt nhau cuối đời
Trong mơ còn mở gọi người
Trăng kia vẫn sáng sao lời lời thề?*

**“Mình ơi trong đạo phu thê
Đã từng ước hẹn Đi/Về có nhau
5 năm mất thật... rồi sao!
Nghe đau từng sợi tế bào quanh tim”.**

*Trần gian đốt đuốc kiếm tìm
Lang thang đi giữa hai miền... nhớ/quên.*

**Kiều Mộng Hà
June 25th2920**

Mất, môi em cũng cần được nghỉ ngơi
Lật qua đi, trang sách của cuộc đời
Một ngày mới chờ em ngày mai đó!

Em à! Đêm khuya rồi sao không ngủ
Để tâm hồn tìm được chút bình an
Để em còn được giây phút an nhàn
Anh sẽ đến với em trong giấc mộng

Em à! Đêm khuya rồi sao không ngủ
Anh đợi em vào sáng sớm ngày mai
Đón bình minh, nghe chim hót đầu ngày
Em nhớ thức, đừng ngủ quên em nhé!

Em à! Ngủ đi em...

Songthy

Tình Xưa

Nghe chương trình 70 Năm Tình Ca của nhà báo Hoài Nam là một trong những tiết mục giải trí giúp tôi “quảng gánh lo đi mà vui sống”. Đi làm về, vội vàng cho xong những việc thường nhật ở nhà, tôi mở máy nghe nhà báo Hoài Nam kể chuyện. Nhà báo Hoài Nam dẫn dắt thính giả đi qua mấy chục năm tình ca Việt Nam. Hôm nay, ông kể về thời kỳ sau 1975.

... Thừa quý thính giả...

... giữa thập niên 1980, Bảo Chân phụ trách hòa âm đĩa nhạc Sài Gòn. Giữa thập niên 1990 Bảo Chân sáng tác các ca khúc... Cuối 1990 nhiều ca khúc được ưa chuộng...

Nhạc tình thời kỳ trước 1975, tôi biết hầu hết các nhạc sĩ ông Hoài Nam nhắc đến. Rất nhiều bài hát ông trích dẫn, là những ca khúc tôi say đắm của những nhạc sĩ tôi ngưỡng mộ. Nhưng tôi lơ là với dòng nhạc sáng tác ở Việt Nam sau 1975 và ít khi tìm thấy bài hát “ruột” cho mình.

Bảo Chân... từ trên đỉnh cao rơi xuống vực thẳm qua vụ án đạo nhạc đầu tiên tại Việt Nam. Tình Thơi Xót Xa ..., giống tới ...% bài hát I've Never Been to Me, của Charlene...

Nghe đến đây, tôi khựng lại. Bỗng nhiên, trong trí tôi văng vẳng nhạc điệu là la lááá la la là là la. Tôi vội vàng vào YouTube tìm bài hát. La la là, lá là la, la lá là là... Đây rồi! Đúng rồi! Đây là nhạc điệu của một trong những bài hát đã hớp hồn tôi trong những năm đầu ở Đức. Phút chốc, những kỷ niệm của thuở ban đầu ở Đức hơn 30 năm trước lũ lượt kéo về. Đây là căn nhà ở thành phố Duisburg, sáu chị em tôi xúm xít gần lò sưởi than, radio trong phòng khách ra rả suốt ngày. Kia là tòa nhà của trường học Đức ngữ ở tỉnh Heilbronn. Trong phòng chung 4 người, chị Thanh Tâm và tôi chia giường hai tầng. Tôi áp sát tai vào máy cassette hiệu Palladium bé tí nghe nhạc. Đó là ngôi trường trung học với ký túc xá ở làng Wolfhagen. Máy cassette nhỏ nhỏ vẫn siêng năng ca hát cho tôi. Nhưng bấy giờ, âm thanh có thể hay hơn, vì nhờ các anh bạn cùng trường thâu nhạc từ những dàn máy hiện đại có amplifier Sony, Philips...

Thời chúng tôi chân ướt, chân ráo đến Đức, anh cả của chúng tôi, người bảo lãnh mấy chị em qua Đức, khuyên chúng tôi nghe radio hằng ngày để tập quen với tiếng Đức, trong lúc chờ đi học. Chúng tôi rậm rập vâng lời anh. Ngay sau đó, tôi hiểu là mục đích nghe tiếng Đức cho quen tai hãy còn xa vời, trừ

tượng. Nhưng tôi mê radio, vì được nghe nhạc xen kẽ trong chương trình phát thanh. Khi xướng ngôn viên lảng lảng, líu líu tiếng Đức với tin tức, bình luận..., tôi chăm chú việc nhà. Bởi, tôi nghe, chắc cũng như vịt nghe sấm. Nhưng mỗi khi có tiếng nhạc dạo, tôi bắt đầu đồng tai. Gặp bản nhạc quen quen tôi mừng rỡ, sung sướng. Ngay cả nhạc Đức chẳng hiểu chữ nào, tôi vẫn thích. Miễn nhạc, là nghe lòng mình reo vui.

Anh chị em chúng tôi dường như ai cũng ghiền nghe nhạc. Việt Nam, những năm cuối của thập niên 70 cho đến khi chúng tôi qua Đức năm 1982, phải nói là chúng tôi rất thiếu thốn món ăn tinh thần. Năm thì, mười họa, mượn được máy cassette cũ của ai đó, chúng tôi túm tụm, bu quanh máy để nghe vài bản nhạc “vàng”, vài bài hát của các nước “tự bản”. Thịnh thoảng túi rủng rỉnh chút tiền, chúng tôi đạp xe lên đường Lê Lợi, uống nước mía, để được nghe nhạc “thính phòng”. Tức là phải tai thật thính, tách những âm thanh nổi mây chiều của xe cộ xuôi ngược, loại những tiếng động ồn ào chung quanh, để tai đón lấy những điệu nhạc, giọng ca của ABBA, Boney M. Có lẽ do tình trạng suy dinh dưỡng nhạc nhiều năm, cho nên bây giờ chúng tôi lâm vào cảnh miếng khi đói, gói khi no. Nghe bài hát nào tôi cũng cảm thấy êm tai, cũng xuýt xoa, hay kinh khủng, hay dễ sợ.

Chúng tôi như những đứa trẻ mê ăn quà, hau háu nhìn hũ kẹo màu sắc sặc sỡ, ước được thò tay vào hũ, nhón viên kẹo, màu xanh, màu đỏ. Nếu được nhón thêm viên màu vàng, màu tím càng vui hơn nữa. Nghe bài hát trên radio, thấy ca sĩ trình diễn trên ti-vi, chúng tôi vội ghi nhận, vội nhớ theo cách của mình. (Bởi lúc đó chúng tôi đã có chữ nghĩa đâu để hiểu lời giới thiệu.)

Em trai tôi ưng ý một bài hát trong radio. Em vội viết thư đến anh bạn cùng trường tôi. Anh đã ở Đức được vài năm, có nhiều kiến thức về nhạc hơn. Em nhờ anh bạn thâu vào băng cassette cho em bài hát “Bà gùm bà gùe”. Anh bạn rất muốn giúp. Nhưng anh chịu thua, không biết đó là bài hát gì. Muốn ra cửa hàng để hỏi, cũng chả biết hỏi thế nào. Về sau, tôi khám phá ra, đó là bài The Lion Sleeps Tonight của ban nhạc The Tokens. “Bà gùm bà gùe” là đoạn nhạc dạo đầu, có lẽ phỏng theo giọng gâm của sư tử.

Anh cả tôi kể, danh ca Elvis Presley qua đời, anh tiếc lắm, vì anh rất mê giọng Elvis Presley. Tình cờ, sau đó, mấy chị em chúng tôi xem ti-vi, thấy một chàng ca sĩ với mái tóc chải chuốt, vừa hát, vừa quay microphone, rộn ràng vui nhộn rock-n-roll, đẹp mắt hết sức. Chị em chúng tôi coi xong, bàn lui tới, cuối cùng đi đến kết luận, đó là ca sĩ Elvis Presley. Như vậy, tin ca sĩ chết, có lẽ chúng tôi nghe nhầm. Chúng tôi trịnh trọng kể cho anh bạn nghe, chúng tôi mới được coi chương trình ca sĩ Elvis Presley hát live trong ti-vi. Anh bạn ban đầu hơi ngỡ ngàng, lúc lắc đầu, làm sao có chuyện đó được. Nghe tụi tôi diễn tả một hồi, anh hiểu ra. Đó là ca sĩ Shakin’ Stevens. Ô, thôi rồi, chúng tôi trông gà hóa cuốc.

Chúng tôi đến Đức được 3 tháng, ti-vi truyền hình chương trình Giải Ca Khúc Âu Châu, Eurovision Song Contest 1982. Mấy chị em chúng tôi coi mê mẩn, trầm trồ, sần khấu tráng lệ, ca sĩ, nhạc sĩ lộng lẫy, đàn trống nhộn nhịp. Ca sĩ Nicole, cô nữ sinh trung học 17 tuổi, đại diện nước Đức, xuất hiện trong chiếc áo đầm đen chấm trắng, ôm cây đàn guitar trắng. Chúng tôi mừng lây, khi thấy thí sinh nước “mình” đoạt giải nhất cuộc thi. Anh tôi giải thích cho chúng tôi sơ sơ về nội dung bài hát.

Một chút hòa bình, một chút yêu thương
để tôi không bao giờ mất đi niềm hy vọng
Hãy cùng hát với tôi bài ca nhỏ
để thế giới cùng sống trong hòa bình...
Ein bisschen Frieden, ein bisschen Liebe
dass ich die Hoffnung nie mehr verlier
Sing mit mir ein kleines Lied

dass die Welt im Frieden lebt

Ngày nay, đám con trẻ của chúng tôi nghe đến bài hát này, có thể cho là xưa cũ, lỗi thời, thậm chí què mùa. Nhưng với tôi, đó là bài hát tiếng Đức đầu tiên tôi nghe và nhớ được. Giờ đây, khi hiểm họa chiến tranh còn hiện hữu trên trái đất, ý nghĩa bài hát vẫn là ước nguyện bao người.

Nhiều bài hát, nghe lần đầu là tôi... tinh tú quay cuồng. Như trường hợp bài I've Never Been to Me. Tôi không rõ điều gì làm tôi thích bài hát. Từ radio, toàn cả bài, tôi nghe lồm bồm vài chữ, chỉ bắt được mỗi câu I've Never Been to Me. Tôi không biết nhạc sĩ nào viết, ca sĩ nào hát. Bài hát chấm dứt, xướng ngôn viên tiếp tục nói tiếng Đức, tôi ngẩn ngẩn, ngơ ngơ, hồn vía để tận đâu đâu. Điệu nhạc lớn vờn trong trí. Sau đó, thỉnh thoảng tôi còn được nghe bài hát vài lần. Khi từ radio cũ kỹ vang lên những nốt nhạc đầu la la là, lá là la, tôi rộn ràng, háo hức, chờ đến câu I've Never Been to Me, để nghe ngao ca theo. Những năm đầu thập niên 80, internet với tôi vẫn còn là khoa học giả tưởng. Cho nên, nghe được bài hát mình thích trên radio, giống như được món quà bất ngờ, được những giây phút hạnh phúc lắng nghe điệu nhạc làm tim mình xao xuyến.

Biết đâu, nhạc sĩ Bảo Chấn cũng gặp “tiếng sét ái tình” như tôi. Nhạc sĩ tình cờ nghe đâu đó bài hát, I've Never Been to Me. Ông không biết tác giả, không biết xuất xứ bài hát. Ông thích điệu nhạc, nhập tâm, điệu nhạc du dương mãi bên tai, thành quen, thành thân. Vì nhạc sĩ là... nhạc sĩ, nên một hôm đẹp trời, ông thổi vào điệu nhạc ông thích một làn hơi Việt:

...

Mùa xuân trên cao ngàn hoa lá lấp lánh nắng
Nụ hôn thơ ngây trao em rồi

...

Bài hát I've Never Been to Me có lẽ chỉ nổi tiếng một thời gian ngắn rồi chìm vào quên lãng. Radio dành chỗ cho những bài hát thời thượng khác. Tôi chẳng có dịp nghe lại bài hát. Tôi dần quên bài hát không biết tựa. Từ dạo ấy đến bây giờ đã hơn ba mươi năm. Bỗng chiều nay, qua câu chuyện của nhà báo Hoài Nam, tôi “gặp” lại tình xưa. Hỏi sao không bồi hồi, băng khuâng.

Thời đại tân kỳ của thế kỷ 21, thật tiện dụng, cần gì, cứ gõ cửa bác thám tử Gò. Lời nhạc chẳng cần chép viết cho mỗi tay, đầy dẫy trên liên mạng. Lúc nào cần, tải xuống, thích thì in ra. Khỏe ru. Với bác Gò và sự hợp tác của YouTube, khán thính giả có điều kiện nghe bài hát, đọc nội dung bài hát, xem ca sĩ trình diễn, tìm hiểu hoàn cảnh ra đời bài hát... Buổi sáng, trên đường đi làm, bạn nghe radio: You raise me up, so I can stand on mountains. Chiều tối, bạn cần vài phút lục lạo trên internet, You raise me up to walk on stormy seas. Thế là bạn có thể nghe nhóm Westlife and Secret Garden, nhóm Celtic Woman, 12 Tenors hoặc cô ca sĩ của nước Đức Helene Fischer ca. Sau cùng, có lẽ Josh Groban mới thật sự cho bạn cảm tưởng You raise me up to more than I can be.

Tôi có thể nghe liên tục suốt một tiếng đồng hồ chỉ một bài hát. Tôi yêu bài If của David Gates, bởi yêu tiếng đàn đệm guitar, bởi mấy chữ if của bài hát đẹp lạ lùng.

If a picture paints a thousand words
Then why can't I paint you?

Tôi đã nhiều lần tương tư bài hát, cả nhạc Việt lẫn nhạc ngoại quốc. Nhưng những “mối tình một chiều” của tôi thường có lý do, vì lời bài hát hay, vì hợp với tâm tình của tôi, vì ca sĩ đó tôi rất mến mộ...

Nhưng bài I've Never Been To Me là một tình yêu không điều kiện, như tâm sự của nhạc sĩ Diệu Hương, yêu em vì chỉ biết đó là em. Vậy thôi.

Chỉ trong mấy chục phút, tôi chạy xe ngang dọc, xuôi nam, lên bắc nước Đức, trở về ngày cũ của hơn ba thập niên trước. Mơ màng hồi tưởng những kỷ niệm êm đềm, đôi lúc vụng về nhưng dễ thương. Tôi đã ngơ ngai nổi bực dọc ngày nay trên hăng, khi đưng độ nặng nề với bà sếp lựu đạn. Tôi quên khuấy phiên toái buổi chiều khi tan sở, chạy không kịp thở tìm phương tiện về nhà, vì tuyến đường xe lửa của mình bị trục trặc.

Ông T. Văn có viết "... tất cả những người yêu thích chương trình 70 năm Tình ca Việt Nam đều nợ ông Hoài Nam một lời cảm ơn viết bằng chữ hoa." Tôi được thưởng thức chương trình 70 nhạc tình của ông Hoài Nam. Ngoài ra, trong chương trình về nhạc sĩ Bảo Chấn, ông Hoài Nam còn tặng cho tôi tấm vé đi ngược thời gian, đôi phút trở về dĩ vãng của những ngày tháng thuở tôi tuổi đôi mươi. Để tôi gặp lại tình xưa, một môi tình nhẹ hơn sương khói cho một bài hát không biết tên.

Tôi xin gửi đến ông Hoài Nam lời cảm ơn bằng chữ hoa, thật thân ái và rất trân trọng.

Hoàng Quân

CÁI XE GỖ

Trời đã quá trưa rồi mà ông Năm vẫn chưa chịu dừng tay để nghỉ ngơi, ông vẫn cặm cụi làm việc ở dưới mái hiên phía sau nhà, để hết tâm trí vào việc đẽo gọt cái xe bằng gỗ do chính tay ông làm ra. Nó chẳng đáng giá gì, thế mà trông cách ông thận trọng nâng niu, người ta tưởng như ông đang nâng niu một báu vật. Cả tháng nay, ngày nào ông cũng say mê làm việc quên cả thì giờ, hôm nay cái xe đã thành hình đúng như ý ông mong muốn. Ông hài lòng ngắm nghía chiếc xe có cái mũi bằng vải bố màu ka ki, có thể xếp lại như cái mũi của xe xích lô dùng để che nắng. Trông toàn thể, nó giống như một cái xe kéo thời xưa với hai cái cang, nhưng lại có tới bốn cái bánh xe bằng cao su, ông đã khổ công tháo gỡ từ cái xe cứt cỏ bị hư bỏ ở sau vườn. Ông đang chăm chú gắn các bánh xe vào hai cái trục bằng sắt, vừa làm ông vừa lầm bầm một mình:

- Bánh xe bằng cao su đặc, êm là phải biết, lại bền nữa.

Cho nhót vào trục xe xong, xoay thử mấy cái bánh xe thấy êm rồi, ông xoa hai tay vào nhau một cách hài lòng:

- Bây giờ chỉ còn sơn phết và đánh bóng nữa là hoàn tất. Tết này đem về làm quà cho các cháu, hai anh em thằng Nghĩa chắc là thích mê.

Ông sung sướng ngồi thẳng người lên, đưa tay ra sau lưng đấm đấm vai cái cho đỡ mỏi rồi lại cúi xuống tiếp tục làm việc. Ông chợt nhớ ra là chiếc xe còn thiếu mấy cái vành dùng để chắn bùn ông phải cố gắng làm cho xong.

Khi đồng hồ ở trong nhà vừa điểm một tiếng thì đứa cháu nội của ông từ trong nhà chạy ra gọi:

- Grandpa! Trễ rồi, vào nhà ăn lunch đi.

Nó nói bằng một giọng lơ lớ như người ngoại quốc nói tiếng Việt. Ông ngẩng lên mỉm cười, trán ông lấm tấm mồ hôi, trời sắp vào thu rồi mà còn nắng gắt, được cái hiên nhà có mái che nên cũng đỡ. Ông đưa tay lên quạt mồ hôi rồi bảo cháu:

- Ông không đói, cháu và cả nhà cứ ăn trước đi!

- Ông đang busy à? What are you doing?
- Ừ, ông đang bận, ông cố làm cho xong cái xe này, cháu xem có đẹp không?

Ông dơ lên cho nó coi cái xe đã thành hình dạng hẳn hoi, chỉ chưa sơn phết. Đứa bé reo lên thích thú:

- Ồ, trông nó giống như cái xe pick up truck, nhưng sao lại có cái này, ông nội?

Nó trở hai cái càng kéo xe, ông lúng túng giải thích:

- Xe truck thì chạy bằng động cơ, nghĩa là "run by motor" ấy mà. Ông cố dùng từ tiếng Anh để cho cháu hiểu, còn cái xe này không có motor thì phải có người kéo, đây là hai cái càng để cho người kéo.
- Ông ơi! Cái xe này dùng để làm gì vậy?
- Đây là đồ chơi ông làm cho Nghĩa, cousin của cháu ở Việt Nam.
- Việt Nam là đâu vậy ông nội?
- Là quê hương mình đó mà.

Thấy nó ngờ ngác có vẻ không hiểu, ông dịu dàng cất nghĩa:

- Là birthplace của ông và bố mẹ cháu đó.
- Xa không, ông nội?
- Xa lắm cháu ạ, đi máy bay phải nửa ngày mới tới.
- No wonder, I've never seen him.
- Ừ, ở xa quá nên cháu chưa bao giờ gặp Nghĩa cả. Ông hy vọng một ngày nào đó, bố mẹ cháu sẽ đưa cháu về thăm quê hương, và cháu sẽ gặp Nghĩa, nó ngoan lắm và cũng dễ thương như cháu vậy. Bố cháu và mẹ của Nghĩa là hai anh em ruột, tiếng Mỹ là brother và sister...
- Cháu hiểu rồi, thế ở Việt Nam không có đồ chơi hả ông nội?
- Có chứ, thiếu gì... Nhưng, ông ngập ngừng, đây không hẳn là đồ chơi, mà còn là đồ dùng.
- Đồ chơi hay đồ dùng cho trẻ con đều có bán ở tiệm. Sao ông không mua cho Nghĩa ở Toy-R-US?
- Ông muốn tự tay làm lấy. Nghĩa chỉ thích cái xe bằng gỗ to như thật để có thể chở em nó đi chơi.
- Nghĩa crazy, ông cũng crazy!

Nó toác miệng ra cười và bảo ông điên, ông chỉ cười và không giận, ai lại giận những lời lẽ ngây thơ của trẻ con.

Tới đây thì trong nhà có tiếng lao xao rồi Trung, con trai ông xuất hiện ở nơi ngưỡng cửa:

- David! Sao lâu thế? Mẹ đang chờ.
- Grandpa nói he's not hungry.

Trung quay sang cha:

- Bố không đói hả bố? Vậy con cho tụi nhỏ ăn trước nhé? Ăn xong còn chờ chúng nó đi shopping.
- Ừ, có đi đâu thì nhớ ghé mua cho bố vài hộp sơn nhỏ.
- Để sơn cái xe thổ tả này hả?
- Đừng nói thế được không? Ông cau mày. - Nếu con biết cái xe này là cả tâm huyết của bố?

Ông Năm vừa nói vừa ngắm nghĩa tác phẩm của mình, phải công nhận trông nó chẳng đẹp đẽ lắm, nhưng cần gì, có phải để đem đi triển lãm đâu? Ông làm cho cháu ông, thằng Nghĩa đã viết thư khẩn khoản xin ông, và ông muốn tự tay làm cho cháu. Chiếc xe đã gần xong, chỉ cần thêm vài nước sơn...

Trung tắc lưỡi:

- Thôi được rồi, thế bố muốn màu gì?
- Mua cho bố ba màu: nâu, xanh lá cây và xám bạc. À quên, còn một hộp vec ni nữa.

- Con thấy bố mất thì giờ vì nó nhiều quá!
- Bố có việc gì làm đâu? Ngoài việc đi loanh quanh trong nhà cả ngày. Ông thờ dài, bố bây giờ chỉ là một lão già vô dụng, không giúp ích gì cho ai được cả.

Ông nói một cách thật lòng, thấy con cái vất vả, còn ông thì ở không suốt ngày, dư thừa thì giờ mà không giúp gì cho chúng nó, ông cảm thấy áy náy và thấy mình quả thật là một người thừa. Nhưng ông không biết nấu nướng, cũng không biết lái xe để có thể đưa đón các cháu đi học và có thể tự mình đi đây đi đó. Ở Mỹ không biết lái xe thật khổ, đi đâu cũng phải nhờ con, mà chúng nó bận đi làm cả ngày, về đến nhà còn công kia việc nọ lu bù đủ thứ chuyện, ông đâu dám mở miệng nhờ vả, thành thử ông cứ phải ở nhà suốt ngày suốt tháng chẳng khác chi người ở tù. Hồi vợ ông còn sống, có bà bầu bạn nên còn đỡ, từ khi bà chết đi, ông thui thủi một mình. Sống giữa bầy con cháu nhưng ông vẫn cảm thấy cô đơn vô cùng, con ông đâu tắt mặt tối suốt ngày, đâu có thì giờ hỏi han đến ông. Đưa con dâu mặt mũi lúc nào cũng lạnh tanh, khinh khỉnh. Mấy đứa cháu thì chỉ trừ đứa bé nhất biết lồm bồm vài câu tiếng Việt, mấy đứa kia, ông không tài nào nói chuyện được với chúng nó. Thấy ông quê mùa lại không biết tiếng Anh, chúng nó phá ra cười chế diễu, với những cái nháy mắt đồng lõa của mẹ chúng. Trẻ con ở bên này hình như không biết lễ phép, không biết kính trọng các bậc trưởng thượng, ông chẳng thèm chấp, nhưng sao khỏi tủi thân cho kiếp sống nhờ, số phận chung của những người già ở nơi xứ người. Không rành tiếng Mỹ, có miệng cũng thành câm, có tai cũng thành điếc, có mắt cũng chẳng thể đọc được sách báo, ông thấy cuộc đời hết còn sinh thú, và ông có mặc cảm của một người bị bỏ rơi, bị xã hội gạt ra bên lề đường. Sống với bầy con cháu, mà ông cảm thấy lạc lõng cô đơn như sống giữa những người xa lạ. Nhiều lúc ông ngồi im lặng hàng giờ, nhớ về người bạn đời đã mất cùng với những giấc mơ xưa. Trung không nhìn thấy khía cạnh tiêu cực đó của bố, hẳn cứ nghĩ rằng bố không phải làm việc, được ở không ăn chơi là sướng rồi, có gì mà phải phàn nàn? Phàn nàn là không biết điều. Trung chau mày khẽ gất:

- Thôi xin bố đừng cay đắng nữa, bố khỏi cần phải mặc cảm như vậy, bố cứ khỏe mạnh cho con nhờ là được rồi.

Ừ nhỉ, còn vấn đề sức khỏe nữa, ông đã bảy mươi tuổi rồi, mấy lúc gần đây ông cảm thấy trong người yếu mệt, và tim thỉnh thoảng lại đau nhói. Ông cũng lờ đi chẳng thèm đi khám bác sĩ, để làm gì chứ? Ông đâu có muốn kéo dài kiếp sống tủi nhục của một người thừa? Và lại ông không biết lái xe, ông đâu có thể tự mình đi được? Trung bận rộn suốt tuần, week end phải để cho nó nghỉ ngơi và đưa vợ con đi chơi, ông đâu dám phá đám. Ông sợ nhất phải nghe những lời bóng gió, chì chiết của con dâu và những cái ra lườm vào nguyệt. Thôi thì mặc kệ tới đâu hay tới đó, ông không muốn là nguyên nhân của những cuộc cãi vã giữa hai vợ chồng nó. Khổ quá, ở Mỹ mà không biết lái xe, thật chẳng khác gì người què... A nói đến què, ông lại nghĩ đến hai đứa cháu ngoại khốn khổ của ông còn ở quê nhà. Con Lê bị bệnh tê liệt, què cả hai chân từ khi mới lên một tuổi, tội nghiệp thằng Nghĩa, anh nó, mới lên tám tuổi đã bị giao nhiệm vụ giữ em cho mẹ nó đi làm. Cha chúng nó đã chết trong một tai nạn xe cộ từ khi Nghĩa mới lên năm và em nó mới lên hai. Đạo đó bà Năm còn sống, hai ông bà thương cháu nên đã đem cả ba mẹ con nó về ở chung để trông cháu cho mẹ chúng đi làm. Cho tới ngày hai ông bà được đi Mỹ đoàn tụ, thằng Nghĩa đã phải thay ông bà để trông em. Tội nghiệp Nghĩa còn bé quá, đâu có thể cõng được em nó đi chơi, thành ra con bé cứ bị nhốt ở trong nhà cả ngày, nó chỉ biết đến thế giới ở bên ngoài qua lời kể của anh nó. Nó mơ ước được ra công viên hóng mát, ngắm hoa lá, chim, bướm và nhìn những đứa trẻ cùng tuổi nó nô đùa. Nó mơ ước được đi sở thú, được đi xem hang đá ở nhà thờ Đức Bà đêm giáng sinh... Những ước mơ nhỏ nhoi đó, nhưng thật là vĩ đại đối với con bé, sẽ thực hiện được nếu Nghĩa có một cái xe, nó có thể chở em nó đi chơi trong lúc mẹ nó bận đi làm kiếm sống. Ông Năm nói:

- Con phải hiểu cái xe tầm thường này lại quan trọng đến mức nào đối với hai đứa bé tội nghiệp đó.

Trung gật gù hỏi cho qua chuyện:

- Thế bao giờ bố định gọi nó về Việt Nam?
- Bố không gọi, mà chính tay bố sẽ đem về làm quà cho hai đứa nhỏ vào dịp Tết. Cũng sắp tới rồi, vì vậy bố phải cố gắng làm cho xong.
- Bố định về Việt Nam thật à?
- Thật chứ, bố đã để dành đủ tiền để mua vé máy bay rồi, con khỏi lo.
- Bố định ở chơi bao lâu?
- Chưa biết, tới chừng nào hay chừng đó, càng lâu càng tốt cho con phải không? Ông trầm giọng xuống. - Bố hiểu vợ con khó chịu vì sự có mặt của bố ở trong gia đình này...

Trung cúi đầu xấu hổ, nhưng còn vớt vát:

- Đời sống ở bên này khó khăn, mà lòng người thì hẹp hòi, nhất là lòng dạ đàn bà...
- Bố hiểu và bố không trách gì con cả.

Đúng ra ông chỉ tự trách mình thôi, ông trách mình đã không sáng suốt, chưa suy nghĩ kỹ càng, đã vội quyết định ra đi để rồi bây giờ dờ dờ dang dang, đi không được mà ở thì bực mình.

Hồi còn ở nhà, hai ông bà cứ tưởng được đi Mỹ sẽ sướng lắm. Phải mà, nghe nói lương tối thiểu cũng sáu, bảy đô một giờ, mà thức ăn lại rẻ mạt, ông âm thầm làm một con tính nhẩm, chỉ cần đi làm một tuần thôi cũng đủ ăn cả tháng, còn thì dành dụm, trở nên giàu có mấy hồi? Không giàu sao những Việt kiều về quê người nào cũng sênh sang áo gấm về làng, làm ai cũng thèm thuồng, ước mơ được đến cái xứ thiên đàng... Ông tưởng tượng đến cảnh đoàn tụ, con cháu xum vầy một nhà, hiểu thuận hòa hảo, ấm êm hạnh phúc, mọi người đều vui vẻ sống trong cảnh giàu sang sung sướng.

Nào ngờ thực tế lại khác hẳn, mọi người chen chúc trong một căn nhà chật hẹp, bảo là nhà mua, nhưng cũng đâu thuộc về mình, mà là thuộc về chủ nợ là nhà băng. Thấy đâu, con vát vả, đầu tắt mặt tối suốt ngày mà cũng chỉ đủ ăn, hai ông bà chung hứng, thì ra tất cả nhà cửa, xe cộ, đồ đạc, bàn ghế, TV, tủ lạnh, v.v. thậm chí đến cả quần áo nữa, tất cả đều là mua nợ. Mà đã mua nợ thì phải trả lãi, hàng tháng những hóa đơn đòi nợ gọi đến ùn ùn, đòi phải thanh toán. Ngoài ra còn cả trăm thứ linh tinh khác, nhiều món theo ông thấy vô lý hết sức, không dùng, hoặc chỉ để phòng hờ thôi, mà vẫn phải trả, đó là các thứ bảo hiểm: bảo hiểm nhà, bảo hiểm xe, bảo hiểm sức khỏe... Thứ nào cũng đắt tiền cả, đóng thì tiếc nhưng không đóng không được, lái xe mà không có bảo hiểm là bất hợp pháp, không trình giấy bảo hiểm, nha lộ vận không cấp bằng lái. Mua nhà phải mua luôn bảo hiểm, không thì nhà băng không cho vay nợ, bởi vì rủi ro cháy nhà mà không có bảo hiểm thì lấy chi mà xiết nợ? Còn bảo hiểm y tế thì lẽ dĩ nhiên phải mua, có ai dám chắc là mình sẽ không bao giờ đau ốm? Nếu có chuyện gì thì tiền đâu ra để trả bệnh phí? Đời sống ở Mỹ là thế, đã cho chân vào guồng máy thì cứ phải theo nó mà xoay tròn, không tài nào rút chân ra được. Chẳng ai than phiền, vì vát vả mà có việc làm là may rồi, mất việc mới là thê thảm, mà ở Mỹ, mất việc là chuyện thường lắm, hôm nay đi làm chủ còn vui vẻ, ngày mai tới sở, chủ chìa ra cái giấy cho thôi việc. Thế là khốn khổ cái thân đời, tiền nợ hai tháng không trả, nhà cửa, xe cộ sẽ bị nhà băng tịch thu, lấy lại hết, lo điên người, lo đến phát ốm...

Thương con cháu vát vả, bà tình nguyện làm một chân vú em, ở nhà coi cháu, với những công việc cho ăn, thay tã, ẵm bế, kiêm luôn nấu ăn cho cả nhà. Ông thì phụ bếp, làm vườn và lau chùi nhà cửa... Vô hình trung, hai ông bà trở thành những người làm không công cho các con của mình, thôi cũng được đi, coi như để trả tiền ăn nhờ ở đậu. Hàng ngày, khi đâu, con đi làm về, và những ngày cuối tuần là những lúc ông bà được nghỉ ngơi, ông đưa bà đi dạo mát ở mấy khu phố chung quanh nhà cho đỡ buồn. Đôi khi nổi hứng, ông đưa bà đi xa hơn, tới khu chợ Việt Nam ở cách nhà khoảng non một tiếng. Dần dà con dâu lẩn lút, coi việc đi chơi rong của ông bà là phí phạm thì giờ, nó khó chịu ra mặt, tuy không nói ra, nhưng nó tìm cách giao thêm công việc. Những ngày cuối tuần, khi con trai ông phải đi làm phụ trội để kiếm thêm, thì con dâu cũng giao con cho ông bà giữ để đi mua sắm, ông bà thương cháu nên đành phải chịu. Những đứa trẻ ông bà ẵm bế từ nhỏ, khi lớn lên lại trở thành xa cách, chúng được đến trường,

học nói tiếng Anh, quên dần tiếng mẹ đẻ, quên luôn cả nguồn gốc và hình như chúng với bạn bè vì có ông bà nội quê mùa, xấu xí.

Sang Mỹ được ba năm, ông bà xin được tiền trợ cấp cho những người già, vừa lúc đó Trung bị thất nghiệp, thấy mọi người lo lắng chỉ sợ không có tiền trả, nhà băng sẽ lấy lại căn nhà, ông bà đã đưa hết tiền già để giúp cho gia đình con qua cơn túng thiếu. Tám tháng sau, Trung mới tìm được việc làm mới. Thấy tình hình tài chánh của vợ chồng nó đã ổn định rồi, ông bà mới rút bớt tiền, chỉ đưa có một nửa. Thế là sinh chuyện, con dâu xung xĩa nói ra nói vào chưa đủ, lại nói riêng với chồng nhưng nói rõ to, cốt để cha mẹ chồng nghe thấy:

- Hai ông bà già rồi mà còn tham quá, giữ tiền để làm gì chớ? Không lẽ để khi chết đem theo xuống mồ?

Ông bà nhìn nhau, bà tủi thân ứa nước mắt, nào phải ông bà tham đâu? Tiền này ông bà dành dụm để gửi về Việt Nam giúp gia đình đưa con gái nghèo khổ của ông bà. Anh nó không dư giả gì, lại có người vợ ích kỷ, hẹp hòi nên chẳng bao giờ giúp đỡ em gái. Sống ở Mỹ lâu năm, hình như không nhiều thì ít, mọi người đều có quan niệm “kiến giả nhất phận” người nào cũng phải tự lo lấy thân, đùm bọc nhau quá là chuyện hiếm.

Ông an ủi vợ:

- Bà đừng buồn, cứ nhắm mắt bỏ qua. Chúng ta cố dành dụm lấy một món tiền kha khá để mai một sẽ về dưỡng già ở Việt Nam, cuộc sống ở bên này không hợp với vợ chồng mình.

Bà lặng lẽ gật đầu. Nhưng cái ngày mong đợi đó không bao giờ tới, năm ngoái bà qua đời đột ngột vì chứng xuất huyết não. Bà ra đi thật bất ngờ, không có dấu hiệu gì báo trước, buổi chiều hôm đó tắm xong, bà than nhức đầu và bỏ vào giường nằm. Tưởng bà chỉ bị cảm xoàng, ông đem cho bà một chén cháo hành, gừng thật ngon, nhưng bà lắc đầu nói không muốn ăn, bà mệt chỉ muốn ngủ. Ông khép cửa, đi thật nhẹ ra khỏi phòng, rón rén không dám gây tiếng động để yên cho bà ngủ, và bà đã ngủ luôn không bao giờ dậy nữa. Bấy giờ chiều không thấy bà trở ra, ông vào phòng xem sao thì thấy bà nằm im lìm, mắt khép kín, ông rờ thử thấy người bà còn ấm, nhưng chân tay đã lạnh. Hốt hoảng, ông lay gọi, nhưng bà không tỉnh, ông vội vã gọi xe cứu thương, nhưng vô ích, bà tắt thở trên đường đến bệnh viện. Trước cái chết bất ngờ của vợ, ông Năm thần thờ như kẻ mất hồn, ông ra ngẩn, vào ngơ một mình, nhìn chỗ nào cũng gọi lại hình bóng của vợ, ông nhớ bà, ông xộm đi trông thấy.

Trung thương cha nhưng không có thì giờ an ủi cho cha voi sấu, hẳn còn phải đi cày tới hai job để trả nợ com áo, vợ hẳn lại vừa sanh thêm một đứa con nữa. Khi đứa bé vừa được ba tháng thì phải đem gửi nhà trẻ để mẹ nó đi làm, vương nhà, vương xe, phải hai income mới đủ. Ông tự giận mình vô tích sự, ở không cả ngày mà không trông nổi cháu, nhưng dạo này ông yếu lắm rồi, huyết áp lúc lên, lúc xuống không thể kiểm soát, nhiều lúc ông cảm thấy xây xẩm mặt mày, tim đập nhanh một cách khác thường và thỉnh thoảng lại đau nhói, làm ông phải ôm ngực thở hổn hển một lúc mới hết. Ông không đi bộ nữa vì chỉ một quãng ngắn đã thấy mệt, làm việc gì hơi nặng một chút là thấy chóng mặt, hoa cả mắt. Sức khoẻ đã đến lúc suy tàn, ông mỗi mệt chẳng muốn tiếp tục bước tới, thất thập cổ lai hy, sống đến bảy mươi đã là thọ rồi, ông chẳng ham sống lâu thêm nữa. Nhưng trước khi chết, ông muốn được nhìn mặt người con gái út và hai đứa cháu ngoại của ông, trao tận tay cho chúng món quà mà chúng mơ ước: cái xe bằng gỗ do chính ông làm ra, chiếc xe mà ông đã đặt vào đó bao nhiêu tình thương. Ông muốn được nhìn thấy những nụ cười rạng rỡ của hai đứa cháu. Ôi! nụ cười của trẻ thơ mới thần tiên làm sao! đó là một món quà của Thượng đế ban cho những người già, nó sẽ làm tim ông ấm lại. Hai đứa bé đã từng mơ ước Đức Mẹ sẽ ban phép lạ cho con bé được chữa lành đôi chân. Thắng Nghĩa hứa với em nó, nêu nó có một cái xe, nó sẽ chở em nó đi nhà thờ để cầu nguyện. Ôi chiếc xe! Chiếc xe có thể giúp hai đứa bé đáng thương đó thực hiện được ước mơ kỳ diệu, ai dám bảo việc ông làm chiếc xe cho chúng là một việc điên rồ?

Gần đến Tết, trời bỗng trở lạnh, ông ho xù xụ, nhưng khỏi lo, về Việt Nam sẽ hết vì bên đó ẩm lắm, ông nhủ thầm. Vé máy bay đã mua rồi, hành lý đã được sửa soạn, ông không đem gì nhiều, chỉ một cái va ly nhỏ quần áo và cái xe! Cái xe đã được ông o bế kỹ lưỡng, sơn phết thật đẹp đẽ, thùng xe được đánh véc ni láng coóng, ông còn cẩn thận dùng vải mềm quấn kỹ chung quanh để phòng khỏi bị trầy sát. Sau cùng, ông ràng cái xe vào một dụng cụ có bánh xe để có thể dễ dàng kéo đi trong phi trường. Ông đã sẵn sàng để lên đường, chỉ còn hai ngày nữa thôi, ông nôn nao lắm, thời gian đi sao mà chậm hơn rùa, mãi mà chẳng hết một ngày, sốt cả ruột.

Trung cười mỉm:

- Từ từ thôi bỏ! Bớ cứ đi ra đi vào cả trăm lần, thấy mà chóng cả mặt.

Ông cũng cười trả lại nhưng không nói gì cả, đâu phải chỉ mình Trung chóng mặt? Ông cũng đang chóng mặt đây, người ông bưng bưng, hai tay ông run rẩy và ông còn cảm thấy hơi buồn nôn nữa. Có dần xuống đi, đừng ôm nhé! Ôm bây giờ là không phải lúc đâu, ai lại ôm trước một chuyến đi quan trọng như thế bao giờ? Ông cố hít vào một hơi thật sâu và cảm thấy dễ chịu hơn, có thể chứ, ai dám bảo thể thao là không có ích?

Ông nghĩ đến ba mẹ con thằng Nghĩa ở bên nhà, giờ này chắc cũng đang sốt ruột chờ ông về. Ở bên đó đồng hồ đi nhanh hơn bên này tới mười bốn tiếng, mười bốn tiếng chớ có ít đâu? Tính ra thì chỉ còn có ba mươi sáu giờ nữa thôi, ba mươi sáu giờ tức là một ngày rưỡi... Nghĩa viết trong thư "*Cháu còn nhớ ông ngoại thích ăn bắp nướng nên cháu đã xin mẹ mua sẵn vài cái thật ngon, chờ ông về sẽ nướng cho ông ăn.*"

Ông mỉm cười cảm động:

- Thằng nhỏ thật ngây thơ và có lòng. Nhưng thời gian qua, mọi việc đã đổi khác rồi cháu ạ, rằng ông bây giờ đã rụng gân hết, những cái còn lại thì lung lay, làm sao ông ăn được bắp nướng? Ông chậm chạp đi vào nhà, lấy cái hình mới nhất của Nghĩa ra ngắm nghía, thằng nhỏ cũng thay đổi nhiều, khi ông đi nó mới lên năm, bây giờ thì đã lên chín. Trong mấy đứa cháu, ông thương nhất anh em thằng Nghĩa. Mấy đứa cháu nội ông không lo, vì chúng còn cha mẹ đầy đủ, nhưng thương thì ông vẫn thương. Nhiều lúc ông muốn tỏ tình thương với cháu, nhưng chúng nó chỉ nhìn ông bằng những cặp mắt dửng dưng. Đời sống ở bên này quá bận rộn, và thiếu tình cảm, con cháu chẳng ai để ý đến những nỗi đau tinh thần lẫn thể xác của những người già. Phải chi bà còn sống, bà sẽ chia sẻ với ông, nhưng bà đã chết rồi...

Bỗng ông nhăn mặt đau đớn, tim ông vừa nhói lên, một cơn đau chọt đến bất ngờ làm ông phải nín thở đến vài giây, cơn đau lan từ ngực lên tới vai rồi cả cánh tay trái. Ông lao đảo đi vào giường nằm xuống, rõ ràng là ông ôm rồi, ôm nặng rồi, ông ôm ngực thở hổn hển:

- Trái tim khốn khổ của ta... van người đừng dờ chừng ra đấy nhé? Hãy chịu khó làm việc thêm một chút nữa, chỉ một ngày rưỡi nữa thôi... À không, còn cần một ngày đi đường nữa, là hai ngày rưỡi mới đủ. Hãy ráng lên! cho ta có thể sống tới khi được gặp hai đứa cháu đáng thương của ta, trao cho chúng món quà mà chúng mơ ước. Ta chỉ yêu cầu có thế, sau đó mi sẽ được nghỉ ngơi, cả ta cũng vậy. Ta đâu có muốn sống thêm làm gì? Nhưng ta không muốn làm tan đi cái ước mơ nhỏ bé của hai đứa cháu tội nghiệp. Ta muốn được nhìn thấy những ánh mắt reo vui, những nét mặt sung sướng của chúng nó, và giữ mãi cái ấn tượng đẹp đẽ đó như một hình ảnh cuối cùng trước khi đi vào cõi chết... Ông mệt mỏi thiếp đi.

Buổi chiều, ông cố gắng ăn được nửa chén cơm, rồi vào giường đi ngủ sớm. Nhưng không tài nào ngủ được, ông trần trụi một mình trong đêm khuya, có cái gì đó chặn nơi ngực làm ông khó thở, ông ho không ra tiếng, mồ hôi toát ra ướt đầm mặc dù trời đang lạnh và ông đang rét run. Ông muốn lấy cái mền để ở chân giường, nhưng không sao với tới, ông muốn gọi con nhưng rồi lại thôi, chúng nó cần ngủ

để mai còn đi làm sớm, ông ngại không muốn làm phiền con cái. Ông cố gắng nhích tới từng chút một, khi tay ông vừa chạm vào cái mền, thì cả người ông lẫn cái mền đều rơi xuống đất. Ông cố gượng ngồi dậy để bò lên giường, nhưng không thể được, tứ chi của ông không chịu theo sự điều khiển của khối óc ông nữa rồi, mặc dù ông vẫn tỉnh táo. Ông đành cứ nằm ngửa trên sàn nhà, lắng nghe những cảm giác tê rần rật chạy tới đầu các ngón tay. Ông mệt lắm, có cảm tưởng như bao nhiêu sinh lực của ông đang từ từ thoát ra khỏi cơ thể.

Ý nghĩ mình sắp chết làm ông kinh sợ, không phải ông sợ chết, nhưng ông không thể chết bây giờ được, ông cần phải sống để gặp cháu, đem quà cho cháu... Lạy trời cho tôi sống thêm một ngày, chỉ một ngày nữa thôi!

Sáng hôm sau không thấy ông ra ăn sáng, tưởng ông ngủ quên, Trung vào phòng để đánh thức, thấy cha nằm co quắp trên sàn nhà, chàng hoảng sợ kêu lên:

- Trời ơi! Chuyện gì thế này? Bố có sao không? Con chờ bố đi nhà thương nhé?
- Khỏi cần! Ông xua tay, bố có sao đâu, chỉ hơi mệt một tí. Để bố nghỉ ngơi hôm nay cho khoẻ, sáng mai còn lên đường.

Trung nhìn cha thương xót, đỡ ông nằm lên giường xong rồi mới nói:

- Bố không biết lượng sức mình, tình trạng này mà còn nói chuyện đi đúng gì nữa? Bố cứ nằm nghỉ, để con ra hãng du lịch xin hoãn chuyến bay cho bố.
- Còn có một ngày nữa hoãn đâu có kịp, thôi để bố cố gắng.
- Bố không dậy nổi thì làm sao đi?
- Mà cứ nói thế chứ đâu đến nổi, cứ để bố thử xem sao.

Ông chống tay ngồi lên, nhưng chỉ được vài phút, một cơn đau ập đến làm ông nhăn mặt, lại nằm vật xuống. Ông ôm ngực thở hổn hển, mắt ông mờ đi, một niềm thất vọng sâu xa in hằn lên nét mặt đau khổ, ông chịu thua số phận rồi, trời không thương, không để ông sống cho tới khi được trở về quê hương. Ông lẩm bẩm:

- Con nói đúng, không kịp nữa rồi.

Biết rằng giây phút cuối cùng của đời mình sắp tới, ông muốn những dự tính của ông phải được thi hành. Ông nằm yên chờ cho cơn đau rồi mới vẫy tay ra hiệu cho Trung lại gần:

- Bố biết bố sắp chết, bố có mấy lời dặn con... Trung này! Sau khi bố chết đi, con phải cưu mang em con, đừng bỏ mặc mẹ con nó, tội nghiệp hai đứa bé mồ côi cha...

Ông ngừng một lúc để thở rồi mới tiếp tục:

- Bố có dành dụm được một số tiền là mười ngàn đô la, để trong cái túi xách tay treo ở đầu giường bố kia kia, cái túi bố định đem theo khi về Việt Nam. Con dùng tiền đó để làm đám ma cho bố, nhớ làm hết sức đơn giản thôi, số tiền còn lại con gửi hết về Việt Nam cho mẹ con thằng Nghĩa...

Trung rơm rớm nước mắt:

- Bố chỉ nói đại, bố chết sao được?
- Bố biết trong mình bố, con không cần phải an ủi, vì bố có sợ chết đâu? Ông mỉm cười mệt nhọc, bố sắp đi theo ông bà, bố sắp gặp lại mẹ con, bố sung sướng lắm, bố không ân hận gì cả. Nhưng... bố chưa yên tâm ra đi, vì bố có một tâm nguyện...

Ông Năm ngừng nói, nhắm mắt lại một lúc, một cơn đau dữ dội dâng lên nơi trái tim. Khi ông mở mắt ra, ông không còn nhìn thấy gì nữa, nhưng câu chuyện cần phải kết thúc. Ông mệt nhọc nói tiếp, giọng đã khản đặc:

- Tâm nguyện của bố là... bố muốn làm thoả mãn ước mơ của hai đứa trẻ thơ, một ước mơ rất giản dị, tầm thường nhưng đối với chúng là một giấc mơ thần tiên... Bố muốn nói cái xe, con nhớ nhé, cái xe... tuy nó không đáng giá gì nhưng bố đã làm với tất cả tâm huyết của bố cho Nghĩa, cho em của Nghĩa, hai đứa bé đáng thương... Con nói với Nghĩa rằng ông

ngoại gởi cho nó cái xe, nó có thể chở em nó đến nhà thờ để cầu nguyện... Con phải gởi ngay cho nó, con hứa với bố đi.

Ông ngưng một lúc chờ con trả lời, không thấy nó nói gì cả, ông lại dục:

- Con hứa đi!

Trung gật đầu:

- Thôi được rồi, con hứa. Bố đừng nói nhiều mất sức, bố cứ an tâm nghỉ ngơi, đừng lo lắng gì cả. Bố cố ngủ đi một giấc cho khoẻ.

- Bố yên tâm rồi, cảm ơn con.

Ông Năm thở ra một hơi dài sung sướng, ông nhắm mắt lại, một dòng lệ ứa ra nơi khoé, nhưng môi ông nở một nụ cười mãn nguyện. Khuya hôm đó, ông Năm trút hơi thở cuối cùng, hai tiếng đồng hồ trước khi chuyển bay về Việt Nam cất cánh.

Một tuần sau đám tang của cha, Trung dọn dẹp nhà cửa, tom góp những đồ đạc của ông Năm đem cho các hội thiện. Chợt nhìn thấy cái xe gỗ nằm trơ trọi ở góc nhà, Trung tần ngần đứng ngắm nghía nó một lúc rồi chặc lưỡi:

- To quá, làm sao đóng thùng để gởi về Việt Nam được đây?

Vợ chàng đứng bên cạnh nhân mặt, giọng bực bội:

- Gởi làm quái gì vừa mất công vừa mất thì giờ, đem cho phứt đi cho rồi.

- Ai mà lấy cái của nợ này? Vừa nặng vừa công kèn, trông lại chẳng ra cái gì cả, đồ chơi chẳng ra đồ chơi, đồ dùng chẳng ra đồ dùng, không biết để xài vào việc gì? Thật đúng là ông già lâm cẩm...

- Mình nói phải, hay là ta cứ liệng đại nó vô thùng rác?

- Đâu được! Trung nhân mặt, anh đã hứa với ông già là sẽ gởi cái xe này về cho thằng Nghĩa.

- Ông già chết rồi, làm sao biết được mình có gởi hay không?

Thấy Trung không trả lời, biết chồng còn ngần ngại, vợ chàng suy nghĩ một lúc rồi bàn:

- Em có ý kiến này, mình xem có được không? Cái xe này chỉ đáng giá vài chục bạc, gởi về tiền cước cũng tốn hơn bạc trăm. Thôi thì mình cứ đưa phứt cho họ tròn hai trăm đồng, đỡ phải lồi thối, rắc rối. Như vậy là sòng phẳng, rộng rãi lắm rồi, mình thấy sao?

Trung đồng ý liền, chàng reo lên mừng rỡ:

- Được lắm! có thể mà không nghĩ ra. Rồi chàng lẩm nhẩm tính toán, số tiền mười ngàn của ông cụ để lại, lo tang ma mất hết năm ngàn, còn năm ngàn cộng với tiền cái xe nữa là năm ngàn hai, mình gởi tất cả về Việt Nam cho má con thằng Nghĩa, chẳng phải là thực tế hơn hay sao? Có tiền tiêu là sướng rồi, con nhà nghèo đâu cần phải có đồ chơi?

Bàn bạc, tính toán xong xuôi, hai vợ chồng thở phào sung sướng, thế là giải quyết xong mọi vấn đề một cách hợp tình, hợp lý theo ý họ, lương tâm họ ngủ rất yên.

Ngay buổi chiều hôm đó, hai vợ chồng hí hục khiêng cái xe gỗ, liệng tọt ngay vào thùng rác, rồi kéo ra để trên lề đường ngay trước cửa nhà. Ngày mai là ngày đổ rác, xe rác của thành phố sẽ đến lấy đi tất cả các rác rưởi của mọi nhà để đem đi thiêu hủy.

Ôi! tâm nguyện của một ông già, ôi hy vọng của hai đứa trẻ thơ! Tất cả sắp bị hủy diệt cùng với các thứ rác rưởi khác. Linh hồn của ông Năm nếu có linh thiêng, chắc sẽ đau lòng lắm, khi chứng kiến món quà lưu niệm của ông dành cho hai đứa cháu ngoại mồ côi cha, món quà tự tay ông làm lấy, và ông đã để hết tâm hồn, đặt hết cả tình thương vào đó, bây giờ đang nằm gọn lỏn trong thùng rác, dơ hai cái cẳng lên như diều đời.

Phương Lan

*(Truyện này được trích trong tập truyện **Còn Chờ Một Kiếp Sau** của **Phương Lan**)*

Cha Già

Ngọn liễu buồn ủ rũ
Rặng tre làng kẽo kẹt đong đưa
Cha bạc đầu tựa cửa
Bàn tay đầy xước đau
Cha đếm sọ hần sâu tháng ngày
Mái tranh nghèo xiêu vẹo
Ba gian nhà cột kèo hư hao
Cha nằm nghe mỗi một
Ngày bước đi chậm chậm
Hàng cau già cúi đầu lặng câm
Bếp tro tàn leo lét
Cha đói lòng vùi vùi củ khoai
Đêm đông trời buốt rét
Tiếng cú rúc sau hè
Cha giật mình nghe tiếng bom xa
Mưa chột tuôn xối xả
Buồng cha nằm lã chã giọt mưa
Nhớ những ngày binh lửa
Phiêu bạt khắp sông hồ
Nay khóc hận cơ đồ nát tan...

Phamphanlang

RÕ THUA!

Lập lòe “Đại thắng mùa xuân”
Trăm bề xảo trá, bắt nhân tự về
Vào Nam cướp bóc no nê
Bao người yêu nước thắm thê chết tù
Bốn vùng chiến thuật, chiến khu
Bây giờ thường trú giặc thù ai lo?

Cộng Hòa, người lính cam go

Giữ từng tấc đất, lo cho cơ đồ.

Đại thua nhục nhã cháu Hồ

Trước sau cũng chỉ Cộng nô! Thắng gì?

Làm sao lấy lại đũng, uy

Lùng danh Quân Lực uy nghi Cộng Hòa?

●

Nam Quan mắt bởi Cộng tà

Tại sao tràn giặc trong Nhà? Ai la?

Làm sao lấy lại Đất Cha

Tiền nhân đem máu xương ra giữ gìn?

Ý Nga, 19.6.2020

THÁNG SÁU LỆ ĐAU

Chẳng khóc mà sao mắt cứ cay
Thương chàng nhớ bố... khó ai thay
Dòng đời vốn vẫn tan rời hợp
Cuộc sống vô thường như gió lay
Thuở đó bên nhau trao ánh mắt
Nào ngờ xa cách tận chân mây
Hằng năm tháng sáu ngày Từ Phụ
Nhìn ảnh chồng, cha lệ rớt ray.

Kiều Mộng Hà

June 21st2020

THỦY QUÂN LỤC CHIẾN

(Thi hóa trang bút ký chiến trường của QL VNCH nhân đọc “Lữ Đoàn 147 Thủy Quân Lục Chiến của Mũ Xanh Phạm Văn Tiên”.

<https://sites.google.com/site/cqnuccchau/l-on-147-thy-qun-lc-chin>)

*

Kình Ngư, Sói Biển... can trường

Hắc Long, Thần Tiễn... kiên cường biết bao

Thần Ưng, Mãnh Hổ... chiến hào

Dũng, hùng, bất khuất tuyên đầu dọc ngang.

Vượt sông, phôi hợp nhịp nhàng

“**Hành quân thần tốc**”, sẵn sàng xông lên

Hạ tàu của địch mon men

Bảy Ba: Mỹ Thủy tiếng khen hãy còn*.

Vân Trình, Thạch Hãn... sắt son

Tích Tường, chợ Cạn, Triệu Phong, Hương Trà

Cổ Bi, Hiền Sĩ, Bích La...

Bàn chân đổ bộ từng qua phong trần.

Quảng Nam, Mỹ Chánh, Thanh Tân...

Thủ, phòng: “**Bảo quốc an dân**” miệt mài

Tuyên phòng thủ trở lăm tài

Máu, xương, nước mắt vì Ai hiến đời?

●

Hương Điền, Như Lệ... Người ơi!

Sông Bò, Đúc Dục... một thời chiến tranh

Có ai còn nhớ các Anh

Thủy Quân Lục Chiến: sử danh lưu truyền?

ĐƯA NHAU VÀO TỬ LỘ!

Nhìn người “áo thụng vái nhau”
Quê hương chẳng thiết, mà đau nát lòng!

Hai tay “áo thụng” lòng thông
Hai tay kẻ vái bên trong thể nào?
Khoe tay? Phải cố vung cao
Cao hơn vái lạy kếp đào mới khen!
Em-thiên-tả vái anh-hèn
“Bi đồng” khen cái “cà mèn” đỏ loe
Hồng hồng, đo đỏ cùng lòe
Hùa theo: “*Nhất trí!*” chung khoe nằm vùng.
Đồng tâm một cách lạ lùng
Tên-lừa-lạc, á-mánh-mung: vào... tròng!

*

Quên mau than phận lưu vong,
Quên công Chiến Sĩ: Non Sông giữ gìn!
Giải gì Karl Marx, Lenin?
Hay gì Tàu, Cộng mà vin chặt vào?

Ngày xưa trốn lính sân sau
Muru mô đem kẻ thao thao, xúm cười
Ôi chao là nhục lũ người
Bám theo ty nạn ăn chơi ngạo đời!

Ý Nga, 19.6.2020

*Bidon: bình đựng nước (tiếng Pháp), canteen of water (tiếng Anh)

AN LỘC

(Tri ân **tất cả binh chủng QL VNCH đã chiến đấu anh dũng trận AN LỘC**
Thi hóa những trang bút ký chiến trường của QL VNCH.)

*

Võ Nguyên Giáp nung quân vào **An Lộc**
Bốn “công trường” tàn sát sinh mạng dân
Quân xâm lăng vượt vĩ tuyến rần rần
Gây chết chóc kinh hoàng thị trấn nhỏ.

Sau ba tháng khoe tài làn sóng đỏ
Trước thành trì tử thủ: bắt khả thi!

Ý Nga, 19.6.2020

*Theo Phạm Văn Tiên: “Mặc dù là đơn vị được giao nhiệm vụ phòng thủ, nhưng SĐ/TQLC vẫn luôn chứng tỏ khả năng cơ động tấn công tận sào huyệt địch, như cuộc đổ bộ vượt sông Thạch Hãn của TĐ6/TQLC vào tháng 10 năm 72, cuộc hành quân thần tốc tái chiếm cửa Việt tháng 1 năm 1973 trước giờ ngưng bắn có hiệu lực của hiệp định Paris và đặc biệt Lữ Đoàn 258 TQLC đã hạ một tàu vận tải lớn tiếp tế địch đang *mon men ngoài khơi bờ biển Mỹ Thủy tháng 6 năm 1973.*”

TÌNH HUYNH ĐỆ CHÍ BINH

Cám ơn Anh: người Lính
Đậm tình nghĩa Quốc Gia
Bao la như ruột rà
Cùng đồng đội, chiến hữu.

Gông tội tù, đổ kỵ
Lính vẫn không nề hà
Cứu chiếu hữu vượt qua
Cùm đày đọa nghiệt ngã.

Dù khoai sắn lừng dạ.
Anh không hề lơ là
Làm sao nói hết ra?
Tình “*tương thân tương ái!*”!

●

Gia cảnh không khảm khá
Trước ghen ghét Cộng tà
(Tội dưng cảm xông pha
Vùng địa đầu binh lửa).

Vẫn nuôi con giùm bạn
(Bơ vợ bị cướp nhà,
Ông bà thác theo cha,
Chôn Mẹ không mồ mã).

Anh noi gương sáng tỏa
Cả chục đũa hiền hòa
Theo gương chú bác* kia:
Học hành thành đạt cả!

Ý Nga, 19.6.2020

***Chú, bác:** con của bạn gọi bạn của ba bằng chú hoặc bác tùy theo tuổi tác hoặc cấp bậc trong quân ngũ.

Thưa: **miền Nam chiến đấu vượt gian nguy,
Những chiến Sĩ oai hùng tạo chiến tích!**
Ý Nga, 19.6.2020
*Công trường VC = sư đoàn VNCH

BỐ MUỐN VỀ NHÀ

Ông Đê mở mắt thức dậy sau giấc ngủ trưa, hôm nay là thứ mấy và bây giờ là mấy giờ ông cũng không biết. Ở đây ngày nào cũng như ngày nào, ông là người già trí óc lúc nhớ lúc quên bên cạnh những người già khác, bệnh hoạn, lú lẫn, thì ngày tháng có nghĩa gì đâu.

Ông ngồi dậy nhìn sang giường bên cạnh ông Mỹ già đã thức từ lúc nào. Ông Đê thản nhiên hỏi bằng tiếng Việt Nam:

- Ông ngủ trưa có ngon không?

Ông Mỹ vốn mắt trí nhớ khá nặng lại không hiểu tiếng Việt nên cũng thản nhiên và ngu ngơ đáp lại dĩ nhiên là bằng tiếng Mỹ:

- Ông muốn đi ăn bữa chiều không, ông đói bụng chưa?

Hai ông già chung phòng trong nursing home vẫn nói chuyện với nhau trời ơi đất hỡi chẳng ai hiểu ai như thế. Cả hai đều vui vẻ y như vừa xong một cuộc trò chuyện tâm đầu ý hợp...

Ông Đê tìm chiếc gậy để đi ra ngoài, chiếc gậy này con gái ông mua 20 đồng trong cửa tiệm bán dụng cụ, đồ dùng y khoa cho người già, có thể điều chỉnh cao thấp tùy ý và đầu gậy có bọc cao su khó trơn trượt để cho ông nương tựa.

Ông Đê lúc nào cũng hướng về phía cổng nursing home dù ông biết là cánh cửa đã khóa cùng với người nhân viên ngồi canh cổng, không bao giờ ông có thể đi ra ngoài, nhưng ông được nhìn qua tấm cửa kính cảnh vật bên ngoài, ở nơi nào đó ông đã từng có một mái nhà.

Thần thờ đứng rất lâu nhìn ra ngoài ông Đê lại dò dẫm chống gậy bước về phòng, đi qua phòng khách hay các hành lang ông thấy vài người già như ông, mỗi người một vẻ, một kiểu, lạng lẽ ngồi gục đầu trong xe lăn, hay lò dò từng bước đi walker.

Về chiếc giường của mình ông Đê lại nằm xuống, mắt mở thao láo, ông rất hồi hộp lo lắng sợ mình ngủ quên mấy đứa nhân viên bất ngờ đến dựng ông dậy để đưa ông... xuống phòng tắm hay phòng ăn dù ông đang say sưa ngủ đến đâu, dù ông không muốn tắm, dù ông chẳng muốn ăn, nhưng chúng nó làm việc ăn lương cứ đúng giờ là làm nhiệm vụ.

Sáng hôm sau con gái ông đến, ông mừng rỡ túm lấy áo con nài nỉ:

- Con ơi... đưa bố về nhà đi.

Con gái an ủi:

- Thì con đến đón bố về thăm nhà chơi với con cháu đây.

Ông kể lể và khóc, không biết vì mừng vui hay vì tủi thân, nhưng giọng điệu ông tỉnh táo hẳn ra:

- Bố thèm món ăn Việt Nam, thịt kho, cá kho, rau luộc chấm với nước mắm...bố thèm nhiều thứ lắm.

Con gái nhắc nhở:

- Con biết rồi. Bố nhớ mang hai hàm răng giả vào để ăn cơm cho ngon miệng. Về nhà con sẽ làm thịt ba rọi luộc chấm với nước mắm như ngày xưa bố từng nhắm rượu...

- Thế hả con... mẹ mày làm cho bố chén nước mắm dầm tỏi ớt đậm đà ngon lắm.

Những ngày ấy đã qua lâu rồi. Vợ ông mất cả chục năm nay, vậy mà mỗi lần nhắc lại ông đều tưởng như mới ngày hôm qua, hôm kia...

Bà mất, căn phòng housing trợ giúp thuê ở apartment chỉ còn lại một mình ông tiếp tục sống, một mình tuy buồn nhưng ông thanh thoi tự do như ý. Ông đi bộ ra chợ Việt Nam ở bên kia đường, thích ăn gì thì mua về nấu. Ông vẫn nhớ món thịt ba rọi luộc chấm nước mắm của vợ mà ông dù có làm cũng không ngon bằng bà làm.

Nhà con gái ở gần, cách 10 phút lái xe, vẫn thường đến thăm và phụ giúp ông nhiều việc vặt như nấu nướng, giặt giũ hay dọn dẹp nhà cửa cho đến khi con gái ông nhất quyết bắt ông phải dọn vào ở trong nursing home này.

Ông Đê năm nay vừa đúng 90 tuổi, về thể chất ông “khỏe mạnh” so với tuổi, không bệnh hoạn ngặt nghèo, chỉ có tội chân tay run rẩy yếu ớt nhưng ông vẫn đi đứng được, về tinh thần ông nửa nọ nửa kia, lúc tỉnh nói năng bình thường, lúc lú lẫn nói không đâu vào đâu, chẳng nhận thức gì cả. Ông không thể tự chăm sóc bản thân được nữa.

Con gái ông đã suy nghĩ tính toán căn kẽ, nhà chị có 4 phòng đã đủ cho 4 người, hai vợ chồng và hai đứa con. Vợ chồng chị đều đi làm, hai đứa con đi học, không thể mang bố già về ở chung, lấy ai chăm sóc? Với lại chị quan niệm để bố trong nursing home còn có y tá theo dõi tình trạng sức khỏe, ăn uống hợp lý cho tình trạng từng người.

Thỉnh thoảng chị ghé thăm bố như ngày hôm nay.

Ông Đê hớn hở chồng gậy lê bước theo con gái ra xe, như một đứa bé vui mừng náo nức sắp được mẹ chở đi chơi công viên.

Con cháu vui vẻ đón ông về nhà, hai đứa cháu ngoại từng được ông bà chăm sóc đón đưa từ lúc lọt lòng đến khi đi học nay đã lớn phồng phao, đứa 15 đứa 17. Thỉnh thoảng ông vẫn lú lẫn hỏi chúng là...con cái nhà ai. Cũng may lúc tỉnh ông vẫn nhớ ra và nói tên từng đứa.

Con gái thu xếp cho ông một phòng vì ông sẽ ở nhà hai ngày cuối tuần.

Bữa cơm đầu tiên về nhà đã được dọn ra, có bát đĩa sạch đẹp, có napkin, có mảnh báo trải sẵn, có chai bia lạnh mới lấy trong tủ lạnh ra và có món ông ưa thích là canh mồng tơi nấu tôm khô giã nhỏ, có thịt ba rọi luộc thái mỏng chấm nước mắm nguyên chất đậm tỏi ớt.

Con gái chỉ mảnh báo dọn dờ:

- Bố nhai gì không được thì nhả ra để vào tờ báo này, đừng vứt xuống sàn nhà sinh ra kiến dán dấy. Còn napkin này bố lau tay.

Lúc bố còn ở apartment, phòng ăn, góc bếp đầy dạn, chúng tự do sinh sôi nảy nở chẳng thuốc nào tiêu diệt nổi dù chị đã thay đổi mua nhiều loại thuốc diệt dạn khác nhau...

Tuy dọn dờ kỹ lưỡng thế chị vẫn... ngồi canh chừng kéo bố trí óc lãng đãng hoặc quen tay vứt thẳng rác xuống sàn nhà như bấy lâu nay.

Ăn cơm xong ông tráng miệng miếng bánh đậu xanh Bảo Hiên Rồng Vàng. Từ đầu đến cuối toàn là những món mà ông ưa thích.

Con gái ông ngồi tiếp thức ăn cho bố. Chị kiên nhẫn ngồi đợi ông ăn đến miếng cuối cùng. Khi ông vừa ăn xong thì chị đã nhanh nhẩu:

- Bố ra chỗ sink kia rửa tay xúc miệng.

Đích thân con gái rửa tay và đưa nước ấm cho bố xúc miệng, chị nhắc nhở từng chút một:

- Bố rửa tay xà bông xong tháo răng giả ra xúc miệng vài lần cho sạch sẽ.

Chị rửa sạch bộ răng giả cho bố và ngâm vào hộp nước.

Khi ông Đê vào restroom vừa ra thì tức khắc con gái... chạy bay vào để lau chùi, chị biết chắc thế nào bố đi tiêu cũng vương vãi ra sàn nhà như chị từng thấy khi bố ở apartment trước kia, nếu không lau sạch mùi khai sẽ bốc lên và người khác dẫm vào là bôi bẩn ra cả nhà.

Buổi tối con gái trải sẵn giường gối cho bố, đưa tận tay bố chiếc remote control ti vi và chỉ dẫn:

- Đây là các đài ti vi Việt Nam. Bố tha hồ mở xem khi nào muốn ngủ thì tắt đi. Chúc bố ngủ ngon nhé.

Ông nằm đắp chăn xem ti vi ngoan ngoãn như một đứa trẻ.

Chị yên chí ra ngoài và làm việc của mình, đến khuya chị sắp sửa vào phòng ngủ của mình thì bắt gặp bố già vừa lên vào bếp xong vội vã trở về phòng ngủ, chị ngạc nhiên... đi theo bắt gặp bố đang bóc thanh bánh đậu xanh Bảo Hiên Rồng Vàng bỏ vào miệng ăn ngon lành như người đang đói khát. Chị dấy nãy lên:

- Trời ơi, nửa đêm bố còn mang bánh ngọt vào phòng ngủ để ăn, sẽ sinh ra dấn kiến bố biết chưa? Với lại bố đã xúc miệng rửa tay rồi, bây giờ phải... làm lại tất cả.

Ông trở thành lú lẫn cáu kỉnh:

- Thôi, thôi, để cho tao yên, tao đi ngủ đây.

Và ông nhất định từ chối rửa tay xúc miệng, nằm trùm chăn phản đối con gái tới cùng. Ông đã chiến thắng.

Suốt hai ngày cuối tuần con gái quá căng thẳng vì cứ phải liếc mắt để ý từng hành động của bố, ông làm gì cũng vương vãi rơi đồ không canh chừng sao được, chưa kể phải trả lời hàng chục lần các câu hỏi của bố giống như nhau mà mỗi lần hỏi xong ông lại quên và... hỏi nữa.

Vất vả nhất là bắt bố vào phòng tắm, bố không chịu để con cái tắm giùm, bố tự ái tao còn tay còn chân không phải nhờ đứa nào.

Chị đã pha sẵn thùng nước ấm, xà bông gội đầu, xà bông tắm để gần kề, một chiếc ghế con cho bố ngồi tắm, khăn áo mới sạch sẽ để bố thay...

Vậy mà 10 phút sau bố tỉnh tươm quần áo mới ra khỏi phòng tắm và khoe rằng bố đã... lau chùi mình mây đủ sạch rồi, khỏi cần tắm rửa làm gì... tốn nước.

Không biết bố "lau chùi" kiểu nào mà thùng nước ấm còn nguyên.

Chị lại chịu thua như tối qua đã thua bố khi ông không chịu rửa tay sau khi ăn bánh trong phòng ngủ.

Chỉ có nhân viên trong nursing home làm việc thẳng thừng may ra bố mới chịu nghe. Với lại bố không biết tiếng để nói năng cãi cọ với họ được.

Con gái đang soạn đồ cho bố trở lại nursing home thì ông chống gậy ra ngoài sân từ lúc nào, chị vội vã đi tìm thì thấy ông đang đi mãi phía xa, chị chạy lại cầm tay bố:

- Bố đi đâu thế, làm con hết hồn tưởng bố đi lạc...

Giọng ông đồng dặc:

- Về nhà.

Con gái dỗ ngọt:

- Đúng rồi, con đang chuẩn bị đưa bố trở về nhà, về nursing home của bố.

Ông tỉnh táo hơn bao giờ, tuôn ra một tràng... thống khổ:

- Bố không về nhà của con đây, không về nursing home kia. Bố về nhà của bố, về căn nhà housing ở apartment, nơi ấy bố được quyền sống theo ý bố. Ở nursing home là một nhà tù, họ khóa cửa, có người canh cổng. Buổi trưa bố đang ngủ, họ giờ thốc tắm chặn lên một cách phũ phàng để bắt bố đi tắm cho bằng được. Bố chưa đói nhưng tới giờ ăn cũng bị đưa xuống phòng ăn cho bằng được. Họ không cần biết cảm xúc bố ra sao, họ cho gì ăn nấy, bố không có quyền đòi hỏi thứ mình muốn. Hỏi, đòi còn gì vui?

Về nhà con chơi lại là nhà tù thứ hai, tuy con cháu thương yêu chăm sóc nhưng bố cảm thấy luôn bị theo dõi rình rập, nhất cử nhất động của bố đều bị con cháu bám theo, chỉ huy bố từng ly từng tí chỉ để giữ gìn sạch sẽ cái nhà này. Hỏi, đời còn gì là hai chữ tự do?

Nói xong ông bật khóc như đứa trẻ, là lúc trí óc ông lẫn thân ngu ngơ mà vẫn khẳng định:

- Để bố về nhà... về nhà của bố...

Nguyễn Thị Thanh Dương

(Father's Day, 2020)



Một ngày đặc biệt trong Tháng Sáu nơi xứ Mỹ là Ngày Lễ của Cha (Father's Day) thường được tổ chức vào ngày Chủ Nhật của tuần lễ thứ ba trong Tháng Sáu.

Năm nay ngày Lễ Của Cha là ngày Chủ Nhật 6-21-2020.

Trước tiên chúng ta tìm hiểu lịch sử Ngày Của Cha nhé.

Lịch sử Ngày Của Cha (Father's Day)

Bà Sonora Smart Dodd, một cư dân của thành phố Spokane, thuộc tiểu bang Washington. Cha của Bà, Cụ William Jackson Smart, là một cựu chiến binh của cuộc nội chiến, người đã một mình gà trống nuôi cả đàn con sau khi mẹ của Bà qua đời. Người ta kể rằng, được cảm hứng từ việc Bà Anna Jarvis thiết lập ra Ngày Hiền Mẫu, Bà Sonora liền nảy sinh ra ý định để tôn vinh về người Cha trong khi đang lắng nghe

một bài giảng về Người Mẹ trong Ngày Hiền Mẫu tại nhà thờ vào năm 1909.

Vì Cha của Bà chào đời vào tháng 6 cho nên Bà cùng các anh chị em của Bà đã tìm cách để tổ chức Ngày của Cha cũng vào Tháng 6. Do đó, Ngày của Cha đầu tiên được tổ chức vào ngày 19 tháng 6 năm 1910 tại thành phố Spokane, thuộc tiểu bang Washington. Rất nhiều người như: Thượng Nghị Sĩ William Jennings Bryan thời đó, đã ủng hộ việc tổ chức ra ngày này trên cơ sở không được chính thức cho lắm.

Sau đó, Tổng Thống Woodrow Wilson đã đích thân được gia đình của Ông vinh danh vào Ngày của Cha của năm 1916.

Tám năm sau đó, vị Tổng Thống thứ 13 của Hoa Kỳ là Tổng Thống Calvin Coolidge đã đề nghị tổ chức Ngày của Cha như là một ngày nghỉ lễ của quốc gia. Và năm 1926, Ủy Ban về Ngày của Cha Quốc Gia được thành lập tại thành phố New York.

Năm 1966, Tổng Thống Lyndon Johnson chính thức để cho ngày này trở thành một ngày lễ được tổ chức vào ngày 3 tháng 6 hàng năm.

Ngày Lễ này cuối cùng đã được chính thức công nhận dưới thời của Tổng Thống Richard Nixon vào năm 1972, và Tổng Thống Richard Nixon đã quyết định chọn Chủ Nhật thứ ba của Tháng 06 hàng năm dành để tôn vinh những người làm Cha, mà chúng ta gọi là Ngày của Cha thời nay.

(Nguồn: sưu tầm trên internet)

Văn hoá đạo đức Việt Nam luôn dạy con cái phải kính yêu và nhớ công ơn sinh thành dưỡng dục của Cha Mẹ qua các câu ca dao, tục ngữ dưới đây:

“Công Cha như núi Thái Sơn

Nghĩa Mẹ như nước trong nguồn chảy ra

Một lòng thờ Mẹ kính Cha

Cho tròn chữ hiếu mới là đạo con”

Hoặc là:

Cơm cha áo mẹ công thầy

Gắng công mà học có ngày thành danh

Như vậy thì công ơn của cha mẹ sánh bằng ngang nhau, nhưng trong thơ văn, nghệ thuật người ta thường nhắc nhớ ân đức và sự nhớ thương về người Mẹ nhiều hơn, sâu đậm hơn người Cha. Có thể là vì mẹ gần gũi, bao dung, dịu dàng, hy sinh chăm sóc con cái nhiều hơn người cha lúc nào cũng nghiêm khắc, lạnh lùng, không biểu lộ tình cảm thương yêu con cái nhiều bằng người mẹ hay chăng? Nhất là trong thời gian chiến tranh, người Cha là những chiến sĩ can trường phải rời bỏ gia đình xông pha nơi trận mạc để bảo vệ đất nước hay phải sống khổ cực trong các trại học tập cải tạo cho nên đàn con chỉ biết trông cậy vào sự bảo bọc, vào đôi tay yếu gầy đầy tình yêu thương của người mẹ mà thôi.

Riêng đôi với cá nhân người viết, tôi vẫn nghĩ rằng:

« Người đã viết rất nhiều về Tình Mẹ

Như nước nguồn, như biển cả mênh mông

Và ngọt ngào như lúa chín ngoài đồng
Con khôn lớn cũng nhờ giòng sữa Mẹ

Cha cũng đã góp phần nuôi dạy trẻ
Đã nhiều đêm cha thao thức canh đầu
Đã nhiều lần Cha lo lắng âu sầu
Khi con trẻ biếng ăn hay biếng học»

Cho nên chúng ta phải luôn ghi nhớ:
«Ăn của Mẹ như trời cao biển cả
Nghĩa của Cha như đất rộng núi cao
Tình Mẹ Cha như giòng suối ngọt ngào
Nhớ Nghĩa Mẹ đừng quên Tình Cha nhé!»
(Trích trong bài thơ *Một Lời Cho Cha của Swong Lam*)



Tôi đã viết nhiều bài thơ về Mẹ, nhưng tôi cũng dành trong trái tim tình cảm của tôi hình ảnh gian lao khổ cực của những người Cha qua bài thơ « Bài Tình Thơ Tháng Sáu » đã được những người bạn cùng tâm cảm với tôi thực hiện thành một PPS **Tình Cha** dựa theo ý thơ của SL với lời nhạc của nhạc sĩ Nguyễn Văn Hiến được trình bày qua giọng ca của Phong Thu do Duy Hân thuộc DungLac.org thực hiện PPS này với lời nhạc như sau:

« Bao tháng ngày Cha vất vả nhiều
Hằn vết da đây nhăn
Cha không màn lao khổ nhọc nhằn
Thương nuôi con thành thân »

Xin mời quý bạn cùng với tôi vinh danh người cha của chúng ta qua PPS **Tình Cha** đã được phổ biến rộng rãi qua link dưới đây nhé:

http://www.youtube.com/watch?v=t-fP_5N9HVg&feature=plcp

(Thực hiện PPS: Duy Hân- Phổ nhạc Thơ: Nguyễn Văn Hiến - Trình bày: Phong Thu)

Giới thiệu Playlist Happy Father's Day của anh Trần Năng Phùng

<http://www.youtube.com/playlist?list=PLD62E11EE07BA43AF>

Sau đây là nguyên tác bài thơ Bài Tình Thơ Tháng Sáu của Swong Lam đã được quý bạn hữu và anh Trần Năng Phùng thực hiện thành Youtube Tình Cha ở trên

Bài Tình Thơ Tháng Sáu

Tháng Năm qua bây giờ là Tháng Sáu
Tháng Sáu quê người rục rờ cỏ hoa
Trời đất reo vui nắng ấm chan hòa
Để chúc tụng Ngày Của Cha vui vẻ

Xin góp vui đến những người cha trẻ
Khi nhìn con trong giấc ngủ thiên thần
Con mỉm cười cha cũng thấy trào dâng
Một tình cảm thiêng liêng và bất tử



Tình cảm ấy chẳng cần dùng ngôn ngữ
Cũng chẳng cần dệt gấm với hoa thêu
Cũng viết nên bản thơ nhạc diễm kiều:
“Tình phụ tử thương con như châu ngọc”

Rồi năm tháng làm đổi thay màu tóc
Bây giờ cha đã tóc bạc da nhăn
Bờr tháng năm cha lao động nhọc nhằn
Nuôi con trẻ trở thành người hữu dụng

Con tuổi trẻ một đôi lần đại vụng
Khiến cho cha phải khổ trí lao tâm
Cha khoan dung tha thứ những lỗi lầm
Khuyên con trẻ nên làm lành lánh dữ

Cha vất vả thân già nơi viễn xứ
Đủ mọi nghề cha làm việc nuôi con
Theo thời gian sức khỏe dần suy mòn
Cha sung sướng thấy đàn con thành đạt

Tình Phụ Tử! Một bài thơ tuyệt tác
Được viết bằng thương mến với khoan dung
Bằng hy sinh, bằng lao lực tận cùng
Bằng tất cả những gì cao đẹp nhất

Núi Thái Sơn đâu có cao chát ngất
Cũng không bằng tình cha mẹ thương con
Trần gian này đâu sòng cạn đá mòn
Tình Phụ Tử vẫn muôn đời bất diệt

Sương Lam.

Xin đa tạ anh Trần Năng Phùng, Moderator của Forum DaiHocVanKHoaSG và các bạn Duy Hân, Nguyễn Văn Hiến, Phong Thu thuộc Dũng Lạc.org, những người bạn tốt đã cùng một tâm ý như tôi, dù quý bạn không cùng một tôn giáo với tôi.

Thế mới biết những tình cảm thiêng liêng cao quý của Mẹ Cha bao giờ cũng làm xúc động những trái tim tình cảm không phân biệt tôn giáo, giới tính, chủng tộc, tuổi tác, phải không bạn?

Xin phép được mượn một đoạn nhạc dưới đây của anh Nguyễn Văn Hiến trích trong PPS Tình Cha để làm kết luận cho bài tâm tình về Ngày Lễ Của Cha năm nay, bạn nhé.

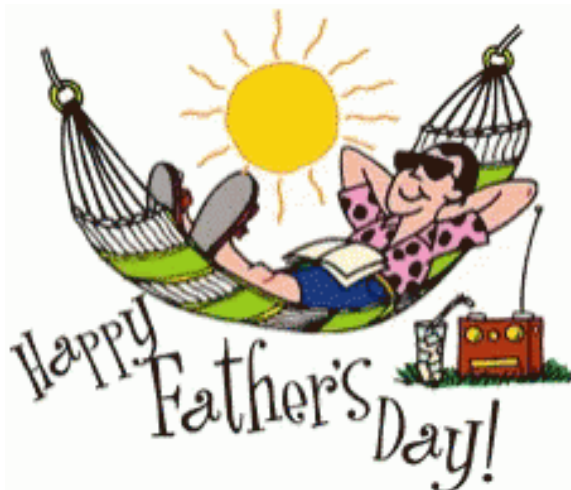
«Tình cha cao như núi Thái Sơn

Làm con phải biết ơn công cha dưỡng sinh thành

Tình Cha ôi thiết tha như nguồn nước bao la

Thương con như châu ngọc để đời con nở hoa»

Happy Father's Day



Xin chúc quý bạn có nhiều sức khỏe, thân tâm an lạc, sống vui từng ngày trong hiện tại với duyên nghiệp của mình nhé.

Người giữ vườn Một Cõi Thiên Nhân

Sương Lam

(Tài liệu và hình ảnh sưu tầm trên mạng lưới internet, qua điện thư bạn gửi-MCTN 518-ORTB 939-6182020)

Thập Tử Nhất Sinh

Đầu Tháng Giêng 2020, cơn đại dịch Coronavirus bắt đầu được thế giới biết đến từ thành phố Vũ Hán xa xôi bên Tàu, tin tức qua mạng khiến mọi người kinh hoàng. Số người chết tăng đến mức độ khủng khiếp và Vũ Hán trở thành "thành phố Ma", vắng lặng, hoang vu đến rợn người.

Tại Hoa Kỳ, mãi đến khi mức độ lây nhiễm Coronavirus gia tăng một cách kinh khủng, Tổng thống Trump mới tuyên bố tình trạng khẩn cấp trên toàn lãnh thổ. Tôi đang mang trong người căn bệnh hiểm, Primary Pulmonary Hypertension, mỗi lúc nào cũng phải mang ống thở Oxygen nên các em và các bạn gọi điện thoại tới tập nhắc nhở tôi phải tuyệt đối tự cách ly, các con cũng "ra lệnh" mẹ phải ở yên trong nhà vì mẹ là miếng mồi ngon của con virus. Mẹ gặp Cô Vy là... mẹ tiêu!

Khi Bắc Cali bắt đầu khoanh vùng và có lệnh cách ly từng quận hạt thì ông xã tôi cũng "shelter-in-place" luôn, không sang nhà con để chơi với các cháu nữa.

Chúng tôi hoạch định chương trình cho những ngày cảm cung. Trước hết phải giữ gìn sức khỏe, giữ tâm hồn thanh thoi, ăn uống lành mạnh để tăng sức đề kháng. Hai ông bà già mỗi sáng ra vườn dọn dẹp, cắt tỉa hoa lá rồi làm vài động tác thể thao và tập thở. Tuy không gặp mặt, nhưng các con cháu vẫn thăm hỏi hàng ngày. Qua "Facetime" được nhìn con cháu cũng đỡ nhớ. Có hôm các cháu nội ríu rít khoe đang dọn bữa điểm tâm cho cả nhà, các cháu ngoại thì mời ông bà cùng đi "virtual picnic" trên ngọn đồi sau nhà với cha mẹ chúng.

Tuần lễ đầu tiên, chúng tôi bắt đầu thu dọn nhà để xe, tìm ra mấy thùng ảnh ngày xưa, thế là bao nhiêu kỷ niệm cũ ùa về, hai vợ chồng già ngồi phân loại những hình ảnh của các con, các cháu ra ba hộp cho ba gia đình rồi sẽ giao cho chúng nó giữ làm kỷ niệm.

Đầu tháng Năm, đang là giữa mùa xuân, cỏ cây reo vui dưới nắng, các loại hoa bắt đầu khoe sắc đem sức sống tươi vui đến cho muôn loài. Nằm ngoài vườn, nhìn lên bầu trời xanh trên cao ngẫm nghĩ về nạn đại dịch. Suy nghĩ mông lung tôi cảm tưởng như có một mục đích tâm linh đằng sau những sự việc đang xảy ra. Phải chăng có một thông điệp sâu sắc nào đó của Thượng Đế muốn cảnh tỉnh loài người? Con vi khuẩn nhỏ bé này đang làm đảo điên cả thế giới, nó len lỏi vào các ngõ ngách bất kể rào cản, nó tấn công tất cả mọi người không phân biệt giàu nghèo, không phân biệt giai cấp sang trọng hay cùng đinh. Nó bất kể chủng tộc, văn hoá, tôn giáo. Mọi người đều bình đẳng! Và nó có thể thăm viếng bất cứ ai!

Con virus này thật khủng khiếp, nó cô lập cả thế giới, mọi quốc gia đã lập nên những rào cản. Mọi người tự động xa cách nhau, những người thân yêu cũng chỉ nhìn nhau từ xa mà chẳng dám đến gần. Thượng Đế gửi con siêu vi này đến để chia rẽ con người hay khiến con người nghĩ lại để thương yêu, đùm bọc nhau hơn? Rõ ràng là không được gặp mới thấy nhớ, có mất đi mới thấy quý chứ bình thường thì người ta không biết trân trọng những gì mình đang có. Cứ thế, tôi miên man suy nghĩ, hay phải chăng đây là sự trừng phạt của Thượng Đế vì con người đã liên miên tàn phá trái đất làm đau lòng Mẹ Thiên Nhiên, nào là sa thải những chất độc hại, rác rến làm ô nhiễm không khí, ô nhiễm biển khơi, nào là phá rừng,

phá núi bừa bãi... Thêm nữa con người gần như muốn đoạt hết quyền năng của tạo hoá, vượt cả quyền hạn của hoá công. Ngày nay gần như cái gì nhân loại cũng làm được, ngay cả khả năng sáng tạo ra con người, biến đổi gene di truyền của tất cả các chủng loại, hay định đoạt ngày sinh, ngày tử...

Sau nạn dịch này thế giới sẽ đi về đâu? Biến đổi trở nên tốt đẹp hơn hay ngày tận thế đã gần kề vì vô phương cứu chữa? Tất cả sẽ bị xóa đi để mọi sự sẽ khởi đầu với những con người Nhân Chi Sơ Tính Bản Thiện!

Càng suy ngẫm tôi càng thấy thấm thía và có những lúc tôi ngồi nhìn lại mình và cố gắng tìm ra những bài học cho chính bản thân và gia đình. Trước nạn dịch này, trong hoàn cảnh cách ly của mình tôi phải làm gì!

Một buổi chiều sau khi thăm vườn tôi thấy những cây tía tô, kinh giới mọc lên từ những hột năm trước theo gió bay đi lung tung nay đã cao gần bằng ngón tay út, tôi lấy một thùng plastic thật to dùng để dọn nhà khi trước, nhờ ông chồng tôi đục mấy lỗ dưới đáy để thoát nước, đổ đầy một thùng đất mới, đi gom nhặt mấy cây rau thơm, kinh giới, tía tô con mọc rải rác bên cạnh những gốc cây lớn để cấy sang chậu mới này. Sau khi vào nhà rửa tay nghỉ ngơi thì tôi chợt lên cơn sốt, người nóng hầm hập nhưng vẫn cảm thấy lạnh run và môi miệng thì khô đắng. Gọi cho cháu út kể bên, cháu ở liền vách với chúng tôi trong một căn “duplex”, hai nhà hoàn toàn riêng biệt chỉ chung mảnh vườn sau. Cháu nói mẹ lấy Tylenol uống và uống thật nhiều nước. Cháu chạy sang nhà anh nó, lấy nhiệt kế về để bố đo thân nhiệt cho mẹ. Dù cảm giác nóng hừng hực nhưng thân nhiệt chưa quá 100 độ F nên cháu nói mẹ cứ nghỉ ngơi, không cần phải đi nhà thương, rồi cháu chạy đi mua nước cam, yaourt, trái cây tươi như táo, nho, lê, lau chùi cẩn thận để ở chiếc bàn ở vườn sau, xong xuôi mới gọi điện cho bố biết để ra đem cất vào tủ lạnh.

Hàng năm, cứ mỗi khi hoa nở rộ là tôi hay bị allergy, có khi ngứa ngáy cả tháng mới hết ho hắng, mệt mỏi, uể oải. Năm nay tôi chắc cũng vậy thôi nên dù đang dịch bệnh tôi không nghĩ là có thể nhiễm con vi khuẩn Covid-19 vì tôi đã cẩn thận cách ly rất kỹ. Các con cháu tôi còn lo giữ kỹ hơn, ngay cháu ở sát bên cạnh cũng không hề bước sang nhà mẹ.

Đúng dịp này cô bạn thân VD gọi điện thoại để nói chuyện chơi. Nghe tôi kể, VD hốt hoảng nói nhà có lá xông thì đun nước xông ngay đi, ông xã của VD cũng đang bị như vậy vì tuần trước ông có đi chợ Costco. Tôi chắc VD lo tôi bị nhiễm Covid-19 nên mới cuống lên như thế. Nghe VD nhắc, nhà tôi ra vườn hái đủ các thứ lá, chanh, bưởi, quất, xả, rosemary, một bịch tía tô trong tủ lạnh cũng bỏ vào nồi luôn. Như chợt nhớ ra, VD gọi nhắc tiếp cho thêm gừng và nhỏ vào nồi vài giọt dầu nóng. Không biết làm sao MC biết tôi sắp xông cũng gọi tới nhắc nếu nhà có sẵn hời nấu phở thì cho thêm khoảng chục cánh hời vào. Tôi nằm đắp chăn rên hừ hừ trong khi nhà tôi lo đun nồi lá xông, ông cũng lục trong tủ tìm được một nắm hời cho tuốt vào nồi luôn. Tội nghiệp ông chồng tôi, chả bao giờ đụng tới bếp mà quýnh lên cũng nấu được cho vợ một nồi lá xông thơm phức.

Ông bung nồi nước xông ra để ngay giữa phòng khách rồi dìu tôi để tôi ngồi ngay trước nồi nước xông còn đang đậy nắp, đưa tôi lọ dầu Bảo Tâm An rồi lấy tấm chăn dạ trùm kín người tôi. Mở hé nắp nồi từ từ, tôi nhỏ mấy giọt dầu, hơi nóng xông lên và tôi hít vào thật sâu, luồng khí nóng xuyên qua mũi đi vào buồng phổi rồi lan ra khắp châu thân. Mồ hôi nhỏ từng giọt ướt hết quần áo. Tôi cứ ngồi hít thở như thế cho đến khi hơi nóng nguội dần rồi quần cả chăn đứng lên, vào nhà tắm lấy khăn mặt thấm nước ấm lau mình cho khô rồi thay quần áo đi ngủ.

Ngủ yên được vài tiếng, tôi thức dậy, cảm thấy trong người như khỏe khoắn hơn nhưng vòng quanh thắt lưng thấy nhói đau, từ hai bên hông trở xuống đau râm râm và hai chân dường như không có sức. Ăn qua loa, ngồi nghỉ một lúc, tiện còn nồi nước lá xông nhà tôi đun sôi lại, tôi xông thêm lần nữa rồi vào giường. Thăng Út gọi sang nhắc mẹ uống một ly nước cam, ăn một hũ yaourt rồi hãy đi ngủ.

Từ mấy năm nay vợ chồng tôi ngủ hai phòng riêng vì nhà tôi đi ngủ sớm, tôi thường thức khuya. Tôi thích đọc sách trước khi ngủ còn nhà tôi lại không thể ngủ được khi có một chút ánh sáng nên thôi thì

đành “không gì quý hơn độc lập tự do!” Đôi ta chung mái nhưng không chung phòng. Thật là khổ re! Nhưng nay vì tôi bệnh nên nhà tôi nhất định ôm gối qua nằm chung vì sợ rằng ban đêm lỡ có chuyện gì tôi gọi mà ông không biết.

Thiu thiu một lát tôi thấy người khô ran, bụng óc ách muốn đi nhà vệ sinh, tôi quơ tay lấy cây đèn pin để ở đầu giường rồi lần mò vào nhà tắm. Cũng may nhà tắm ở sát bên. Thế là như vùi chầy, tôi bị té re, vừa tiêu vừa tiêu. Lần mò về giường tôi uống hết gần nửa chai nước một lúc vì trong người quá háo. Nhìn sang bên cạnh nhà tôi nằm ngủ bình yên, chắc cả ngày lo lắng nên ông mệt. Cứ thế, độ mỗi một giờ tôi phải dậy một lần để vào nhà tắm rồi uống nước, rồi lại vào nhà tắm cho đến sáu giờ sáng tôi mới ngủ thiếp đi một giấc dài hơn hai tiếng. Thức dậy thấy ông chồng nằm bên cạnh đã tỉnh ngủ nhưng còn nằm nường đang nhìn tôi. Người khô queo, miệng đắng nghét. Nhà tôi bung vào một ly sữa nóng, tôi uống mà tỉnh cả người, có thể cả đêm mất nước nhiều và bụng cũng cảm thấy đói.

Ăn sáng xong tôi nằm ngay ở sô pha ngoài phòng khách xem TV, nôi lá xông còn tốt nên tôi đã xông thêm lần nữa, sau khi xông xong người khỏe khoắn hơn nhưng toàn thân vẫn còn đau nhức. Riêng vùng quanh thắt lưng đau râm và hai cẳng chân thì đau buốt. Nhà tôi ngồi bên xoa bóp hai cẳng chân và thỉnh thoảng đắp lưng cho tôi. Tôi chập chờn nửa ngủ nửa thức, có những lúc tôi cũng ngủ thiếp đi. Qua buổi trưa tôi lại lên cơn sốt, người nóng hừng hực nhưng vẫn có cảm giác lạnh buốt ở bên trong. Cứ như thế mấy ngày liền cứ chiều là lên cơn sốt và cứ sốt thì uống một viên Tylenol 650 mg và mỗi ngày uống gần hết một bình nước cam.

Sau khoảng một tuần lễ như thế, tôi mất sức rất nhiều nên tối hôm đó sau khi xông, tôi ngủ được một mạch ngon lành từ 8 giờ tối đến 8 giờ sáng. Nhờ vậy mới đỡ mệt. Sáng dậy, tôi đã ra đi dạo trong vườn và ngồi phơi nắng. Vào nhà tôi lục tủ lạnh lấy ra bạch xương bò, một vi thịt bò và sắp xếp hầm một nồi phở to để giành ăn mấy ngày cho lại sức. Tưởng đã êm, không ngờ giữa đêm hôm ấy tôi bị một cơn lạnh thật khủng khiếp, người run bần bật, răng đánh lập cập. Chưa bao giờ tôi lạnh đến như thế: “Bố ơi... bố ơi... mẹ lạnh quá... mẹ lạnh quá”. Nhà tôi vùng dậy lục tủ tìm mấy túi hạt chườm để ra hâm bằng lò vi sóng. Tôi gần như nghẹt thở, há mồm thở dồn dập mà như không có khí vào phổi, tiếng vi vu như tiếng huyết sáo và những tiếng khò khè phát từ trong cơ thể. Người tôi co rúm lại vì lạnh. Phúc chí tâm linh làm sao tôi hét lên: “Máy sấy tóc, máy sấy tóc.” May là máy sấy tóc tôi để ngay đầu giường vì tôi thường tắm buổi tối trước khi đi ngủ nên phải sấy tóc cho thật khô cho đỉnh đầu khỏi lạnh. Nhà tôi chụp ngay máy sấy tóc, bật độ nóng nhất, thổi hơi nóng từ đầu đến chân, người tôi ấm dần lên, phổi như hoạt động lại, nhà tôi lấy máy đo oxygen, máy chỉ số 54! Trời ơi! Tôi cố hít vào thật sâu, con số nhích lên từ từ... 60, 68, 70... Nhà tôi ra bếp lấy hai muỗng rượu gừng mà chúng tôi lúc nào cũng có sẵn mấy lọ trong nhà, nâng đầu tôi dậy cho tôi uống luôn một hơi, trong người ấm hẳn lên và độ oxygen đã lên 88! Như phản xạ, tôi niệm Phật: “Nam mô cứu khổ cứu nạn Quan Thế Âm Bồ Tát, Nam Mô cứu khổ cứu nạn Quan Thế Âm Bồ Tát”. Nhà tôi lấy dầu nóng xoa bóp khắp người, xoa cả hai gan bàn chân. Nhờ thế tôi chìm vào giấc ngủ.

Sáng hôm sau, nhà tôi nắm lấy tay tôi nói qua làn nước mắt: “Minh làm tôi sợ quá, đừng bỏ tôi, đừng bỏ tôi...” Nhớ lại cảnh ông già hơn tám chục tuổi chạy quỳnh quáng trong đêm lo cho vợ, tôi thật thương. Mọi việc chỉ chậm lại khoảng năm phút thôi là tôi đã theo ông bà rồi. Khi nhìn độ Oxygen xuống tới số 54 tôi đã nghĩ thôi rồi, đã đến lúc tôi phải ra đi! Lúc đó toàn thân tôi đã như đông cứng nhưng lại như có sự nhộn nhạo ở bên trong. Miệng tôi há thật to, cố gắng thở nhưng dường như phổi đã đình công. Thở ra mà không hít vào, máu không có dưỡng khí đem đi khắp châu thân, nếu độ oxygen xuống nữa tôi sẽ đi vào hôn mê, có thể tôi không bao giờ dậy nữa! May làm sao tôi nhớ ra cái máy sấy tóc, hơi nóng đã nhanh chóng khiến cơ thể tôi phục hồi.

Tôi thật sự hoang mang, chả lẽ mình bị Cô Vy chiếu cố? Làm sao tôi bị nhiễm Cô Vy được. Tôi có ra khỏi nhà đâu! Mấy tháng nay đúng là “nội bất xuất, ngoại bất nhập”. Ngay cả khi con đi chợ cho mẹ

cũng không dám vào nhà, tháo hết giấy gói bỏ vào thùng rác rồi lấy giấy clorox lau chùi mọi thứ thật kỹ để ngoài garage hay ngoài vườn, 24 tiếng sau mới cho mẹ cất các thứ vào tủ. Các cháu nhớ ông bà thì bố mẹ chúng nó cũng chỉ chờ sang nhà ông bà nhưng bắt ngồi yên trên xe không được xuống, chỉ hạ kính cửa xe, vẫy tay nói chuyện qua cửa sổ xe rồi lại đi. Hôm sinh nhật ông thì cả ba nhà đem bánh, đem quà đứng ngoài vỉa hè, mang khẩu trang đeo hoàng. Chúng nó còn cẩn thận để riêng cho ông bà một chiếc bánh nhỏ rồi mới cắt chia mỗi người một miếng trong chiếc bánh thứ hai, bắt ông bà ở trong nhà, khoảng cách nguyên cái nhà xe, chúng nó đứng ngoài đường hát chúc ông, ăn bánh xong là đi! Không dám tin, nhưng mà căn bệnh của tôi nghe... từa tựa, quen quen. Sốt, rét, khó thở, mình mẩy ê ẩm, và... tào tháo đuổi. Thảo nào mấy tháng qua chợ nào cũng bị thiên hạ đua nhau vét sạch hết cả nước lọc và toilet paper! Biết đâu chừng bệnh này do con Virus Vũ Hán truyền vào. Thật là hiểm ác. May nhờ Trời Phật thương tình, may nhờ bạn bè nhắc nhở, may nhờ ông xã tận tình, cho nên tôi đã vượt thoát chuyện thập tử nhất sinh trong đường tơ kẽ tóc.

Cũng chính vì thế, tối hôm qua khi thấy trong người khỏe khoắn hơn nhiều sau gần hai tuần chống chọi với bệnh tật, tôi liền ngồi xuống đặt bút viết một hơi, viết lại câu chuyện thật lần thứ hai “sém chút nữa tiêu tùng” của tôi để chia sẻ với quý bạn đọc những kinh nghiệm tôi đã trải qua và cách thức tôi chống chọi Cô Vy như thế nào ngõ hầu có thể giúp ích được cho ai đó nếu gặp phải hoàn cảnh tương tự. Nhìn qua khung cửa sổ, mặt trăng gần như tròn xoe, trăng 13 còn đang e ấp khẽ mỉm cười. Năm nay nhuận hai Tháng Tư ta, còn hai ngày nữa là rằm. Không dám thức khuya, tôi thu xếp tắt máy vi tính, vào phòng, ngồi trong bóng tối thở thật đều và đặt lưng xuống giường thờ tiếp một lúc thì chìm sâu vào giấc ngủ.

Sáng nay, sau một giấc ngủ dài yên bình, không mộng mị, tôi vươn vai làm vài động tác nhẹ, cảm giác thật thoải mái chứ không trĩu trĩu, nhức mỏi như mấy hôm trước. Nhìn đồng hồ mới hơn 6 giờ sáng, không khí còn hơi nóng, người rịn mồ hôi cho tôi cảm giác như không khí Sài Gòn ngày trước. Nhìn sang bên cạnh, ông chồng già đang say ngủ. Tôi rón rén ra phòng khách, kéo màn, mở cửa sổ, trời đã rạng sáng, tôi ngồi khoanh chân tập thở. Cảm tạ Trời Phật, cảm tạ tổ tiên, ông bà nội ngoại hai bên đã phù hộ, đã giữ gìn tôi ở lại cõi đời này thêm một thời gian nữa.

Suốt hai tuần lễ vừa qua, trong nhiều đêm tôi đã có những cơn mơ lạ kỳ, có đêm tôi miệt mài trong computer, cả một trang đầy hình ảnh cỏ cây hoa lá trong vườn, tôi say sưa ngồi phân loại từng loài hoa, chia ra thành những video nhỏ rồi upload vào youtube. Có video toàn hoa quỳnh, có video đủ loại hồng hoặc toàn những giàn hoa leo... Cảm giác mệt mỏi nhưng rất thích thú vì nỗi đam mê. Sáng ra vào computer chẳng thấy dấu vết gì, hoá ra là... mơ. Một đêm tôi mơ như đang đi lạc vào giữa một đám người nhỏ bé đen đúa, họ như vây quanh níu kéo tôi, bỗng nhiên có một người đàn bà mặc áo dài tơ màu vàng óng đầy đặn mọi người ra, kéo tôi chạy thoát khỏi đám đông đó... và rồi có một đêm tôi đã như xem một cuốn phim của suốt cả cuộc đời, từ ngày anh em tôi di cư vào nam cùng bà nội, bố mẹ và cậu Thắng. Có những lúc hình ảnh thoáng qua thật nhanh, tôi với LP và VD trong sân trường tiểu học Chợ Quán, bố mẹ, anh chị em, bạn thuở Trung Vương... Tiếp theo là những ngày sau 75 ào ạt hiện về và rồi cuối cùng tôi thấy tôi ngồi trên chiếc thuyền con một mình bơ vơ giữa đại dương bao la trong đêm tối đen mịt mùng. Lạnh quách, tôi choàng tỉnh.

Ban ngày khi xem tin tức qua internet, mặc những lao xao, những chống đối chửi bới nhau giữa những người không cùng chính kiến, mặc những lời nói thô bỉ, bản thủ đến tột cùng thốt ra từ những người tôi tưởng là có học và hiểu biết, chẳng ai thuyết phục được ai vì ai cũng khư khư cho mình là đúng, tôi chỉ biết thở dài ngao ngán. Riêng tôi thì nhìn vào những điểm tốt đẹp, lạc quan do nạn dịch đưa đến mà vui sống. Gia đình chúng tôi gắn bó nhau hơn, các chị em tôi vài tuần lại Zoom meeting một lần. Ba gia đình ba đứa con tôi gần gũi, yêu thương nhau hơn bao giờ. Không đến nhà nhau nhưng vẫn gặp mặt

nhau hàng ngày trên text, trên facetime. Từng gia đình nhỏ đã có những bữa ăn sáng, ăn tối chung một lúc chứ không mạnh ai về lúc nào ngồi ăn lúc đó như khi trước. Ngày nào cũng như có tiệc, nhà này khoe nhà kia hôm nay ăn món gì và bày ra những món như lẩu, sushi, bò nướng vỉ, bò nhúng giấm hay gói cuốn, bì cuốn... Hai bà mẹ trẻ chỉ sửa soạn, sắp sẵn các thứ để trên bàn rồi mọi người tự làm lấy, cả nhà quây quần thưởng thức. Sáu đứa cháu nội ngoại sau những giờ học online lại ríu rít cười đùa với nhau. Hạnh phúc là đây!

Nhiều người lo sợ nước Mỹ sẽ tan hoang vì những biến cố xảy đến chập chùng, hết chuyện này đến chuyện khác. Người chống Trump, kẻ cuồng Trump, cả trăm ngàn người đã mất đi cuộc sống để lại bao thương tiếc, đau khổ cho người thân... Nhưng theo tôi, tôi vẫn tin rằng mọi việc rồi cũng sẽ qua đi. Nước Mỹ sẽ lại tươi đẹp và vẫn là miền đất hứa, là thiên đàng đáng sống mà chúng ta đã may mắn được đến đây.

Nước Mỹ luôn Vĩ Đại như Tiên sĩ Mai Thanh Truyết đã viết: “Qua kinh nghiệm sống trong việc phòng chống China Virus trong những ngày “tự nguyện cô lập”, người viết thấy rất rõ là Nước Mỹ Vĩ Đại, vĩ đại không phải vì có một chánh quyền mạnh, tài nguyên dồi dào, thiên nhiên ưu đãi... mà chính vì dân trí người dân Hoa Kỳ với tâm lành, lương thiện, biết đoàn kết và chấp nhận hy sinh trước một vấn nạn chung của Đất và Nước.

Từ hình ảnh những túi thực phẩm hiện diện khắp các nẻo đường do bà con tự nguyện đóng góp và phân phối. Từ những khẩu trang may vá đơn sơ được hàng trăm hàng ngàn bàn tay của người lao động hảo tâm may cắt nhằm hỗ trợ cho Bác sĩ, Y tá ngày đêm chiến đấu với cơn dịch không quản ngại tẩm thân. Làm sao mà quên được tinh thần tương trợ của người dân Hoa Kỳ trong sự đoàn kết chống China virus. Tất cả những sự vĩ đại đó nằm trong tâm hồn của hơn 325 triệu dân gồm đủ mọi sắc tộc đến từ khắp nơi trên quả địa cầu hình thành ra một Hiệp Chúng Quốc và cùng hội tụ trên mảnh đất màu mỡ của đất nước Hoa Kỳ này.

Chỉ có ở Hoa Kỳ, và chỉ có ở Hoa Kỳ chúng ta mới thấy được những hình ảnh thân thương và cảm động trên!

Đó mới thực sự là VĨ ĐẠI.

Xin cảm ơn Đất, Nước, và người dân Mỹ đã cru mang những người con Việt trên bước đường tha hương vì quốc nạn CSBV.”

Câu chuyện này đến hôm nay, thứ Bảy ngày Rằm tháng Tư nhuận, năm Canh Tý (6/6/2020) tôi mới hoàn tất. Viết xong tôi cảm thấy rất nhẹ lòng. Nhìn ngoài trời nắng đã lên cao, nắng rất đẹp, nắng đem lại niềm vui và hy vọng cho tôi, cho mọi người trên nước Mỹ và trên toàn thế giới. Nguyện cầu cho nhân loại được bình an thoát khỏi hãn cơn đại dịch....

Tôi đến bên bàn thờ, niệm Phật xong thì thỉnh ba tiếng chuông

Boong... boong... boong

Nhắc nhở tôi... buông, buông, buông

Tôi đã hít vào thật sâu và thở ra thật nhẹ nhàng.

Đỗ Dung

6/6/2020

ANH LÀM TOÁN

(Tặng những phi công QL VNCH lập gia đình muện
và anh chị T.H.)

HƯƠNG MÃI CÒN LƯU

*

*Đã đợi đến đầu bạc
Mà em còn ở đâu
Chưa chịu về làm dâu?
Thương anh toàn tính trật!*

*Bận thị sát mặt trận
Hay triển khai hành quân?
Em cần mấy phi tuần*
Đón rước về chung sống?*

*Trong đợi chờ mòn mỏi
Anh chuyển lửa miệt mài
Chẳng cần biết tương lai
Học toán hoài chưa giỏi!*

*Anh biết em vẫn đợi
Bao nhiêu năm truân chuyên,
Vượt nhục nhả, muộn phiền
Chỉ vì yêu lính chiến.*

*Hãy đương đầu thử thách
Sinh tử rất mỏng manh
Mình cùng nhau đồng hành
Gánh việc chung bá tánh.*

Á Nghi, 15.6.2020

PHI TUẦN: section: một phi tuần của [Không lực Việt Nam Cộng Hòa](#) gồm từ 2 đến 3 phi cơ do một sĩ quan chỉ huy.

KẺ NHỚ HOÀI, NGƯỜI ĐĂNG TRÍ
(Kính tặng người lính THỦY QUÂN LỤC CHIẾN QL VNCH.)

*

- Bâng khuâng em tự hỏi mình
Say thơ chén choáng, say tình ra sao?
Tuổi hai mươi đã vẫy chào
Bảy mươi, chẳng nhớ ngót ngào thế nào?

♥

- Ngày xưa anh thích thì ào
Thêu ào răng rụng, nay... gào, hãy nghe:

*Si anh trông, rể trần trề
Em chẻ củ thụ bưng về ngắm riêng.
Bây giờ công quả chùa chiến*

(Kính tặng quý **Góa Phụ Thiết Giáp Binh QL VNCH** thờ chồng và nuôi con nên người.)

*

*Tặng em một đóa hồng thơm
Có nghe lạ lẫm tay cầm lưu hương?
Hương hoa thơm cả phố phường
Như ban ân, thương yêu thương ẩn tàng.*

♥

Cám ơn hương tỏa dịu dàng
Trái tim phản ứng: rộn ràng nhịp tim
Hậu phương được hưởng ấm êm
Chiến Binh tá túc qua đêm sá gì.
Cha em từng giỏi chỉ huy
Tha hồ anh kể **binh kỳ Bình Long**.

♥

*Thương em, hoa bính về trồng
Cụm hồng Đà Lạt hương nồng, mượt nhung.
Hãy chờ “phán quyết cuối cùng”
Cha cho, Mẹ chịu: vui chung đôi mình
Phép sau được cưới vẹn tình
Bạn bè **Thiết Giáp, Kỳ Binh** đầy nhà!*

♥

Ôi chao sao lạ quá kia!
Sao mơ trở lại thời chưa lấy chồng?
Mấy mươi năm mỏi mòn trông
(Từ anh mất tích, còn bông con thơ).
Bây giờ bên cháu dại khờ
Bà còn nằm mộng, ai ngờ gặp ông?
Ôi! Anh từng rạng chiến công
Nơi nào có nhớ em không hời chàng?

Á Nghi, 15.6.2020

CHẴN CHÒI RỒI!

(Kính chia sẻ với những người vợ lính VNCH chung tình và chị T.)

*

Mượt mà diễn giải chữ yêu
Ai đem hoa tặng, thơ kiêu: si tình!
Cô cười người quá tự khinh:

Em không thêm ngó, vô duyên mắt rồi!

*Nhắc gì năm tháng đã trôi
Cho anh đêm ngủ bồi hồi nhớ xưa?
Thời Non Sông gọi, đã thưa
Lên đường nhập ngũ cho vừa chí ta!*

*(Thời mà dân chẳng bị lừa
Sang Miền xâm lấn dây dưa nguy tà)
Thời “**Trâu Điền**” * chẳng húc bừa
Đánh đâu đẹp đó! Luôn hòa lòng dân.*

“Chinh Nam, dẹp Bắc” “Sóng Thần”
*Mòn chân “**quyết tiến**” bao lần dấn thân,
Chiến binh “**quyết tử**” đã thuần
Lừng danh “**Cọp Biển**” * ngáng chân, bắt cần.
Giàn nguy trận mạc, phong trần
Vẫn luôn chấp nhận góp phần bốn ba.*



*Thưa em rằng, chẳng rằng... thừa
Vẫn thương như thuở xông pha năm nào:
Chiến y dẫu nhuộm máu đào
Nụ cười vẫn nhớ thương trao, nén sầu.*

*Ngọt ngào như thế là bao?
Sao mau đãng trí? Xin chào thua em!*

Á Nghi, 15.6.2020

Theo: <https://caybut2.blogspot.com/2018/02/le-hang-minh-trau-ien-truong-va-thuy.html> thì: “*Danh xưng **Trâu Điền** được Bộ Tư Lệnh TQLC chấp thuận, biểu tượng cho sự **Cảm Tử, Hy Sinh và Dũng Mãnh. Trâu Điền** chỉ biết húc tới hăng và xung phong đánh Cộng.*”

*THỦY QUÂN LỤC CHIẾN QL VNCH với: -Khẩu hiệu: “**Chinh Nam, dẹp Bắc; Quyết tiến, quyết tử!**” & -Tên khác của THỦY QUÂN LỤC CHIẾN QL VNCH: Cọp Biển, Sóng Thần.

-Thưa ông, tôi đã có Minh-của-tôi,
Cháu con một chục đủ rồi
Thêm ai cũng lè. Chấn chồi vui hơn!

Kể từ tan tác, cô đơn
Chồng tôi ôm nỗi oán hờn mất Quê
Súng buồng, tuân lệnh não nề
Tim đau người lính ủ ê nhục hình.

Sĩ quan tiền sát Pháo Binh
Bao nhiêu thành tích tận tình góp tâm.
Tai quen “sấm sét” * réo gầm
Chiến trường: thính giác thắm âm còn tài.

Mậu Thân từng đánh rất oai
“Mùa hè đỏ lửa” hình hài trọng thương
Vẫn quay trở lại chiến trường
Đến ngày mất Nước nhiều nhưng cơ đồ.



Có đầu nị ngộ hàm hồ
Vừa thiên tả, lại nhi nhô lăm trò
Lưng khom, cúm rúm co ro
Lấy chi sánh với mà so người hùng?

Á Nghi, 15.6.2020

*SẤM SÉT: khẩu hiệu của Pháo Binh QL VNCH

Tay Lái Lụa

Ngày xưa ở Việt Nam, tôi rất “chì”, đã trị nhiều con ngựa sắt dữ dằn. Đi học, tôi cưỡi xe đạp “cuộc” sườn ngang cao ngất. Mỗi lần xuống xe, chỉ cần tìm lề đường cao, là có thể... hạ cánh an toàn. Nếu “hạ tầng cơ sở” không đầy đủ, tôi nghiêng nghiêng xe, chủ động phóng xuống, trước khi bị ngã ngựa... sắt. Thỉnh thoảng, mượn được xe Honda của chị tôi, tôi vi vút đúng điệu anh hùng xa lộ. Để tiết kiệm năng lượng, tôi cho hai đứa bạn chạy xe đạp nít tay hai bên, mà vẫn vũng tay lái, chạy vù vù lên, xuống cầu Trương Minh Giảng. Ấy, đây là chuyện vào những năm cuối thập niên 70 của thế kỷ trước, thuở Sài Gòn đang “xuống hố cả nút”, đường sá Hòn Ngọc Viễn Đông tiêu điều, xơ xác. Xe gắn máy hầy còn là động vật hiếm quý.



Tay lái lưa với Cabriolet 2

Chiếc xe “cuộc” của tôi bị mất cắp, mặc dù tôi đã gửi ở bãi giữ xe của Đại Học Sư Phạm. Mất xe đạp, mất cả gia tài, tôi thất kinh hồn vía, mếu máo báo tin cho chị em trong nhà. Chị tôi trấn an, không sao, mất xe đạp, ít nữa đi xe hơi. Ai dè, chị nói trúng phóc. Mấy năm sau, chị em tôi xuất cảnh qua Tây Đức, giấc mơ xe hơi trong tầm tay với.

Dù sắp sửa tốt nghiệp đại học quê nhà, tôi phải lùi xuống trung học xứ người. Nước Đức không công nhận bằng cấp sau 1975 của Việt Nam. Thế là tôi khoác áo thư sinh, vào lớp 11, tiếp tục mài dũa quần nhà trường của Tây Đức vài năm. Bước chân đến ngôi trường ở Wolfhagen, làng nhỏ ở trung Đức, học trò nào cũng toàn tâm, toàn trí, vẽ vờ “tiền đồ” bằng cấp của mình. Muốn tậu bằng tú tài Đức, phải miệt mài đèn sách, ít nhất ba năm, nếu học đâu, đậu đó. Cho nên, năm đầu ở trường nội trú, đa số các học trò người Việt, lo tậu bằng lái xe dần túi. Các hàn nho sẵn sàng nhịn ăn, nhịn mặc, đầu tư vào mảnh bằng không đòi hỏi nhiều chữ nghĩa này. Chỉ tốn vài tháng, vài trăm đức mã, chút tài nghệ điều khiển xé hộp, cộng thêm chút may mắn trong kỳ thi lý thuyết lẫn thực hành lái xe. Trước khi đại đăng khoa tú tài, học trò chúng tôi an ủi, tự phong mình dân khoa bảng, nếu có cái bằng lặn lung, dù chỉ là bằng lái xe.

Hai trường dạy lái xe có máu mặt ở làng Wolfhagen là trường ông Bodin và trường ông Guenther. Ông Bodin có tật câu giờ. Ông năn nỉ học trò lấy thêm giờ, hoặc “đi” không chịu đăng ký cho học trò đi thi. Bù lại, ông rất nhẹ vía. Đám thí sinh rất mê tín dị đoan. Dựa theo thống kê không chính thức, số lượng thi rớt của trường Bodin rất thấp. Nghe đâu, có người còn được chánh chủ khảo du di, mặc dù đang thi, chạy trong thành phố, dám lấn đường ưu tiên. Những người đã được “nâng cấp” thành tài xế truyền kinh nghiệm lại cho “hậu thế”. Trước mùa thi, không khí kỳ túc xá rộn ràng như tết. Dưới sân bóng chuyền, một tay “lão làng” đang vẽ trên đất một tình huống khó khăn cho thí sinh:

– Này nhé, chú mày chạy trong này ra, ở đây không có dấu hiệu giao thông. Vậy, chú mày phải áp dụng luật gì đây?

Thí sinh dăm chiêu suy nghĩ, rụt rè trả lời:

– Nếu không có bảng hiệu giao thông, em phải áp dụng luật bên phải đi trước bên trái...

Có chiếc xe hư, ai lên vớt ở sân sau của ký túc xá. Thế là, các thí sinh tìm cách phá cửa xe, rồi thay nhau sử dụng xe như thế trong giờ lái. Một người đã biết lái xe, đóng vai thầy giáo, ngồi ra lệnh. Lên xe, thí sinh đây đủ tuồng tích, vờ mở máy, gài dây an toàn, sửa kiếng chiếu hậu, nhả thắng tay. “Thầy giáo” nói, ngã tư tới queo trái. Thí sinh ngoan ngoãn nhả đèn, ngoái cổ nhìn, rất đúng bài bản, như thế sau lưng cả đoàn xe nườm nượp, dù thầy trò đang ngồi yên trong xác chiếc xe như thùng rác.

ghe đâu, có trường hợp trong giờ thi, thí sinh lên xe mở máy xong, quá hồi hộp, xe lăn bánh, mà quên không gài nịt an toàn. Xe chạy đâu được... một mét, giám khảo lạnh lùng:

– Điều này cô không được quên. Như thế là có thể nguy hiểm đến tính mạng đấy cô ạ. Thầy giáo đây hướng dẫn cô thêm nữa, mới thi được nhé.

Thí sinh mặt mũi nóng ran, vừa què, vừa đau bụng. Vì trả lệ phí cho lần thi là bay mất hơn nửa tháng học bổng. Những người đi trước phải nghĩ nhiều chiến lược, chiến thuật nâng đỡ người đi sau. Ở bưu điện trong khu phố chính, có hầm đậu xe rất lớn. Thí sinh rất ngán phải đậu xe dưới tầng hầm của bưu điện, mặc dù trong khi học đã tập dợt kỹ càng. Những ngày thí sinh người Việt có lịch thi lái, các tài xế đồng hương tìm cách cứu bồ. Họ năn nỉ mượn xe thầy cô giáo trong trường, chạy xe ra bưu điện, đậu choán những chỗ hiểm hóc nhất, có thể nguy hại đến số phận bằng lái của bạn mình.

Như mọi người, tôi hăm hở góp mặt vào trào lưu hiện hành trong ký túc xá. Tôi lân la hỏi chỗ học lái xe, trở thành học trò của ông Bodin. Ngày đầu chạy xe, tôi ngỡ mình sinh ra đã đầy máu tài xế trong huyết quản. Nghe nhiều đàn anh cảnh cáo, chạy xe chưa rành, sang số không ngọt, xe chạy khục khặc như ngựa chứng, hay bị tắt máy. Tôi tâm tặc khen mình, chạy xe dễ ợt như vậy, sao thiên hạ than thở quá trời, có người lại thi rớt, quả thật... bịnh thiệt. Về lại ký túc xá, tôi hớn hờ kể ngay:

– Chạy lần đầu ngọt xót hả. Chạy êm ru. Không tắt máy lần nào cả.

Tôi nghĩ thâm, như vậy, không chừng mình chỉ lấy 3 giờ lái, một giờ trong phố, một giờ ngoài xa lộ, một giờ đường làng vào ban đêm, đủ sức đi thi, phá kỷ lục thi lái của con cháu Lạc Hồng trong ký túc xá này.

Anh bạn tỉnh bơ:

– Chạy lần đầu, ai chẳng vậy. Mình đạp số, thả số, sang số. Nhưng thiệt ra, ông thầy hoàn thành nhiệm vụ hết. Qua giờ thứ hai mới nếm mùi cà giựt.

– Ủa, vậy sao. Tôi chung hứng.

Mà thiệt, những giờ sau, chờ đèn đỏ ở con dốc cao, tôi sợ xe tụt lui, “hun” mũi xe sau, tôi đạp thắng những xe. Sợ tắt máy, tôi rú ga như xe đua, ông thầy xót ruột lắm, nháp nhóm miết. Mỗi khi sang số, tôi phải liếc liếc xuống cần số. Có khi, lạng tay lái một chút. Ông thầy có lẽ lo cho tính mạng ông:

– Đây cô, tôi không để chân cạnh hộp số đâu. Cô khỏi sợ cầm nhầm đầu gối tôi. Cô phải tập sang số, mắt vẫn nhìn phía trước.

Tôi nổi bướng, nói ngang:

– Tui chạy được như ông, tui đã mở trường dạy rồi. Okay, nếu vậy tui chạy số một từ đầu tới cuối, khỏi phải bận tâm chuyện sang số.

– Nếu cô muốn có lý do chính đáng để gặp tôi hoài và trả tiền cho tôi, cứ tự nhiên. Còn nếu muốn có bằng lái, cô làm ơn tập tành đi một chút.

Trong giờ học, nhiều lần, ông thầy có ý kiên, ý ve:

– Sao cô chạy nhanh dữ vậy? Trong phố chớ có phải sân chạy xe đua đâu!

Có lúc ông ư ử hát Country roads take me home..., bỗng lên giọng:

– Cô làm ơn chạy nhanh thêm một chút. Đường đang trơn trơn, sao cô chạy như ốc sên vậy? Cô trả tiền giờ chạy, sao cứ bò như rùa. Đây là Fahrstunde, giờ chạy, không phải Gehstunde, giờ đi bộ.

Chiều cuối tuần, chàng của tôi dẫn tôi ra bãi tập xe của ADAC ở gần Rebstockbad, Frankfurt. Muốn tiết kiệm, tập chạy thêm cho giỏi, đỡ phải lấy nhiều giờ của trường. Nhưng có lẽ bụng nhà không thiêng. Hai đĩa mất cả nửa ngày, trả tiền mượn bãi mấy chục đồng, tôi chẳng dạn dĩ thêm tí nào. Sau đó, hờn anh, giận em. Anh giận, tại em không biết, mà nói không chịu nghe. Em hờn, tại anh biết, mà không chỉ dẫn rõ ràng.

Vốn đầu tư vào bằng lái của tôi sắp sửa lên tiền ngàn Đức Mã. Không phải hai ba giờ, như tôi đinh ninh, mà đã lên đến hơn 20 giờ. Tôi phải tiếp tục sống “giật gấu vá vai” để dành tiền trả thêm giờ lái. Tôi hỏi xa, hỏi gần ông thầy, xin phép đi thi. Ông ừ hừ, nhưng bảo phải tập dợt thêm. Cuối cùng, tôi hội đủ điều kiện ắt có và đủ để đi thi thực hành lái xe. Mấy phút đầu, tôi chạy trơn tru, suôn sẻ. Tôi bớt run, nghĩ, chắc ngon cơm rồi. Ông thầy bu lu, ba la kể đủ chuyện tầm xàm, bá láp cho ông giám khảo nghe. Chắc ông thầy cố gắng lung lạc tinh thần giám khảo, để ông đừng thấy hết mọi lỗi của thí sinh. Ở làng quê, nếp sống thường êm ả, chậm chậm. Mà sao hôm đó, tôi có cảm tưởng xe cộ khắp nơi đổ về làng, chạy như mắc cửi. Đến ngã tư, tôi giảm dần chân ga, đèn từ vàng chuyển sang đỏ. Nhìn trong kiếng chiếu hậu, xe nườm nượp đằng sau, tự dưng tôi nhả chân thắng. Bánh xe mới lăn nửa vòng, ông thầy thắng kết, giọng câu kinh:

– Cô có thấy đèn màu gì không?

– Đương nhiên màu đỏ. Tui đâu có chạy!

– Nhưng cô đã cán lằn rạch an toàn trước đèn.

Vừa lúc đó đèn chuyển xanh, ông giám khảo vẫn đều đều ra lệnh, quẹo trái, quẹo phải, dừng ở đây...

Tôi mừng thầm, chắc ông thấy mình hiền lành, nên nhắm mắt làm ngơ. Cuối cùng khi chạy về trường, ông chậm rãi:

– Fraeulein, này cô, tôi rất muốn cấp cho cô cái bằng lái. Nhưng lỗi lầm này nặng lắm, tôi không thể bỏ qua được.

Bây giờ, tôi mới nhìn rõ ông giám khảo. Mặt mày hắc ám như phù thủy. Đã đánh rớt, thì cho tôi về ngay lúc đèn đỏ. Cớ sao bắt tôi tiếp tục chạy lòng vòng, làm tôi mừng hụt. Vậy là, lần đầu tiên trong đời, tôi biết mùi buồn của đậu phải canh mềm. Tôi phải chắt chiu, tiện tặn tiếp, chờ thi đợt sau. Thất lưng buộc bụng kiểu này chắc eo của tôi nhỏ bằng eo của cô Scarlett trong phim Cuốn Theo Chiều Gió. Tôi biết khôn, ngoan hơn, nghe lời hướng dẫn của thầy giáo, không dám cãi khịa với ông nữa. Lần thi này, tôi chạy rất thiện nghệ, sau hơn nửa tiếng đồng hồ biểu diễn chạy trong phố, ra làng, vào xóm, ông giám khảo, chồm lên đưa miếng giấy bìa màu xám, vui vẻ:

– Chúc mừng cô có bằng lái. Nhưng tôi lưu ý cô, cô chạy trong phố hơi nhanh. Mà ra ngoài xa lộ lại hơi chậm đấy nhé.

Tôi mừng quá, vội vàng đưa tay cầm lấy bằng, sợ ông giám khảo đổi ý. Thật ra, trong giờ thi, tôi cảm thấy căng thẳng tột độ, đầu kiểm soát vận tốc của mình. Mừng rồi, tôi vội viết, ký tên mình lên bằng lái. Tay run rẩy, lọng cọng. Nhìn bằng lái của tôi, thấy ngay chữ viết như gà bới như thế nào.

Vừa tốt nghiệp trường lái xe, mảnh bằng chưa ráo mực, tôi được dịp trở tài kỹ năng lái xe. Đến dự đám cưới của cô bạn, chồng tôi được vinh hạnh chở cô dâu chú rể. Tôi chạy xe khác, chở thêm mấy chú bác, bà con của cô dâu, chạy sau xe hoa. Xe hoa chạy chậm chậm, tôi tà tà bò theo. Lần đầu làm tài xế, không có thầy giáo hướng dẫn, tôi khớp lăm. Mời bà con hành khách lên xe xong, tôi đầy đủ thủ tục sửa ghế, chỉnh kiếng trong, kiếng ngoài, rồi nổ máy. Cũng nhìn trái phải, ngoáy đầu lại, tránh góc chết... Chạy đâu chừng ba cây số đến hội trường tổ chức tiệc cưới, tài xế hãnh diện mời bà con, cô bác xuống

xe. Lúc đó, tôi giật thót cả người. Nãy giờ, hồi hộp quá, chạy xe mà không nhả thắng tay. Cũng may, chạy chậm, đoạn đường ngắn, chớ không thôi, bỏ thắng cháy đen, cháy đỏt. Nếu có ông giám khảo đi cùng, ông thu hồi bằng lái của tôi chứ chẳng chơi.

Khi con trai đang ở vườn trẻ, cùng các bà mẹ khác, chúng tôi thay phiên nhau đưa mấy đứa bé đi tập bơi. Đến trước ngày phiên của tôi chớ, Bê ngại là bạn bè sẽ “đàm tiếu” tấm bằng ghi “tài xế non tay lái” dán trên đuôi xe, Bê thuyết phục:

– Mẹ ơi, con nghĩ, Mẹ chạy xe chiến rồi. Mình không cần bằng Anfänger, người mới chạy xe, nữa đâu. Mình gỡ bằng này ra, để dành cho dì Hiền.

Tôi gỡ tấm nhãn hiệu cho con yên tâm. Nhưng nghĩ, rồi sẽ gắn lại. Thường thường, trên đường phố, các tay mơ mới vào làng lái rất được “nề nang”. Ai cũng tìm cách nhường đường. Gắn bằng Anfänger, chạy chậm, lạng quạng không bị bấm còi. Thiên hạ chạy giữ khoảng cách, vì các Anfänger dễ bị lạnh cẳng bắt ngờ, thắng gấp, hoặc nhá đèn phải, mà quẹo trái... Bê lo xa đó thôi. Tôi đến đón, bày nhỏ lao nhao, leo lên xe, cười nói rộn ràng. Có đứa nào thắc mắc gì đâu. Vậy đó, tôi đã nhiều lần gợn gợn chớ mấy vận động viên đi về bình an vô sự.

Nhiều buổi chiều, sau giờ học, tôi chớ Mẹ tôi và con trai đi chợ. Bê ngồi đằng sau góp ý:

– Mẹ ơi, xe vận tải sắp qua mặt mình rồi. Mẹ, Mẹ, chỗ này không cấm chạy nhanh.

Có lúc Bê hỏi:

– Mẹ chạy nhanh chút xíu. Chớ không thôi, mình đến nơi, chợ đóng cửa mất tiêu. Bà Ngoại không mua được thịt, là không có chà bông đó.

Bàn chuyện xe cộ, Bê vờ hỏi:

– Hồi đó Mẹ trúng số Lotto phải không?

Tôi ngạc nhiên:

– Mẹ trúng số hồi nào đâu!

– Có mà! Cái bằng lái của Mẹ đó.

Tôi cốc đầu Bê một cái:

– Đùng có lộn xộn. Hồi đó Mẹ đã từng chớ Bê và đám bạn Bê đi chơi nhiều lần rồi.

Lâu lâu, nghe ai đó chạy nhanh, bị cảnh sát giao thông “túm”, giam bằng lái vài tuần. Tôi nói, phải chi nhà nước đồng ý, tôi sẵn sàng cho mượn cái bằng lái mấy chục năm tuổi của tôi, mà lý lịch sạch trơn, chưa một lần đậu bậy, chưa một lần chạy nhanh.

Coi vậy, bằng lái của tôi không phải vô dụng. Năm nọ, mua sắm bên Mỹ, tôi trả tiền bằng thẻ tín dụng. Cậu thanh niên bán hàng lịch sự hỏi tôi giấy tờ tùy thân, để so sánh với thẻ tín dụng. Tôi lục lọi xách tay, không mang theo thẻ thông hành, thẻ căn cước, chỉ có mỗi bằng lái trong ví. Tôi ngại ngại, nhỏ nhỏ xin lỗi. Cậu ta bảo Driving Licence được mà. Bằng lái của tôi toàn tiếng Đức. Cậu ta nhìn hình, nhìn tôi. Đọc tên tôi trên bằng lái. Cố gắng nhìn những chữ lạ lẫm, tìm ra chút xíu gì tương tự tiếng Mỹ. Cậu ta bói rồi hỏi:

– Cô chỉ hộ tôi ngày sinh của cô ghi ở đâu trên bằng.

Tôi chưa kịp chỉ, nghe cậu ta reo lên:

– Đây rồi tôi thấy rồi, ngày... năm 1984.

Cậu ta vui vẻ đưa bằng lái cho tôi, nhanh nhẹn hoàn tất thủ tục tính tiền. Mèn ơi, ô vui quá sá là vui.

Năm 1984 là năm bằng lái của tôi chào đời. Chứ tôi chào đời trước đó hơn hai thập niên lận. Ha ha, còn lời khen nào khéo hơn.

Nơi khu chung cư nơi chúng tôi ở, mỗi căn hộ chỉ có một chỗ đậu khiêm tốn dưới tầng hầm. Bên phải chỗ đậu xe của chúng tôi là một chiếc xe “con báo” bóng lộn. Chồng tôi nhắc chừng:

– Em đậu xe cẩn thận, có gì nhích qua bên trái. Lỡ quẹt chiếc VW, nhẹ tội. Chớ suốt chiếc Jaguar, lủng túi đó.

Xe tôi thường có cái gói, để thêm chút thuốc tác cho tài xế. Chồng con tôi đùa, khi tôi ngồi ở ghế tài xế, xe sau tưởng xe mình không có người lái. Ấy, vậy mà thời nay, xe không người lái là đề tài nóng bỏng thiên hạ bàn tán rân ran. Biết đâu, ngày xưa, ông kỹ sư nào đó chạy sau xe của tôi, không thấy tài xế, xe vẫn chạy bon bon. Nhờ đó, ông nảy sáng kiến chế tạo xe không người lái.

Ngày con còn nhỏ, tôi ở tỉnh lẻ, lái xe đưa đón con, chạy những đoạn đường đã thuộc nằm lòng. Về Munich, chôn ngựa xe như nước áo quần như nêm, tôi nhát tay lái. Đến ngã năm ngã bảy, nào xe du lịch, xe vận tải, xe buýt, lại thêm lù lù xe điện chạy đường rầy chung vai sát cánh, tôi chỉ có nước tấp đại chỗ nào đậu xe hơi, rồi leo lên xe buýt về nhà. Đi đâu xa, mỗi khi tôi ngó ý muốn chạy phụ với chồng, anh ngần ngừ, rồi đề nghị:

– Thôi, hôm nào anh khỏe, em hăng chạy.

Hoặc:

– Thôi, hôm nào thông thả nhé. Hôm nay mình không nhiều thì giờ.

Dần dà, tôi hết thích lái xe. Nhớ thời ở đại học Frankfurt, cô bạn nhận xét về ông giáo sư dạy môn Kinh Tế Quốc Dân:

– Ông Professor của tụi mình giỏi ác liệt nhe. Vì giỏi quá, nên ông có cái dở cũng khủng khiếp. Biết sao không! Ông không biết lái xe hơi.

Cô bạn nói xong cười rình rích. Ông giáo sư thấy nụ cười đó, chắc quê một cục. Riêng tôi, nghe vậy, thấy man mát trong ruột. Suy bụng người, ra bụng ta. Vậy, chắc mình có cái gì hơi hơi giỏi, nên chỉ khả năng lái xe của mình lơ mơ như vậy.

Ở Đức, xa lộ không thành thang như ở Mỹ. Đường nhỏ hẹp, nhưng xe chạy khá nhanh. Luật lệ rành rành, ai có ưu tiên thì chạy trước. Mấy ai chịu nhường nhịn nhau. Bởi vậy, chạy xe trên xa lộ phải vững tay lái. Những đoạn đường không giới hạn tốc độ, tài xế tha hồ nhún ga, cảnh sát chẳng phiền hà gì. Nếu đường vắng, xe ngon, chạy trên 200 cây số giờ cũng được. Cho nên, lối chạy xe đùng đả, đùng đĩnh của tôi đôi khi quá... lãng mạn, làm cản trở giao thông.

Những tiếng nói có gang, có thép trong kỹ nghệ xe hơi tiên đoán rằng, đến năm 2020, xe không người lái sẽ là sản phẩm hàng loạt cho khách tiêu dùng. Nghe đâu, mới đây hãng Daimler đang thử chiếc xe Mercedes F015, chạy 200 cây số giờ, không cần người lái. Cứ đà này, vài năm nữa, xe không tài xế có thể chạy 500 cây số giờ.

Tưởng tượng, lúc đó, lâu lâu cao hứng, tôi đặt mướn chiếc Porsche, Ferrari, hiên ngang, dũng dạc rù bầy cháu nội ngoại:

– Cuối tuần này, bà chở mấy cháu đi chơi nhé. Sáng, bà đưa tụi cháu qua Paris điếm tâm croissant, baguette. Trưa, bà cho tụi cháu xuống Playas les Marines, Costa Blanca Tây Ban Nha tắm biển một chút. Tối, bà cháu mình lên Hamburg, bắc Đức, coi tuồng nhạc kịch Vua Sư Tử.

Báo chí thời thượng Việt Nam dùng chữ tay lái lùa để diễn tả những tài xế với trình độ lái xe giỏi. Thịnh thoảng vài ba tờ báo màu sắc lòe loẹt, đăng lên hình bìa cô ca sĩ, tài tử, người mẫu đứng ngả ngón, kiêu cạo bên chiếc xe hơi bóng lộn, bên dưới có tựa đề Tay Lái Lùa Ca Sĩ XX.

Biết đâu, đám cháu nội ngoại của tôi cũng nháy một tấm, tôi lụm khum bên chiếc Lamborghini vàng choé. Bên dưới tấm hình, đám cháu rể yêu của tôi ghi hàng chữ: Tay Lái Lụa Bà Nội.

Hoàng Quân

VĨNH BIỆT

(Thành kính tri ân các Quân Binh Chung QL VNCH và LỮ ĐOÀN 3 NHẢY DÙ, TIÊU ĐOÀN 5 NHẢY DÙ đã chiến đấu hết mình để bảo vệ tự do cho miền Nam VN.

- Tưởng niệm Trung Tá BÙI QUYỀN, bác NGUYỄN HỮU PHÚ và nhớ về anh chị NGUYỄN HỮU LUYỆN, chiếc gạch nối đã kết một mối hạnh ngộ khó quên.
- Thi hóa những trang tài liệu viết về Trung Tá BÙI QUYỀN.)

*

Giương cung bắn bốn phương trời
“Tang bồng hồ thi” tên khơi oai hùng
Rạng ngời góp hãnh diện chung
Tiểu Đoàn Năm, những chiến công Nhảy Dù
Huân chương Bảo Quốc trượng phu
Oai nghi Đệ Tứ Đảng, bù tài hay.



Nhớ người điếm đạ, thẳng ngay.
Ai ngờ vừa mới bắt tay tạm chào
Như còn vương khói thuốc nào
Mà nay tôi ở, Anh vào mây nao?

Danh Anh, dững cảm bấy lâu
Bao nhiêu trận chiến bạc nhàu chiến y,
Lao vào lửa đạn trường kỳ,
Hoàn thành nhiệm vụ chỉ huy Lữ Đoàn.

Giữ từng tấc đất an toàn
Bôn ba chiến trận, gian truân mọi miền
Tổ Quyên! Oi hỡi Tổ Quyên!
Mười ba năm thách tà quyền biệt giam.
(Những tên đồ chơi quân hàm
Bây giờ rước giặc hay làm “bảo kê”?)

Thủ Khoa Võ Bị: danh đề
Cuộc đời binh nghiệp chẳng hề hồ duyên
Tổ Quyên sánh trí Bùi Quyền
Luyện văn, ôn võ... giờ yên giấc rồi!

Như Vệt Bóng Chim Di

Ừ! Dã tràng se cát
Sóng cứ hôn cát vàng
Nhạc biển còn âm vang
Điệu tình tang quên nhớ!

Bọt sóng lùa hoa nở
Chóng vỡ như hoa tàn
Bèo mây hợp rồi tan
Cánh chim ngàn ẩn hiện

Em một mình với biển
Lắng nghe biển thì thâm
Tình đã lỡ trăm năm
Dấu yêu hằn cõi nhớ

Áo trắng hoa nắng ngõ
Cánh bướm lượn nắng mai
Đời như cánh chim bay
Trời mênh mông biển sóng

Em với em một bóng
Như vệt bóng chim di
Đời còn lại những gì
Ngoài trái tim chân thật...

Songthy

AI HIỂU NỖI?

Bao hy sinh miệt mài đời lính
Lắm đoạn trường cơ cực giúp dân
Nay lính già còn nguyện dán thân
Dẫu yên ấm vẫn còn tranh đấu.

*

Kẻ ăn chơi, bước về lo, giầu
Bước trở ra khen Cộng, chương tai
Môm gáy hoài sao lại ở đây,
Lính chê bai? Trở biệt tài đón gió!

Tiền Anh bằng chút lửa, môi
(Đề trên cao ấy, có, nhồi thuốc thêm)
Xin về phù hộ đàn em
Cộng nào cũng đánh, giữ êm san hà.

Đời trai Võ Bị Quốc Gia
Từ nay an nghỉ, tuổi già hết đau.

Cám ơn tất cả công lao
“An dân, bảo quốc” tuyến đầu hy sinh
Hậu phương đã hưởng an bình
Suốt thời binh lửa chiến chinh quê mình.

Cám ơn thêm, tấm chân tình
Luôn luôn khích lệ hậu sinh giữ Nhà!
Ý Nga, 6.6.2020

*Theo Đại Úy Biệt Kích NGUYỄN HỮU LUYỆN cho biết (Sent: Fri, Jun 5, 2020 3:04 am):

“Anh Quyền mang "hoài bão" lưu lại trong kho tàng chiến tranh một tập tài liệu đầy đủ chi tiết về những trận đánh "đáng lưu ý" trên chiến trường VN mà trong đó anh ấy từng tham dự. Nhiều năm về trước, anh ấy say mê, miệt mài nhiều ngày quên ăn, quên ngủ để viết. Điều đáng khích lệ là có vài vị cố vấn cũ thường tới thăm hỏi về việc viết lách và đem cho các tài liệu quý giá để anh ấy tham khảo như bản đồ, không ảnh của vùng hành quân đang viết. Các đơn vị tham dự hành quân được ghi rất chi tiết như tên họ, cấp bậc của các sỹ quan chỉ huy từ cấp Đại Đội trở lên đều được ghi chính xác. Nhiều khi anh ấy phải mất vài ngày để gọi điện thoại đi khắp nơi hỏi cho bằng được tên của Đại Úy chỉ huy Đại Đội "X", thuộc Tiểu Đoàn "Y", khi viết tới đơn vị đó.

Vài năm trước khi mất, anh Quyền phải bỏ dở công việc viết lách vì lý do sức khoẻ. Toàn bộ những tài liệu dang dở này được lưu giữ trong tủ tài liệu của anh ấy.

Khi Ý Nga gặp anh Quyền là thời gian anh ấy đang tập bỏ thuốc lào và chuyển sang hút thuốc lá. Anh ấy... qua đời vì bệnh phổi.”

*“Tang hồ bồng thi”: chỉ sự thực hiện chí lớn, không chịu bất kỳ một sự gò bó, ràng buộc nào. (Nghĩa: là cung làm bằng gỗ dâu, tên làm bằng cỏ bồng. Tang là dâu, hồ

Biết than thân: - *Túi hờn sâu bọ*
Sao lại còn khen Cộng, ngoại xâm;
Liềm búa còn ca tụng tận tâm?
Thiếu hay dư thấp hèn, kiêu ngạo?
Ý Nga, 9.6.2020

LÍNH DẠY CON

Thà không Môi Răng, phòng không cô
quanh

Hơn thương nhằm thẳng binh chủng “Phòng
Không”

Giặc đến không... phòng? Hán hóa đại đồng
Mốt mai nặng nề tâm thân nô lệ.

*

“Phi công” gì mà tôn vinh bọn Cộng:

Quỳ lạy tư bản, xin xỏ, mượn vay
Tranh giành quyền lực, ăn nhau thối thây
Còn dám nói ai “ngụy quân, cận bã”?

Đấu đá lẫn nhau, nội bộ đảng đã
Xua dân ăn mỳ, cứ tưởng rằng hay
Đoàn nọ, đảng này vơ vét liền tay
Quân đội kinh tài, túi tham vô đáy!

*

Hậu duệ Cộng Hòa hãy còn tồn tại
Đồng đội của ba: con cháu đa tài,
Nói gương cha ông hăng say chí trai,
Học hành miệt mài, âm thầm góp lửa.
Dù bị đảng cướp tan nhà, nát cửa
Không hề trác táng nhậu nhẹt say sưa,
Chăm chỉ, tài năng vào bậc thượng thừa
Đúng người Quốc Gia! Con nhà dũng
mãnh!

*

Chiến hữu của ba chọn dâu nhà lính
Họ nhờ mai mối, ba còn làm thính
Ba để tùy con chọn lựa duyên tình
Chọn người Quốc Gia! Cầm theo bọn Cộng!
Ý Nga, 9.6.2020

“BẠN VÀNG” KHÔNG CHÉ BẠN VỆ

Trốn chui trốn nhủi vào những trò vui

là cung, “tang hồ” là cung bằng gỗ cây dâu. Bồng là cỏ bồng, thi là mũi tên, hồ thi là tên bằng cỏ bồng). Tục truyền, ngày xưa ở Tàu, hễ sinh con trai thì dùng loại cung tên này bắn sáu phát: 4 phát ra bốn hướng, một phát lên trời, còn một phát xuống đất. Ngụ ý mong sau này trưởng thành, người con trai sẽ mang chí lớn “hai vai gánh vác sơn hà”, tung hoành dọc ngang giữa trời đất. Thành ngữ “Thoả chí tang bồng” hay là “Phi chí tang bồng”.

*Trương phu: đàn ông giỏi giang, hào kiệt.

“Lính tráng” ngủ vùi, quơ tiền đầy túi.
Chiến Sĩ Cộng Hòa: giết, chôn, dập vùi
“*Mỹ cút, nguy nhào*”? Áo vào giặc Hán!

“*Bạn vàng*” hàng xóm có “*sông liền sông*”
Hóa ra bạn vện tham “*núi liền núi*”
Thằng này bỏ túi, bên kia cho không
Cùng “đi” thụt lùi “tiên lên” tàn lụi!

Thương Lính Cộng Hòa oai hùng tên tuổi!

Ý Nga, 9.6.2020

Tháng Sáu Trời Mưa Nhiều Kỷ Niệm



Bây giờ là tháng 6, nếu không có con dịch coronavirus quái quỷ thì đây là thời gian những cô cậu học sinh trung học lớp 12 và các sinh viên đại học sẽ làm lễ tốt nghiệp ra trường. Cha mẹ và thân nhân sẽ hãnh diện khi thấy con cháu mình thành công trên bước đường học vấn và các tân khoa sẽ "xanh xang áo mũ" bước lên khán đài để nhận bằng tốt nghiệp.

Bây giờ đa số các buổi tốt nghiệp được thực hiện online (trực tuyến). Cha mẹ, thân nhân và các tân khoa sẽ tham dự lễ tốt nghiệp đặc biệt trực tuyến giống như lễ tốt nghiệp của tân khoa Angela Nguyễn ở Portland, Oregon, mà người viết được hân hạnh quen biết ba mẹ của tân khoa, đã được trình chiếu qua

Youtube "Lễ Tốt Nghiệp Trong Đại Dịch Vũ Hán" trên trang youtube "Ongkinhtamhon Channel" qua link dưới đây:

Lễ Tốt Nghiệp Trong Đại Dịch Vũ Hán

<https://www.youtube.com/watch?v=6Vr2dbQ0QcQ&t=81s>

Xin chúc mừng tân khoa Angela Nguyễn cùng gia đình và xin cảm ơn các phóng viên Lê Quang Trung và Hoàng Tịnh đã thực hiện một youtube rất có giá trị, nói lên sinh hoạt thực tế hiện tại trong công đồng Việt Nam tại Portland, Oregon.

Tháng Sáu ở Portland mấy ngày qua lại có những cơn mưa gợi nhớ nơi tôi bài hát THÁNG SÁU TRỜI MƯA của Nhạc Sĩ Hoàng Thanh Tâm. Xin mời thưởng thức qua youtube dưới đây với tiếng hát Ngọc Lan



Tháng Sáu Trời Mưa – Ngọc Lan

<https://www.youtube.com/watch?v=smLmIy5YXGw>

Ngồi bên khung cửa sổ nhìn những hạt mưa rơi trên sân cỏ, tôi buồn nhớ đến những buổi chiều mưa ở Saigon. Khúc phim dĩ vãng quay về qua những giọt mưa rơi rơi tí tách:

Tuổi mười tám, những mộng mơ ấp ủ
Tuổi học trò, tôi thích ngắm trời mưa
Bên người yêu, mưa rơi nhẹ cho vừa
Đủ ướt áo cho anh truyền hơi ấm!

Bên hè phố đôi ta cùng lặng ngắm
Những giọt mưa rơi tí tách trên đường
Mưa lạnh buồn, mưa tạo mối yêu thương
Dưới dù nhỏ, đôi ta cùng chung bước.
(**Thơ Sương Lam**)

Tuổi thơ sinh có những mối tình học trò đẹp quá phải không bạn? Mưa chiều nắng sớm nào cũng khiến cho những ai có tâm hồn nghệ sĩ cảm thấy trái tim mình xúc động cả. Cũng thấy hay hay!

Tôi quay về bàn viết vào internet đi tìm tài liệu viết bài. Một email đặc biệt với những tấm hình có chữ thư pháp thúc giục tôi phải mở ra xem ngay vì tôi rất thích tìm hiểu nghệ thuật thư pháp vì theo thiên ý thư pháp là một phương tiện để thư giãn và hành Thiền.

Ngày xưa các tao nhân mặc khách Trung Hoa đã dùng bút lông mực xạ viết chữ Hán với một phong cách đặc biệt để diễn tả nội tâm, tư tưởng kiến thức của mình và đã đưa cách viết chữ Hán này thành một bộ môn nghệ thuật gọi là “Thư Pháp”.

Theo các nhà nghiên cứu văn học nghệ thuật, một số tác phẩm của các thư pháp gia phương Đông như Trương Xu Liêu, Vương Hy Chi, Vương Duy đều mang tính cách Thiên, được thể hiện bằng những nét uốn lượn thanh cao.

Người Nhật đến với môn thư pháp không phải để viết chữ đẹp mà có mục đích tu hành cụ thể là luyện tâm, nhiếp tâm, an tâm. Người Nhật lại đưa bộ môn nghệ thuật đậm nét Đông Phương này lên một tầng bậc cao hơn với tên gọi mới. Đó là môn HiTSUZEN, tức là thư pháp Thiên.

Ở Việt Nam vào thời điểm này, bộ môn Thư Pháp rất được nhiều người ưa chuộng.

Phong trào viết thư pháp đã được

thịnh hành trong vòng 10 năm qua. Nhiều câu lạc bộ thư pháp được thành lập. Nhiều “ông đồ” trẻ đã xuất hiện “bên phố đông người qua” trong các lễ hội Xuân hay trong các buổi triển lãm thư pháp.

Người viết thư pháp phải có tâm hồn nghệ sĩ, có nét bút tài hoa, có năng khiếu viết chữ để thể hiện đường nét “rồng bay phượng múa” và còn phải “nhiếp tâm” với những gì mình sắp sửa viết ra nữa. Như vậy họ phải có tâm hồn thanh thản, phóng khoáng và khi thực hiện tác phẩm, họ phải “nhất tâm bất loạn” du nhập vào thế giới tĩnh lặng của thư pháp. Có như thế thì tác phẩm mới đẹp, mới thanh thoát hương vị Thiên.

Ở Mỹ hiện nay, người viết thư pháp nổi tiếng là nghệ sĩ Vũ Hối. Ở Việt Nam, thư pháp của các nhà thơ Trụ Vũ, Song Nguyên, Nguyễn Thanh Sơn, Hoàng Đức được xem là những mẫu thư pháp đẹp.

Hình ảnh ông đồ của Vũ Đình Liên với

“Hoa tay thảo những nét

Như phượng múa rồng bay”

Đã được phục hồi! Tốt thay! Lành thay!

Trở về câu chuyện cái email có những bức tranh thư pháp mà tôi nhận được sáng nay thực sự đã làm tôi ngạc nhiên và cảm động vì trong đó có một bức tranh thư pháp do một người “thân quen xưa cũ” đã viết 4 câu thơ của người viết được đăng trong bài số 69 MCTN-ORTB để tặng tôi.

“Xin chúc Bạn: Thiện Tâm luôn tinh tấn

Xin nguyện cầu: Nhân Ái trải muôn phương

Để mọi người sống An Lạc, Yêu Thương

Thì trần thế sẽ thiên đàng, hạnh phúc”

(Trích trong bài thơ *Sông Cho Biển Nhận* - Thơ Sương Lam)

Thời gian trôi qua nhanh quá và có những thay đổi, đổi thay trong cuộc sống đã làm cho chúng ta vui vẻ hoặc đau buồn. Có những người thân quen ngày xưa bây giờ phải nghìn trùng xa cách cả một đại dương và cũng có những người đã ra đi không bao giờ còn được gặp lại nhau.

Bức tranh thư pháp này đã đưa tôi trở về kỷ niệm ở Bộ Xã Hội “vang bóng một thời” vì tác giả là một “đàn em” của tôi ngày xưa. Khi tốt nghiệp HVQGHC năm 1967, người viết được bổ nhiệm về Bộ Xã Hội làm việc ở Sài Gòn. Đây là một nhiệm sở mà người viết chọn lựa để làm việc khi ra trường vì tôi thích sinh hoạt trong lãnh vực xã hội. Đa số các bạn nam sinh viên cùng khóa Đốc Sự với tôi phải lên



đường về địa phương làm Phó Quận hoặc Trưởng Ty. Với hoài bão phục vụ đồng bào, tôi làm việc rất tích cực trong công tác cứu trợ nạn nhân chiến cuộc để giúp đỡ các nạn nhân đã bị thiệt hại về nhân mạng và nhà cửa trong chiến tranh. Có thấy sự mất mát đau khổ của đồng bào ở các vùng hỏa tuyến Quảng Nam, Quảng Ngãi, Quảng Trị, Kon tum, Pleiku, Bến Tre, Vĩnh Long, v.v. tôi mới biết rằng những ai còn được sống an lành với gia đình êm ấm thật là có phúc vô cùng. Người viết và hơn 20 cộng sự viên đã làm việc với nhau một cách hăng say, một cách tích cực để cho những đồng bào nạn nhân đáng thương kia được nhận tiền trợ cấp giúp đỡ của chính phủ trung ương càng sớm càng tốt để an ủi phần nào sự đau thương mà họ phải bị gánh chịu vì chiến cuộc.

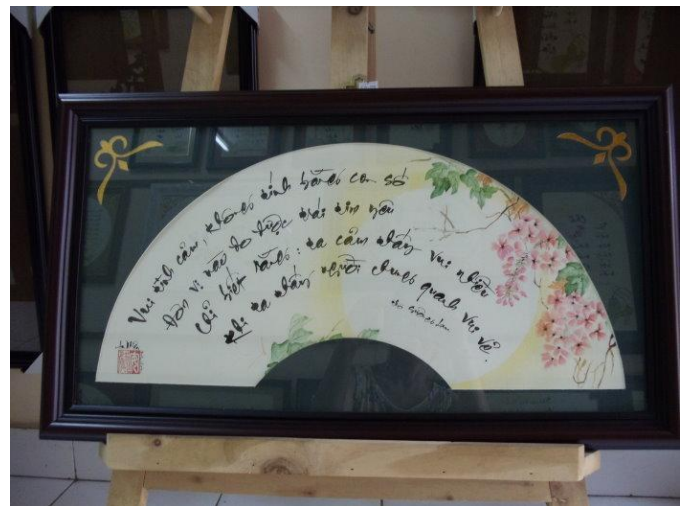
Rồi vận nước đổi thay, Bộ Xã Hội phải bị giải thể. Các cấp chỉ huy kẻ phải đi học tập cải tạo, người tìm đường vượt biên. Các nhân viên đều bị cho “về vườn. Dĩ nhiên tôi và các cộng sự viên của tôi phải chia tay từ đây, không còn tin tức liên lạc với nhau được vì “mạng ai nấy lo, hồn ai nấy giữ”. Từ một viên chức chỉ huy của chế độ cũ, tôi trở thành một kẻ đôi khi phải hành nghề “chà đồ nhôm” đem ra chợ bán để có tiền mua thực phẩm “bồi dưỡng” cho gia đình. Và tôi cũng đã trở thành một người bán bánh mì thịt ở vỉa hè vụng về đến nỗi khách mua bánh mì phải nói: “bà không phải là người bán bánh mì chuyên nghiệp”. Đúng quá rồi! Còn chối cãi gì nữa bây giờ!

Thế rồi sau 5 năm ở lại sống trong “thiên đường Cộng Sản”, gia đình nhỏ bé của chúng tôi phải tìm đường vượt biên để tìm tự do nơi xứ lạ. Nhờ Phật Trời thương xót, chúng tôi đã đến được bến bờ Tự Do và định cư ở xứ Mỹ này hơn 30 năm trời.

Thời gian cứ lặng lẽ trôi qua. Vợ chồng chúng tôi bắt đầu một cuộc sống mới nơi xứ người từ con số không. Chúng tôi trở lại học đường “học đại” đại học để có tiền trả bill nhà, bill điện, bill nước, thực phẩm, quần áo, v.v. với số tiền Basic Grant do chính phủ tài trợ khi đi học và tiền làm work study ở trường. Tan học về, phụ quân tôi phải đi làm janitor nơi các công sở mới đủ tiền mưu sinh trong cuộc sống. Một đôi khi tôi và cậu con trai nhỏ đi theo phụ giúp. Thật là vất vả, thật là đau buồn nhưng chúng tôi phải chấp nhận để mà vươn lên vì chúng tôi vẫn nghĩ “không ai giúp mình được bằng mình tự giúp mình”.

Rồi chuyện gì cũng qua, chúng tôi cũng “xênh xang áo mũ” ra trường thêm một lần nữa ở nước Mỹ. Rồi ông xã tôi phải đi cày hai jobs, “làm ngày không đủ, tranh thủ làm đêm, làm thêm chủ nhật” để có tiền mua nhà mua xe, lo cho con cái đi học. Tôi an phận làm một cô giáo tầm thường nơi xứ người. Sau 20 năm trả nợ áo cơm, chúng tôi bây giờ vui thú điền viên, an hưởng tuổi già, vui đùa với cô cháu nội Mya yêu quý. Thời gian rảnh rỗi thì đi sinh hoạt cộng đồng, dạo internet tìm tài liệu về chia sẻ với bạn bè cho vui. Thế là đủ rồi! Thế là hạnh phúc rồi! Quá khứ đã qua rồi, tương lai thì chưa đến, Chúng tôi vui hưởng hạnh phúc với những gì đang có trong tầm tay của mình trong hiện tại mà thôi! Bạn thì sao?

Cô vẫn còn nhớ đến tôi và viết thư pháp thơ của tôi để tặng tôi. Đó là một điều đáng quý vì chúng tôi vẫn còn nhớ đến nhau, vẫn còn giữ một chút ân tình thương mến nhau dù bao nhiêu là thay đổi, đổi thay trong cuộc sống.



Cô là một Phật tử cho nên thường viết thư pháp những bài thơ có tính cách thiền vị với cái tâm tĩnh lặng của người con Phật.

Bây giờ cô đã qua đời sau một cơn bạo bệnh. Bài viết về thư pháp này như một lời cảm ơn gửi đến cô trong chôn vĩnh hằng. Người viết vẫn lưu giữ những bức tranh thư pháp cô đã tặng tôi như một kỷ niệm quý giá.

Xin mời quý bạn thưởng thức youtube Thư Pháp Thơ Sưong Lam lưu lại những bức tranh thư pháp của nhà thư pháp Ngọc Chính đã tặng người viết.

Thư Pháp Thơ Sưong Lam

<https://www.youtube.com/watch?v=qs3h2ntWgaM>

[Suong Lam Portland](#)

Xin chúc quý bạn có nhiều sức khỏe, thân tâm an lạc, sống vui từng ngày trong hiện tại với duyên nghiệp của mình nhé.

Người giữ vườn Một Cõi Thiền Nhân

Sương Lam

(Tài liệu và hình ảnh sưu tầm trên mạng lưới internet, qua điện thư bạn gửi-MCTN 517 ORTB 937-6102020)



VƯỜN RAU

(Xương –Thể ngũ độ thanh)

Đẹp đẽ khu vườn lá ngấn reo
Dường rau quý chủ cũng vui hèo
Tần ô, cọng húng lan tràn chỗ
Ngổ, quế, cây cần mọc dôi theo
Hãy rửa ta hàm khoai lâu thệt
Vì ri chệ đồ bánh tôm xèo
Quên đời khoai khâu ăn đầy bụng
Nghĩ sợ mai này cảnh mất eo.

Minh Thúy

MÀU YÊU

(Họa - Thể ngũ độ thanh)

Trông chờ gặp gỡ... tiếng mừng reo
Giận nổi thờ ơ... khè mấy hèo
Ngổ ngẩn, e dè... nhanh chạy mãi
Mê cuồng, thúc đẩy... vội tìm theo
Chờ khi gặp gỡ nồng men rượu
Sẵn dịp mừng vui hầu bánh xèo
Choáng ngợp tình thương, lòng mãi cảm
Yêu người rất đậm... chẳng làm eo.

Nguyễn P. Thúy

KHOẢNG SÂN

(Họa - Thể ngũ độ thanh)

Trên trời gió thổi, vọng đàn reo
Rộng rãi vùng cây thẳng mấy hèo
Húng lủi, ngổ gai chồi nảy dựa
Râm, mùi, ngải giấm mọc lên theo
Ngò om, tỏi, ớt làm rau trộn
Hẹ, ngổ, hành tây, đái bánh xèo
Cực khổ vun trồng vườn vẫn thích
Teo người, bớt mỡ, nhỏ vòng eo!

Nguyễn P. Thúy

THUỞ THANH BÌNH

(Họa - Thể ngũ độ thanh)

Thoảng bóng ngàn thông giục giã reo
Âm thầm gió quyện phù nương hèo
Vành khuyển lãnh lột hòa chung giọng
Bạch trĩ ôn hòa thả gót theo
Mẹ đã vắn cơm, mùi tóa ngát
Cha đã rán cháo, mỡ kêu xèo
Cơm thời, áo vận, lòng thanh thân
Mãn nguyện trên đời há i eo.

Thúy M



Weihnachtskaktus, Xương Rồng Giáng Sinh

Tối thứ bảy, thời giờ thừa thãi. Trời đang giữa đông, tôi chưa thể bận rộn với đám hoa lá cảnh ngoài ban công. Chồng con tôi đang xem phim. Chẳng rõ phim gì, với những màn đua xe âm ỹ và những khuôn mặt đấng đấng sát khí. Nhẽ ra, tối nay chúng tôi đi xem văn nghệ. Cu Bi đã đồng ý ở nhà một mình, để ba mẹ “du dương” buổi tối. Bao lâu rồi, hai tụi tôi chẳng hề đi đâu chơi, “chung mà riêng” một bữa. Chúng tôi chỉ có thể xem chung phim điệp viên 007 mà thôi. Phim nào tôi thích, chồng tôi ngủ gục. Phim nào chồng tôi thích, lại nhiều xốt cà chua và tiếng bấp rang, tôi sợ gặp ác mộng. Thật ra, phim gián điệp 007 cũng nhiều màu đỏ và rất ồn ào tiếng súng. Nhưng đối với tôi, phim thuần là xạo, mua vui được vài tiếng đồng hồ, không cần nghĩ ngợi chi xa xôi. Ra khỏi rạp, tôi quên gần sạch bách nội dung phim. Tôi cứ chuyện nọ xọ chuyện kia. Bồn-phận-sự của James Bond, dù trong *From Russia With Love* hay *Tomorrow Never Dies* là uống rượu mạnh, chỉ lắc chớ không khuấy, gặp vài nhân vật nữ, giai nhân tuyệt thế, hát bài anh là lính đa tình, trăm trận trăm thắng... Vây thôi. Cho nên, chu kỳ đi xi-nê chung của vợ chồng tôi phụ thuộc vào tốc độ sản xuất phim này của hãng. Tức là trung bình 2 năm một lần, chàng nàng mới dung dăng dung dẻ, dắt nhau đi xem chuyện phim... vui. Phim mới nhất của hãng, *Die Another Day*, chúng tôi không đi coi chung. Bây giờ có DVD, chồng tôi cắt nghĩa, kỹ thuật hình ảnh rất cao, cộng thêm hệ thống dolby surround gì gì đó, âm thanh thượng hảo hạng. Phim chiếu ở rạp xong, chờ vài tháng, các tiệm cho mượn. Về nhà, vừa coi, vừa ăn bánh phồng tôm, bò khô. Khởi phải trời đông lạnh lẽo, khăn áo ra rạp mà chẳng ăn uống chi, buồn miệng. Mượn phim tối thứ Bảy, sang Chủ Nhật vẫn có thể chiếu thêm một xuất nữa, hoặc chiếu thường trực. Tôi có thể vừa coi, vừa xếp áo quần, vừa lau chùi kệ tủ... Khi chồng tôi hỉ hả “trình chiếu”, tôi lảm nhảm tính, nếu xem phim, mất đứt gần ba tiếng đồng hồ. Tôi còn cả đồng việc phải làm. Thôi, để mai vậy, tối nay phải lo sắp xếp cho xong tủ lạnh, đồ ăn hàng hàng. Tôi còn phải coi lại mớ hóa đơn hàng tháng. Gì chớ khi nhận thư đòi tiền, tôi đa nghi như Tào Tháo. Tin tưởng thì tốt, nhưng kiểm soát tốt hơn. Tôi đang mê mẩn *Lộc Đình Ký*, đến đoạn Vi Tiểu Bảo cùng với Song Nhi lên núi Ngũ Đài tìm vua Thuận Trị, rất hấp dẫn. Khuya nào, tôi cũng luyện cho đến khi hai mắt chóng không lên... Bao nhiêu lý do chính đáng buộc tôi phải để chàng 007 chờ. Tự nhiên tôi hiểu ra, tôi nào có mặn mà gì với mấy điệp vụ bí hiểm của James Bond. Tôi cũng chẳng “mết” Sean Connery, hay Pierce Brosnan... Chỉ

vì, tôi muốn đi chơi với chồng, với người yêu thuở ấy, để hâm nóng tình cảm có nhiệt độ vào đông của chúng tôi. Thôi, đành chịu, lại bớt đi một dịp để chúng tôi “bên nhau”.

Một người bạn gửi cho tôi tờ quảng cáo đêm văn nghệ. Tôi liếc sơ tên các ca sĩ. Không có giọng ca nào tôi thích cả. Bất chợt, tôi nhìn kỹ hình những ca sĩ. À, cô tóc dài này là ca sĩ “ruột” của chồng tôi. Cô thường ca những bản nhạc mùi rệu. Tôi bị “dị ứng” với một tuyệt phẩm của cô... “*Từ giã thơ ngây em đi lấy chồng, người ấy nghe tin có buồn lắm không...*” Tôi thầm nghĩ, rất... cà chớn rằng, người ấy đâu rảnh mà buồn. Chưa kể, người ấy còn vui, khỏe, khỏi phải lấy em. Nói chung, tôi không “ngửi” được bài hát nào cô trình bày. Ủ, tại sao tôi không rủ anh đi coi hát. Là dịp để chúng tôi đi chung với nhau. Tôi ngồi chịu trận để cô ca sĩ tra tấn... “*Lỡ yêu rồi, làm sao quên được anh ơi...*” Không chừng chồng tôi sẽ yêu cầu một bài tặng tôi. Khi cô hát “*Ngày xưa mưa rơi thì sao*”, tôi sẽ lầm nhảm rằng, ngày xưa ngày nay gì cũng vậy, mưa rơi, thì ướt chớ sao, hỏi vợ vẫn. Lúc giờ giải lao, tụi tôi đi vòng vòng, tìm người quen, sẽ vui lắm lắm. Tôi hân hoan đem tờ quảng cáo đưa anh, chỉ ngay “nàng” của anh:

- Mình đi coi người trong mộng của anh hát nghe.

- Bao nhiêu một vé vô cửa? – Anh hỏi, không có ý để mắt đến tờ chương trình sặc sỡ.

- Như thường lệ, chắc khoảng 25 đồng. – Tôi cố nói bớt, tôi đã thấy giá vào cửa in ở góc tờ quảng cáo là 32 Euro.

- Giật tiền. Hai vợ chồng đi chơi một bữa tối, ăn uống lật vật bay gần trăm bạc. – Anh giãy nảy.

- Thì lâu lâu, mình mới đi chơi một lần mà. Hay, mình ăn ở nhà no nê, tới đó chỉ nghe nhạc. Rồi lẳng quăng tìm người quen thôi. – Tôi tìm cách thuyết phục.

- Thôi, đừng phí tiền không đúng chỗ. Mình phải sống tiện tặn một chút.

Anh chấm dứt cuộc đối thoại, xuống bếp đứng hút thuốc. Tôi buồn buồn. Hai vợ chồng đi chơi với nhau, sao gọi là phí tiền không đúng chỗ. Mà tại sao chúng tôi phải tiện tặn? Cả hai cùng đi làm. Dù không thể xem mình là người giàu, nhưng chúng tôi rõ ràng không được xếp vào tiêu chuẩn nghèo. Lúc chúng tôi định mua nhà, nghe nói thành phố có quỹ đặc biệt, cho vay với lãi suất ưu đãi. Tôi hí hửng đem giấy tờ bày ngang, bày dọc trên bàn rồi gọi điện thoại.

- Vâng, chúng tôi thuê hạng 3 và 5. Thu nhập của hai năm trước hả ông? Đây, tôi đã có sẵn bản lương trước mặt.

- Trời đất, thu nhập như vậy, ông bà đâu cần trợ giúp nữa. Thôi, bà đừng tư tưởng gì đến việc này nữa. Quên đi nhé.

- Tụi tui còn nuôi con, còn trả nợ chính phủ. – Tôi thất vọng. – Ngoài ra, tụi tui đóng thuế bá thổ. – Tôi ráng kẻo nài, kể lể thêm, tỏ ra mình nghèo. – Này nhé, ông bà lương cao nên đóng thuế nhiều. Đóng thuế xong, vẫn dư nhiều, nên không đủ tiêu chuẩn để vay khoản đặc biệt này. Vậy là sung sướng quá rồi.

-...

Đề tài văn nghệ vẫn gùm coi như loại khỏi chương trình cuối tuần. Chồng tôi hỏi, có thích Karaoke, anh gắn microphone cho. Tôi có mê hát đâu. Tôi chỉ thích dung dăng dung dẻ với anh thôi mà.

* * *

Trong lạnh lẽo mùa đông của 10 độ âm, tôi chìm giữa biển người ở phố. Nơi nơi, đèn hoa rực rỡ mùa giáng sinh. Ai nấy bận rộn tìm quà cáp, chất đầy dưới cây thông và tưởng tượng niềm vui của người nhận quà. Tôi đã mua cho cu Bi một mô hình Revell hàng không mẫu hạm, xem hình chụp thật sắc sảo. Cu Bi ráp xong mô hình, chắc cũng đến mùa hè. Tưởng tượng khi đang chăm chú làm việc, Bi sẽ cho tôi vai phụ tá. “*Me, cho con mượn cái dũa. Me, cho con xin mấy cây tăm. Me, Me, ...*” Nghĩ đến lúc được con nhờ vả, tôi vui quá chừng. Món quà cho chồng đã có sẵn. Đi làm ở Paris hồi đầu tháng 12, tôi đã chọn chai

Chanel Égoïste cho anh, sau khi ngủ không biết bao nhiêu mùi, từ CK Be tân thời, cho đến Lacoste cổ điển... Tôi muốn tìm thêm đĩa DVD cho anh. Phân vân, chưa biết nên mua phim gì. Mùi rượu nấu thơm ngào ngạt, tựa như mùi rượu nếp than Việt Nam trong trí nhớ của tôi. Mùi hạt dẻ ngào đường như kéo chân tôi đến những quầy hàng của chợ phiên giáng sinh. Tôi lơ đãng ngắm những hàng đèn cây muôn kiểu, muôn dạng. Mắt tôi đậu hồ hững trên những món đồ trang trí cây thông. Những thiên thần có cánh bằng đất sét trắng. Những cây thông con con bằng gỗ. Những trái cầu thủy tinh đủ màu. Chân tôi dừng trước một quầy làm các con thú bằng bột muối. Con gấu trắng đội mũ quàng khăn ngồi trên xe trượt tuyết. Con hoẵng kéo xe chất đầy những quả. Đột nhiên, mắt tôi như bị thôi miên bởi một con chuột. Con chuột bé tí, chổng cằm dựa trên nửa vàng trắng. Con chuột có cái kẹp tóc thật xí xọn, cổ quàng cái khăn có chấm li ti. Miệng chuột chu ra một cách dễ ghét. Nói chung, đó là một con chuột xanh xệ, một con tí điệu, điệu quá chừng trời đất. Trời ơi, con chuột hợp hồn tôi rồi. Tôi cúi gằm nhìn bảng giá nhỏ xíu dán nơi mặt trăng, 20 Euro. Tôi lùi lại một chút, con chuột bé tí như vậy... Cô bán hàng như đọc được ý nghĩ của tôi:

- Không đắt đâu cô ạ. Tôi mất rất nhiều thời gian khi nặn con chuột này. Cô biết không, tự dung tôi thích con chuột này quá thể, làm nó với tất cả tâm tình.

- Vâng, tôi thấy con chuột như một tác phẩm nghệ thuật nho nhỏ. Vừa nhìn thấy, tôi thích ngay. – Tôi đòi giọng tâm tình. – Chị à, tử vi xứ tôi có mười hai con giáp. Tôi tuổi tỵ, nên thấy chuột là thích. Chị gói cho tôi con tí điệu này đi.

Tôi lúi húi mở ví, chỉ còn 5 Euro và mớ xu lẻ. Tôi vội vàng:

- Khoan đã chị ơi, tôi không có sẵn tiền mặt. Ngày mai tôi trở lại nhé.

Ban đầu, tôi tính chạy lại ngân hàng. Rồi trở lại ngay, kéo ai mua mắt con tí điệu, tiếc lắm. Rồi tôi đổi ý. Nếu “nó” và tôi có duyên nợ, “nó” sẽ ở đó chờ tôi. Dọc đường tôi chợt có ý nghĩ, tôi sẽ về kể cho chồng nghe hội ngộ của tôi và con tí điệu. Anh sẽ tặng tôi vào mùa giáng sinh, một món quà thật tuyệt. Tôi nhớ đến bài hát giáng sinh của trẻ con Đức, *“Lasst uns froh und munter sein... Xin cho chúng tôi tươi vui...”* Lòng tôi bỗng rộn ràng. Về đến nhà, cu Bi đang theo dõi chương trình Galileo. Hôm nay bận ghé phố, nên tôi không cùng con xem chương trình dành cho thanh thiếu niên. Nói chung, tôi mừng thơ thới khi Bi “cho phép” mẹ nó được tham gia vào các sinh hoạt của Bi.

Chồng tôi ngồi trước máy, đang bận “kinh doanh” trên hệ Ebay. Thật ra, đến bây giờ tôi thấy anh chủ yếu mãi, chứ rất ít khi mại. Góc nhà, một rổ điện thoại di động nhiều đời, nhiều kiểu, đa số là những kiểu xưa xóc. Anh đổi số điện thoại liên tục. Người nhà của anh phàn nàn, không cách chi liên lạc với anh qua điện thoại. Gọi đến, người ta bảo số này hiện giờ chưa đăng ký. Tôi thắc mắc, anh cắt nghĩa, rằng hệ eplus thì rẻ, nhưng nhiều nơi không phủ sóng, anh đổi qua interkom. Rồi anh chuyển qua D2, máy này người ta còn nửa hợp đồng, mình chỉ trả lệ phí hàng tháng, máy, coi như cho không. Tôi nhìn rổ điện thoại, biết, anh chẳng bao giờ xài đến những máy móc cổ lỗ sĩ như vậy. Anh chưa có hiện tượng sẽ đăng bán, hoặc cho ai. Anh xuề xoà:

- Ba cái máy đó rẻ rẻ hà. Vài ba đồng thôi.

- Máy rẻ, nhưng mình còn phải trả phí bưu điện nữa. Cho dù không nhiều, nhưng mình mua mà biết không bao giờ xài, em thấy phí phạm quá.

- Mỗi người có thú vui riêng. Em mua hoa, mua cây, anh có thắc mắc đâu. Thay vì ra quán uống bia, anh mua bán lật vặt trên Ebay, cho vui. – Giọng chồng tôi bắt đầu bực bội.

- Anh nghĩ vậy, cũng đúng. – Tôi xuôi xị.

Tôi vào phòng khách, tìm đĩa nhạc giáng sinh, cho có chút không khí mùa vọng. Trong phòng khách có 2 máy DVD, phòng ăn có 2 máy, phòng ngủ thêm 1 máy. Mỗi máy được sản xuất chỉ đặc biệt cho một loại phim, loại nhạc thì phải. Dù nhiều lần anh cắt nghĩa, tôi vẫn dốt đặc. Các đĩa gốc sản xuất ở Âu châu, xài

máy này. đĩa ca nhạc Việt Nam, phải máy này. đĩa mình thâu từ computer, phải xài máy này... Tôi mù mờ:

- Nếu em bỏ không đúng máy, sẽ không thấy hình?

- Không phải vậy, dùng máy nào cũng được. Nhưng đúng máy, âm thanh hình ảnh mới hoàn hảo.

Tôi không biết mắt và tai tôi có vấn đề gì chẳng. Tôi tuyệt nhiên không thấy sự khác biệt nào cả. Tôi chọn đại máy vừa tầm tay. *Jingle bells, jingle bells, jingle all the ways...* Những tiếng chuông leng keng, làm tôi tưởng tượng những con nai kéo những xe đầy quà chạy băng băng trên tuyết. Tôi vui giọng, thật dễ thương:

- Anh ơi, em giới thiệu anh chỗ mua quà cho em.

- Đúng rồi đó, anh khỏi mất công đi tìm. Không biết tìm gì cho em, tại em có thiếu gì đâu. Mua tầm bậy, em không thích, thêm chật nhà.

Tôi tả tỉ mỉ:

- Anh đến khu chợ giáng sinh ở Münchener Freiheit đó. Phía đầu chợ nhe anh, gần tiệm Karstadt đó. Vừa qua khỏi quầy nên...

Anh nói:

- Ngày mai đi làm về, anh sẽ ghé phố.

Tôi hồi hộp quá. Sợ người ta mua mất con tí điếu. Tôi lo lo, ừ, sao mình không đi rút tiền rồi mua ngay. Con chuột dễ thương như vậy, bắt mắt người ta lắm. Đang là mùa giáng sinh, mùa của quà cáp. Tôi về nhà sớm hơn thường lệ. Thắp ba cây nến. Tuần lễ thứ ba của mùa vọng. Vừa nấu nướng, vừa nghe chương trình nhạc giáng sinh trên radio. *I wanna wish you a merry Christmas...* Tôi vẫn thích có cây thông giáng sinh. Nhà chật, không đủ chỗ. Có lẽ, sang năm tôi sẽ thử làm cây thông ngoài ban công. Tôi phải chờ đến đêm 24 mới khai quà. Tôi sẽ treo con tí điếu nơi cửa sổ phòng ăn. Nơi tôi vẫn hay ngồi viết thư, đọc sách. Lâu lâu, tôi sẽ đá lông nheo con tí điếu. Nó chóng cảm, tựa vàng trắng, nhìn tôi. Ô, tôi hiểu rồi, tại sao vừa thấy con tí điếu, tôi đã vội "sa ngã". Hơn hai chục năm trước, mon men vào đại học, tôi cũng là tí điếu trong đám bạn xì trum của tôi. Đám bạn cứ một hai cho là tôi điếu rơi, điếu rụng. Tụi nó gắn cho tôi một mớ tĩn từ rất rầy rà, nào là đồng đánh, nhổng nhánh, lè mè, rề rà... Tôi cứ phải ngoác miệng kêu trời, than oan. Hồi ở Việt Nam, tôi chỉ mang khăn khi múa **Khúc Hát Ngày Mùa, Duyên Quê**, mà chẳng sở hữu chiếc khăn nào. Nhưng tôi có nhiều kẹp lắm. Những kẹp tằm có hình trái táo, hoa hippie. Những kẹp nơ nhựa xanh đỏ tím vàng. Những kẹp bằng hạt cườm, tôi tự xỏ lấy, rồi trao đổi với mấy nhỏ bạn điếu điếu khác. Chà, không biết con chuột này có nhiều kẹp bằng tôi chẳng. Không biết nó có đứng trước gương, tần ngần do dự, không biết nên kẹp tóc hay xả tóc. Không biết nó có bôi rỏi, nói thầm: "Xi, xạo ke, dễ ghét" khi Tí Lấu, Tí Ngầu chọc ghẹo, tán tỉnh nó chẳng. Dung không, tôi tin rằng nó thích mơ mộng. Như tôi, hồi mấy chục năm trước.

Miễn man suy nghĩ, tôi như giật thót người, khi nghe tiếng chuông cửa. Tôi chạy vội ra mở cửa, chòng tôi tay xách túi nặng trĩu. Tôi đỡ vội cho anh, ngẫm nghĩ, không biết con tí điếu của tôi có nằm trong túi này không. Anh cởi áo khoác, xuýt xoa:

- Xứ sở gì chán quá. Quanh năm lạnh ngắt.

- Hôm nay mấy tiệm phát tài há. – Vừa nói, tôi vừa lôi các món hàng trong bao ny lông ra. Gì đây anh? Đồ sành sứ hả anh?

- Ừ, mấy cái đĩa sứ Villeroy& Boch. Cho em lựa quà đó. Đĩa sứ, hay là cuốn phim DVD.

- Tủ chén bát mình chật cứng rồi. Đâu nhét chi thêm vô được nữa. – Tôi buột miệng, nhận thấy ngay mình lỡ lời. Nên giả là tiếp. – Đồ sứ Villeroy chắc chắn đẹp rồi. – Vừa mở lớp gói giấy, tôi vừa suy nghĩ, sáng tác thêm đôi lời hay ý đẹp.

- Sao? Quyết định chưa, chọn món nào. Phim này anh và Bi coi rồi, Mission Impossible tập hai. Nhưng lâu lâu, anh cũng muốn coi lại. Có tài tử rượt của em đó.

Tôi nghĩ thầm, trời đất, Tom Cruise có bao giờ là tài tử ruột của tôi đâu. Hồi năm, hồi năm, thườ còn mê đọc tiểu thuyết của John Grisham, tình cờ xem phim *The Firm* tôi thấy đường được chó không chê rề, khi so sánh giữa sách và phim như thường lệ. Hình như tôi có nói, tài tử chính trông cũng khác. Hôm anh và Bi xem phim Mission Impossible, tôi ngồi đọc sách ở phòng ăn, lâu lâu giật mắt người, vì tiếng rú của xe cao mã lực và tiếng súng.

Tôi đăng hăng, sửa giọng mình nhẹ nhàng:

- Anh tìm hàng con chuột có khó không?

- Không, khu chợ giáng sinh đông trời sợ. Anh xuống trạm Münchener Freiheit, sẵn ghé vô Karstadt. Khu vực hàng nhà bếp đang quảng cáo đại hạ giá, nên anh mua mấy cái đĩa, cả nhà cùng xài. Anh nghĩ lại rồi, ba cái đồ lẫn lộn, em chung tùm lum tà la, bụi bám quá trời. Mà có bao giờ xài gì đâu!

- Vậy, họ bán con chuột mất tiêu rồi sao? - Tôi ngập ngừng.

- Anh đâu có biết. Anh mua đĩa, mua phim rồi về nhà.

Tôi thất vọng, tí điệu ơi, ta với mi, vô duyên, vô nợ rồi. Cho dù, nếu biết chắc con chuột vẫn còn ở quầy hàng, tôi vẫn không còn háo hức, muôn vời nó về nhà tôi.

Ngược thời gian, mỗi lần tôi đi làm xa vài ngày, về nhà, tổng kết tài sản, tôi lại cứ thấy thiếu thiếu. Những tờ báo Việt Ngữ, tôi đã bao lần nhắc chồng, tôi đọc lai rai, lâu lắm. Và lại, đọc xong, tôi vẫn muốn giữ lại. Đã nhiều lần, tôi phải bó thùng đựng rác giấy, kịp thời cứu mạng vài tờ báo. Sinh nhật đầu tiên ở Đức, ông thầy dạy Đức Ngữ tặng tôi bộ cờ Mühle bằng gỗ, sản phẩm làm bằng tay. Bộ cờ trong mắt tôi, rất đẹp, gợi lại trong trí tôi những ngày tháng hoa mộng, tôi chập chững trên xứ người. Ngày xưa, tôi đã đôi lần rủ anh chơi chung. Bao lần dọn nhà, bộ cờ đều thoát. Tôi kỹ càng giấu bộ cờ ở ngăn trên cùng của tủ sách. Trở về, sau khi đi vắng nhà gần hai tuần lễ. Cuối tuần sắp xếp tủ sách. Tôi muốn lấy bộ cờ xuống lau bụi sạch sẽ. Tôi hốt hoảng hỏi anh:

- Anh có cất bộ cờ gỗ của em trên tủ không?

- Ừ, anh đẹp cho rộng. Nhà cửa chật cứng, mà em còn bày khắp nơi, coi bừa bãi lắm.

Tôi lục tung những nơi anh nói “hình như” anh đã cất. Chẳng tìm ra. Tôi buồn, tôi tiếc, tôi bỏ cơm chiều. Chồng tôi tưởng tôi muốn nhịn ăn để giữ eo, nên anh không ép tôi dùng bữa. Vậy đó, tôi cứ phải thỉnh thoảng thổn thức, biệt ly với mớ tài sản lằng nhằng của tôi. Thôi, tí điệu ơi, ta với mi, chưa hợp mà đã tan. Tôi rầu rầu, nhưng không bỏ ăn, vì nhớ lời dặn của nhỏ bạn thân. “Mày phải giữ gìn sức khoẻ. Có giận thì tạm ngưng, ngủ cho đã mắt, ăn cho no bụng, rồi tà tà giận hờn tiếp. Nghe chưa!” Tưởng như ở gần, nhỏ bạn sẽ xi lên trán tôi, cho tôi tạc dạ “chỉ thị” của nó.

* * *

Ban công phía tây nhà tôi nắng rất gắt. Giữa những chậu hoa khoe sắc là chậu xương rồng giáng sinh. Người ta gọi như vậy, tôi chẳng hiểu tại sao. Tôi đã từng thấy loại xương rồng này trổ hoa vào mùa hè. Nghe tôi trầm trồ xương rồng có hoa hay hay, một người quen cắt cho tôi một nhánh, đương nhiên chưa có hoa. Tôi đem nhánh cây xương xẩu về. Mùa đông để ngoài cầu thang, mùa hè để chen lẫn giữa những thực được, đồ quỳên, hải đường... tôi o bé. Chậu xương rồng ở đó, bỏ thì thương, vương thì tội. Hơn năm trời rồi, mà chưa có hiện tượng gì cây sẽ trổ hoa. Trong chậu khô khốc đất, bỗng đâu mọc một cây leo dại. Tôi không biết cây này từ đâu đến, dây leo lên rất khoẻ. Mấy lần tôi tính nhổ, sợ cây leo bậy lên lá ngọc cành vàng của chậu trúc đào bên cạnh. Nghĩ sao, tôi chỉ hắt hủi cây bằng cách đẩy mấy dây leo qua một bên, cho chúng tự tròng tréo lên nhau. Hôm cô bạn ghé chơi, nói, phải nhổ cây dại. Chứ không, cây sẽ ăn hết chất bổ của đất, sẽ làm xương rồng còi hơn. Tôi nói: “Kệ, nó tự sinh ắt sẽ tự diệt.” Những ngày hè rục rĩ, tôi chăm chút, tưới bón cây kiểng, nhưng lơ là chậu xương rồng có cây leo dại. Buổi chiều, ra sân, cây leo rũ xuống, nhánh xương rồng mấy lúc ẩn mình trong lá, nay phơi ra khẳng khiu, buồn bã.

Tôi định khi tắt nắng sẽ ra nhỏ bụi dây leo. Chồng tôi bỗng dung hướng bình tưới vào chậu xương rồng.
Tôi lơ đãng:

- Tưới làm chi mất công, xương rồng với cây dại mà...

- Cây gì chẳng cần nước. Bụi cây dại có lá xanh xanh coi cũng được. Xương rồng cũng có lúc trở hoa đó chứ...

Tôi lẩn thân nghĩ, tôi cứ như cây cỏ tội nghiệp. Thích được chăm sóc, được quan tâm như cây cần nước. Có lẽ tôi là cây xương rồng, ít được chăm sóc, nên èo ụot, nhưng vẫn sống. Tôi không chắc cây xương rồng trong hồn tôi có bao giờ trở hoa chẳng. Hay tôi phải chờ, có tình cờ nào đó, mang dây leo dại đến, để tôi được “ăn theo”. Khách thưởng hoa chắc không nhiều người thích xương rồng, nhất là xương rồng không hoa. Biết đâu, chồng tôi lại thuộc vào số người ít ỏi này.

Hoàng Quân

THƯA “TỔNG THỐNG”

(Kính tặng những người vợ lính VNCH luôn hằng say góp lửa cùng chồng.)

*

*Anh chưa hề **giải ngũ**
Cũng không **cựu quân nhân**
Quân đội bị bức tử
Nên **góp Lửa** vẫn cần!*

*

*Anh trở thành “**Tổng Thống**”
Thứ tư, của riêng em
(Xếp hàng sau **Ba Má**
Và cô giáo hom hem).*

*Nhớ mở đường, chỉ lối
Rạng ngời tắm gương soi
Cho em được học hỏi
Luôn yêu thương giống nòi!*

*Tâm phải hướng về cội
Chớ trùm chẵn ngủ vùi
Phải biết thương **Sông Núi**,
Không được quyền buông xuôi!*

*

*Cờ vàng sẽ phát phới
“**Tận nhân lực**” * anh ơi!
Mai mình ra tro bụi?
Biết đâu trẻ reo vui!*

Á Nghi, 6.6.2020

"**Tận nhân lực, Tri thiên mệnh**": làm hết tâm sức của mình thì mới mong được việc. Thành công hay không còn phụ thuộc vào mệnh trời.

CHẴNG CHI LẠ!

(Tặng những người Lính VNCH đã không thể đi đến hôn nhân với những mối tình đầu trong thời chinh chiến.)

*

*Đây còn rón rén, rụt rè
Chữ chưa dám viết, ngại e trăm bề.*

*E dè nửa chợ, nửa quê
Gặp nhau: nửa ở, nửa về lạ ghê!
Nâng niu trân quý, ừ ê
Lính không dám hỏi ước thề tương lai?*

*Bao giờ mai mới hẵng hay!
Con trai khi khác, lúc này. Tin ai?
Lính đừng mơ giữa ban ngày
Đây thay đổi? Đó đổi thay, lạ gì!*

*

*Phép không, tiền chẳng, chí nguy
Lấy chi hỏi cưới cấp kỳ? Trừ phi
Anh em chiến hữu chịu chi
Giúp mình một chút lễ nghi, tri tình?*

*Lính nghèo, ai cũng thất kinh
Luơng không vào túi mộng manh để dành
Con bông, con ả, vợ hành
Lấy đâu dư dả? **Anh đành mồ côi!***

Á Nghi, 6.6.2020

ĐẦU AI BÙ, AI NHỨC?

CHƯA KỊP CHÀO NHAU

(Tưởng niệm những CHIẾN SĨ VNCH đã hy sinh trên các chiến trường, bỏ lại những người vợ mới cưới. Thương tặng những người vợ Lính đã thờ chồng và nuôi con nên người.)

*

Anh được một tuần phép
Khoe: “Về hưởng thái bình,
Đóng cho em giàn bếp
Tạm nghỉ ngơi chiến binh”

Sáng nâng cao giàn mướp,
Chiều buộc phen rào thưa,
Đêm thay xong cán bừa
Vừa trăng lên rạng rỡ.

Theo bập bùng ánh lửa
Bóng lung linh, lung linh
Em nghiêng vai anh, tựa
Đẹp tuyệt hai đứa mình!

Hoa đêm hương thoang thoảng,
Lửa quỳn rử ngọt ngào,
Anh ngâm thơ, hớn hờ
Trong phiến lá lao xao.

Tứ thơ nghe bóng bầy
Vần rập vần thông dong
Anh ngân nga thỏa thích
Hoảng hốt bày muỗi mòng...



Giấc mơ chợt bay bổng
Chẳng còn hương ruộng đồng,
Mất cả đôi guốc vông
Chàng mới vừa thay đế...

Sao chàng đi chi vội?
Lại bỏ em đơn côi
Mới mà nhớ anh rồi!
Phép nào là phép tới?

Guốc nào đi tìm anh?

(Kính tặng những CHIẾN SĨ VNCH vẫn đang âm thầm giữ Lửa cùng Cộng Đồng Người Việt Hải Ngoại.)

*

- Anh bận đến **bù đầu**
Đâu như em rảnh rỗi
Ung dung ngồi vá, khâu
Vừa nấu ăn vừa hát.



- Tóc bóng mượt toàn keo*
Ruồi đậu đầu trọt đó
“**Bù**” sao không bèo nhèo?
Nói dối không chớp mắt!

Ngày lễ gì cũng quên,
Kỷ niệm cưới: không nhớ,
Sinh nhật? Em mình ên
Ôm những điều khó hiểu.

Nhớ thời khu gia binh
Mỗi lần nghe hiệu lệnh
Tập họp sao mà nhanh?
Chẳng cần kêu Quân Cảnh.



- Lệnh bây giờ: “âm thoại”
Phải túc trực đêm ngày
Năm vùng càng phá hoại
Thấy “đồ” càng đánh ngay!

Anh không hề “than vắn”
Sao em cứ “thờ dài”?
Vợ lính đừng nhõng nhẽo
Kèo nhứt chí làm trai!

Á Nghi, 6.6.2020

*Keo tóc: “gel” nhót

CHIA CHỮ

(Tặng những người yêu Lính VNCH ở tuổi 20.)

- Ai ngờ ngạc nhận chữ “**E**” vồn vẹn
Soi dưới đèn nét nắn nót đáng khen!
Muốn làm quen kiêu không ngọt đường phèn?
Mài bút bén hay nam nhi “e thẹn”?



Á Nghi, 6.6.2020

- Không e then! Chi bẻ đôi, len lén
Chữ “E, M” chia, bói rôi uồn mềm
Ăn nổi niền nhen nhúm, gửi em xem
“E” em giữ. Nửa “M” còn: tôi cất!

Lính nhút nhát nhưng thư từ thành thật
Cứ gặp em là líu lưỡi lạ ghê!
Không gác đôn mà chẳng thể ngủ nghề
Mai ra Huế, hẹn phép về giạm hỏi.



Nghe anh nói mà lòng như mở hội
Thật tuyệt vời những ngây ngất người ơi!

EM: bẻ đôi, **ANH:** ai bẻ được trời?

Thôi thì giữ! Cưới xong, cùng nhau trả!

Á Nghi, 6.6.2020

Duyên Nợ Văn Tự



Loa Kèn Về Đêm – Tranh: Mai Tâm

Mấy chị em tôi chia nhau mua nhiều loại báo: *Làng Văn*, *Thế Kỷ 21*, *Văn*, *Văn Học*... chuyên tay nhau đọc. Tôi “quen” *Thế Kỷ 21* đã lâu, nhưng chỉ là quan hệ... đơn phương.

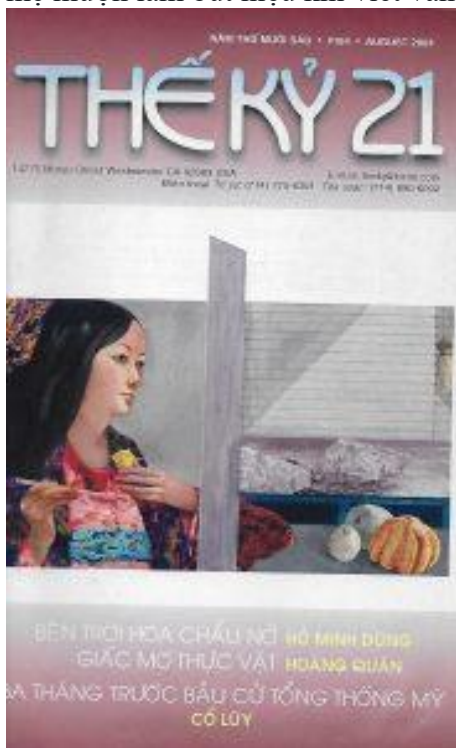
Vào những năm 90 của thế kỷ trước, tôi gửi bài đến tờ báo *Măng Non*, sau này đổi thành *Văn Nghệ Trẻ* của văn sĩ Ngô Nguyên Dũng ở Tây Đức. Mãi năm 2003, tôi mon men vượt đại dương, tìm đến *Làng Văn* Canada. Được thời gian ngắn, anh Ngô Nguyên Dũng cho biết, báo *Làng Văn* có thể phải đình bản, vì những khó khăn về tài chánh. Duyên văn nghệ của tôi với *Làng Văn* chưa kịp “bén” đã chấm dứt. Nghe văn sĩ Hoàng Nga “mách nhỏ”, tôi gửi bài đến *Văn Học*. Có lẽ địa chỉ *hotmail* của tôi bị nhầm là thư rác, *junkmail*, điện thư bị trả lại với lý do không giao thư được. Tôi vẫn tiếp tục viết, xếp trong “tủ”, lâu lâu đem ra đọc. Mỗi lần đọc, dậm thêm chút “mắm muối”. Khi thêm vài dấu chấm phết.

Khi bót đôi chữ “thì, là, mà”. Chị tôi, chị Hoàng Thanh Tâm, qua những hoạt động với trung tâm *Độc Lập* của Tây Đức, quen nhà báo Từ Nguyên, ông Trần Văn Ngô bên Pháp. Ông Từ Nguyên mời chị Thanh Tâm tham gia văn bút. Chị Tâm chuyển thư của ông Từ Nguyên đến tôi. Ông Từ Nguyên cho biết có sinh hoạt với báo *Thế Kỷ 21*. Tôi thầm nghĩ, *Thế Kỷ 21* “cao” quá. Được là độc giả đã quý rồi. Chứ nào dám mơ xa thêm. Đôi đũa tre mộc mạc của mình biết làm sao để “chòi” tới mâm sơn.

Tôi gởi vài *emails* trao đổi, loanh quanh dọ ý ông Từ Nguyên. Năm 2004, tôi thu hết can đảm, gởi bài *Giấc Mơ Thực Vật* nhờ ông Từ Nguyên chuyển đến báo *Thế Kỷ 21*. Gởi đi, nhưng tôi không dám tràn trề hy vọng. Cũng không dám lóng ngóng trông thư trả lời. Vậy mà, ông chủ bút Phạm Xuân Đài đã dành cho Hoàng Quân ưu ái đặc biệt, ngay từ thuở Hoàng Quân chân ướt, chân ráo bước vào sinh hoạt chữ nghĩa. Ông cho đăng bài viết ngay trên số báo gần nhất, số 184, tháng Tám, 2004. Tôi nhận tờ *Thế Kỷ 21*, có đăng tựa đề *Giấc Mơ Thực Vật* ở trang bìa. Tôi vui mừng vô tả. Tôi hạnh phúc lâng lâng. Tôi cảm nhận đó là niềm vinh dự cho mình, được tờ báo có tầm vóc đón nhận như vậy. Tôi vội vàng chụp hình trang bìa, nủ tay gia đình, bạn bè, rộn ràng kể, hớn hờ khoe. Như vậy đó, với *Thế Kỷ 21* và chủ bút Phạm Xuân Đài, tôi đã trân trọng đặt khối gạch xây đắp căn nhà ước mơ thành văn sĩ của tôi.

Qua những lần liên lạc thư từ, tôi xin phép các “ông” cho gọi bằng anh, bót phần khách sáo, xa cách. Mặc dầu, tính theo cả tên lẫn tuổi, tôi đi sau các anh rất xa.

Sau đó, anh Từ Nguyên đưa địa chỉ *email* của anh Phạm Phú Minh, bảo, có thể gởi bài trực tiếp. Năm nọ, anh Phạm Phú Minh gởi tặng tôi tờ đặc san Xuân của báo *Người Việt*. Trên bao thư ghi người nhận Hoàng Quân, tên của cu Bê, con trai tôi. Nhận được bưu phẩm cho mình, gởi từ Mỹ, cu cậu ngạc nhiên, thích thú. Vội vàng mở quà, cầm tờ báo xuân xinh đẹp trên tay, cu cậu thắc mắc, ủa, ai tặng cho mình quà này lạ hè. Tôi vội vàng giải thích. Thì, hồi xưa, mẹ có kể cho Bê rồi. Mẹ thấy tên Bê hay quá, nên mẹ mượn làm bút hiệu khi viết văn đó.



Cũng ở vùng nam California, văn sĩ Đặng Phú Phong là họ hàng bên Mẹ tôi và bạn của Ba tôi. Ba tôi và anh Phong đã chia sẻ với nhau những ngày tháng trong trại cải tạo. Anh điện thoại thăm Ba tôi, tình cờ gặp tôi, chuyện trò qua lại, trao đổi bài vở. Năm 2009, mấy chị em tôi đưa Ba qua Mỹ ăn tết. Khi gặp nhau, Ba tôi và anh Phong mừng mừng, tủi tủi. Sau lần gặp gỡ đó, vợ chồng anh Đặng Phú Phong trở thành bạn bè của cả mấy anh chị em chúng tôi. Nhân dịp này, anh Đặng Phú Phong liên lạc anh Phạm Phú Minh. Đây là lần đầu tiên Hoàng Quân đi cùng với thân phụ và người chị đến gặp ông chủ bút báo *Thế Kỷ 21*. Từ đó, Hoàng Quân thành “người nhà” của *Thế Kỷ 21*, hãnh diện được đứng gần cây cao bóng cả của nhiều tên tuổi trong làng chữ nghĩa.

Khi nghe tin báo *Thế Kỷ 21* đình bản, tôi cảm thấy hụt hẫng. Như đánh mất điều gì rất thân thiết, quý giá. Anh Phạm Phú Minh chuyển qua làm tờ *Phụ Nữ Diễn Đàn* với dự định cải tổ hoàn toàn tờ *PNDĐ* thành một tờ báo có phẩm chất cao. Hoàng Quân cộng tác với *PNDĐ* một thời gian. Năm 2009, số báo có hình bìa rất mỹ thuật với tranh *Đánh Thức Đôi Hoa* của họa sĩ Đinh Cường, bài *Tắt Nắng Buộc Gió* của Hoàng Quân được “vai kề vai”

với *Soeur Sourire*, *Nụ Cười Hay Nước Mắt* của nhà văn Đặng Mai Lan. Tôi lại vui mừng tờ mở, hí hửng “rao tin” khắp bạn bè.

Về sau, anh Phạm Phú Minh cùng một số văn, thi sĩ... làm tờ báo điện tử *Diễn Đàn Thế Kỷ*. Tôi xem mình như thành viên trong gia đình văn nghệ *DĐTK*. Tôi rất vui, được đi lui tới trong vườn nhà. Đọc những bài rất nặng ký của những tên tuổi cao lớn trong diễn đàn chữ nghĩa, đôi khi, tôi hơi chút ngại ngại, cảm thấy mình “bé bỏng” trong sinh hoạt này. Nhưng những lúc anh Phạm Phú Minh góp ý đôi câu cho bài mới gởi, hoặc hỏi bài cho số xuân, là niềm khích lệ rất lớn cho tôi, là thôi thúc cho tôi ngồi vào bàn viết, mở “thư viện” của mình để viết tiếp, mặc những bận rộn và áp lực của cuộc sống.

Tờ *DĐTK* phát triển nhanh và trở thành phổ

biến trong thời gian ngắn. Số lượng người xem tăng nhiều. Qua *DĐTK*, tôi được nhiều mối duyên thú vị. Có lần, tôi nhận được *email* của chị bạn, gởi cho tôi *link* của *DĐTK*, đăng truyện *Chàng Nghệ Sĩ*. Chị bảo, “Chị thích bài viết đó, và nghĩ, chắc em cũng sẽ thích, nên giới thiệu với em.” Lúc đó, tôi mới thổ lộ với chị, “Dạ, Hoàng Quân là Hoàng Thị Ngọc Thúy đó chị. Lần khác, chị của bạn tôi, gởi cho tôi *Bài Ca Hạnh Ngộ*, chị vừa “hái” được trong “vườn” *DĐTK*. Chị sôi nổi, “Tác giả không phải tên của em. Nhưng chị “chắc như bấp” là em. Vì thấy toàn là ‘người thật, việc thật’. Một ông bạn Ba tôi ở Texas, có máu văn nghệ, rất vui tính. Bác hay liên lạc với Ba tôi. Thỉnh thoảng, thay mặt Ba, tôi trả lời thư bác, gởi kèm vài bài viết của Hoàng Quân đến bác. Khi tôi gởi bài *Nhật Ký Màu Tím*, thì bác cười (trong *email*), rằng bác biết bài này, do hai người bạn của bác đã đọc trên *DĐTK*, chuyển bài đến cho bác.

Một độc giả thường trực của *Diễn Đàn Thế Kỷ*, vì thích những bài viết của Hoàng Quân, chị lên mạng “dò la” tông tích của tác giả. Chị gọi điện thoại đến tòa báo hỏi, có thể liên lạc với Hoàng Quân qua *email*. Lúc ấy, vợ chồng chúng tôi đang có mặt Nam California. Với một chuỗi tình cờ dễ thương, cộng thêm chút xếp đặt của anh Phạm Phú Minh, giờ đây độc giả đặc biệt ấy là người bạn tâm giao của tôi.

Năm kia, anh Phạm Phú Minh chuyển cho tôi *email* của anh Song Thao. Anh Song Thao hỏi, “Hoàng Quân là ai mà viết... hay quá vậy.” Ui chao, tôi nở phồng cả mũi. Khi đọc *TK21*, tôi rộn ràng tìm phần *Phiếm* của Song Thao. Đọc đâm ghiền như đọc truyện kiếm hiệp. Vậy mà, bây giờ được người mình “mê”, khen như vậy, hỏi sao không cảm thấy hạnh phúc mênh mang. Coi như anh Phạm Phú Minh bắt nhip cầu tri âm cho tôi và và ông “trùm” *Phiếm* Song Thao. Sau đôi lần thư từ, anh Song Thao bảo, anh tính rủ tôi viết chung phiếm. Nghe ông trùm nói vậy, tôi rón rén viết thử *Ngôn Ngữ*, *Chuyện Đó Đây*. Tôi băn khoăn miết, rụt rè hỏi anh Song Thao, giống phiếm chưa, cần thêm mắm muối gì nữa không. Thì anh cười (tôi đoán vậy), bảo, phiếm đứt đuôi con nòng nọc rồi. Thế là tôi yên tâm, gởi bài đến tòa báo.

Xuân Kỷ Sửu 2009, anh Phạm Phú Minh “rủ” họp mặt vào mùng một tết tại Quận Cam. Anh bảo, “chỉ một số nhỏ bạn thân thiết của anh như Trần Mộng Tú, Bùi Bích Hà, Võ Phiến, ...” Lúc đó, tôi đang cùng thân phụ đi thăm họ hàng bè bạn ở bắc California. Hụt buổi hội ngộ tôi tiếc hùi hụi.



Westminster 02.2012

Vợ chồng Đặng Phú Phong, vợ chồng Hoàng Quân, anh Phạm Phú Minh

Năm 2015, nghe tôi đi dự Hội Nghị Liên Trường Quảng Ngãi ở Seattle, anh Minh “đánh tiếng” với chị Trần Mộng Tú, thi sĩ khả ái với những vần thơ mượt mà... *ngoài vườn đầy hoa nở, trong hồn ngập mộng mơ*... Trong ngôi nhà xinh xắn trên triền đồi, nhìn xuống hồ thật thơ mộng ở thành phố Bellevue, tiểu bang Washington, chị Trần Mộng Tú và phu quân, anh Frank đã khoản đãi vợ chồng tôi, chị tôi và hai người bạn buổi trò chuyện thân mật, ấm cúng. Tôi không những yêu thích thơ văn của chị, mà còn ngưỡng mộ những sinh hoạt thiện nguyện của anh chị. Tôi vẫn mong sẽ có một ngày rất gần, được trở lại nơi căn nhà với hai câu thơ trước cửa: *Khi trở về đầu tuổi già sương tuyết, Bốn bàn chân sẽ làm ấm thêm nhà.*



Bellevue 08.2015

**Frank, Hoàng Quân, Trần Mộng Tú, Hoàng Thanh Tâm,
Trần Văn Hải, Trương Trọng Lợi**

Mãi năm 2016, tôi mới “thấy” bài *Lê Hữu Và Một Thời Âm Nhạc* của anh Phạm Phú Minh/Phạm Xuân Đài (viết năm 2011). Đọc xong, tôi nhủ lòng, nhất định phải làm sao để đọc trọn cuốn sách mới được. Lại gõ cửa ông thám tử Gò. Cuối cùng, tôi liên lạc được với anh Lê Hữu. Giờ đây tôi sở hữu cuốn *Âm Nhạc Của Một Thời* và gặp thêm một tâm hồn đồng cảm, đồng điệu với mình. Những ngày mê mẩn trong *Âm Nhạc Của Một Thời*, tôi bắt gặp đây kia những lời ca anh Lê Hữu rất yêu. Mà những câu hát đó, chàng nàng của Hoàng Quân vẫn trù mến trên môi. Đọc được cuốn sách hay cũng phải có cái duyên. Tôi lại cảm ơn anh Phạm Phú Minh đã se thêm một mối duyên văn nghệ cho tôi.

Kỳ nghỉ lễ cuối năm nay, tôi tìm được đôi chút thời gian rong ruổi trong *Nét Xuân Sơn*, trang nhà đăng lại một số bài viết của Phạm Xuân Đài. Khi “bắt gặp” *Hoa Tím Băng Khuâng* của anh Phạm Phú Minh trong “vườn”, tôi ngạc nhiên lẫn thích thú: anh Phạm Phú Minh và tôi có bài viết về cùng một đề tài: hoa *Jacaranda*.

Anh Phạm Phú Minh viết *Hoa Tím Băng Khuâng* từ thế kỷ trước, tháng năm 1993. Ngày ấy, khi ngắm phượng ở Quận Cam Hoa Kỳ, anh Minh đã miên man:

“Một niềm hạnh phúc bất chợt sẽ đến với bạn, khi bạn lái xe rẽ vào một con đường nhỏ êm đềm với những rặng hoa tím, tím ngát đất trời. Ngừng mắt nhìn vào đám mây tím lãng đãng ấy bạn sẽ lạc ngay

vào một vùng tâm thức lạ lùng, vừa sảng sốt vừa phiêu diêu. Đó là một loại màu tím không giống bất cứ thứ tím nào bạn đã thấy.”

Đọc xong bài *Hoa Tím Băng Khuâng*, tôi ngẩn người, hỏi thăm mình, chớ bao lâu nay mắt mũi tôi cát đầu, mà không “thấy” được hoa tím băng khuâng. Để mãi đến năm 2009, lúc đi làm ở Nam Phi, mới “khám phá” hoa tím, phải mần mò hỏi quanh mới biết đây là *Jacaranda*. Trong *Phượng Xưa* tôi đã say đắm:

“... Qua nhiều ngõ phố, những hàng phượng tím hai bên đường như chụm đầu tình tự với nhau.

...

Từ vương cửa sổ phòng khách sạn, tôi nhìn mông lung xuống thành phố bên dưới. Trong nắng chiều tà, những tàng phượng tím đẹp quyến rũ lạ lùng. Cuộc sống đôi khi có những tình cờ kỳ diệu. Bao lần đến Johannesburg, mảnh đất ở phương nam châu Phi vẫn tạo nhiều ấn tượng trong tôi. Nhưng mãi lần này, tôi mới thấy những hàng phượng tím. Những cây *Jacaranda* bao năm khoe sắc ở thành phố này, chừ đâu phải mới rộ nở cho tôi ngắm lần này đâu!

....”

Không biết khi anh Phạm Phú Minh đọc bài *Phượng Xưa* của tôi gởi đăng trên *DDTK*, anh có mỉm cười, nhớ đến hoa tím của anh không. Riêng tôi, có niềm vui nhẹ nhàng, khi thấy hoa tím “của” mình ở Châu Phi và hoa tím “của” anh Phạm Phú Minh ở Châu Mỹ có những nét đáng yêu giống nhau.

Anh Phạm Phú Minh là ông chủ bút thật dễ thương. Anh khích lệ tinh thần, chỉ dẫn, góp ý cho tôi. Hơn nữa, anh rất “chiều lòng” cộng tác viên. Anh đã phải ghi chép cẩn thận để đăng bài *Đừng Ngán Trông Vời* đúng vào ngày 24.01, nhân sinh nhật con trai tôi. Hoặc đưa bài *Tuổi Ngọc Cho Nàng Trên Xứ Người* vào ngày 14.01, đúng ngày tôi sang Tây Đức 30 năm trước.

Mỗi khi tôi gởi bài, anh Phạm Phú Minh luôn có thư hồi đáp. Thinh thoảng, anh viết đôi dòng nhận xét, cảm nghĩ. Hoặc chỉ trả lời ngắn gọn, ngộ nghĩnh. Lúc nhận *Xiêm Áo Thên Thang*, anh trả lời, “xiêm áo của Hoàng Quân đã đến Hoa Kỳ”. Nhận bài *Yêu Lời Mẹ Ru*, anh bảo, “Cảm động lắm. Đăng bài này thế nào ông Song Thao cũng lại khen, vì vợ ông người Huế, ông rất rành tiếng Huế. ... Phải một bà-mẹ-viết-văn mới viết được...”

Ngoài ra, anh luôn tìm những hình minh họa đặc sắc cho bài. *Người Ấy Ngày Xưa* có cánh phượng hồng rất đẹp. Tuần lễ đó, *Người Ấy Ngày Xưa* là một trong những bài viết được đọc nhiều nhất trong tuần. Có lẽ một phần nhờ hình minh họa bắt mắt.

Anh Phạm Phú Minh đối với Hoàng Quân không chỉ đơn thuần là ông chủ bút đọc bài vở, chọn lọc để đưa lên báo. Ban đầu, tôi gởi bài đến tòa báo để dự đăng. Nhưng về sau, viết xong bài nào, tôi gởi đến anh Phạm Phú Minh, như thể gởi bạn thân, tri kỷ cùng chia sẻ những cảm nghĩ, suy tư của mình. Còn chuyện đăng báo là quyết định của chủ bút. Bài *Người Cây Có Ruộng*, tôi viết xong giữa khuya, kể lại “bi hài kịch” lên bờ, xuống ruộng, thời kỳ đi xin việc ở vào tuổi tri thiên mệnh của tôi. Gởi cho anh, giống như tìm người nghe mình tỉ tê tâm sự những chông chênh của cuộc sống. Anh như người bạn kiên nhẫn, lắng nghe chuyện, hiểu và cảm được những nỗi niềm của mình. Ngay trong khuya đó, anh trả lời thư, nói đã đọc một mạch xong *NCCR* và muốn đăng ngay trong ngày hôm sau. Lúc ấy đã gần tết nguyên đán, vì trong bài viết có mấy câu... *Chim én ơi, khi báo tin xuân Giáp Ngọ đang về với trần gian...* nên anh em chúng tôi đồng ý giữ bài chờ dịp tết. Tết đó, anh tìm hình tranh sơn dầu *Đông Quê Việt Nam* tuyệt đẹp, đăng chung với bài viết.

Tôi muốn làm cuốn sách thứ hai, tập truyện *Nhớ Tiếng À Oì*. Tôi ngỡ ý nhờ anh viết bài giới thiệu tập truyện, kiểu như lời tựa. Anh nhận lời viết, mặc dù thời gian ấy anh rất bận bịu với báo chí cũng như những chương trình sinh hoạt của anh. Đọc bài giới thiệu của anh Phạm Phú Minh, độc giả đã rĩ tai với Hoàng Quân. “Ông Phạm Phú Minh thật giỏi, khám phá mọi góc ngách trong tâm hồn của Hoàng Quân, đem lên cho thiên hạ đọc. Tuyệt vời.” Hoặc, “Chưa thấy ai viết điểm sách mà nghiêm túc và sâu

sắc như ông Phạm Phú Minh.” Hoặc “Ông Phạm Phú Minh thật xứng với những danh xưng, nhà văn, chủ bút của báo và nhà biên khảo. Bài ông ta viết thật hay, mạch lạc và đầy đủ, ...”

Bước đầu, tôi cộng tác với *Mãng Non, Văn Nghệ Trẻ, Làng Văn*. Nhưng qua *Thế Kỷ 21* và sau này *Diễn Đàn Thế Kỷ*, với chủ bút Phạm Phú Minh, Hoàng Quân mới thực sự là Hoàng Quân của ngày nay.

Như vậy đó, nhờ duyên lành, tôi gặp *Thế Kỷ 21* và anh Phạm Phú Minh năm xưa. Mười mấy năm qua, tôi may mắn gặp thêm nhiều duyên lành khác, có thêm bạn văn, bạn đọc, bạn lòng. Để bây giờ, mặc những tất bật, áp lực của thế giới chung quanh, tôi vẫn tìm được niềm vui trong viết lách và vẫn tìm được những tâm hồn đồng điệu, dầu không nhiều, nhưng đối với tôi cũng đủ thắp hoa cuộc sống.

Như anh Phạm Phú Minh đã viết trong bài giới thiệu tập truyện *Nhớ Tiếng À Oi*, “Hoàng Quân đã đến với báo Thế Kỷ 21 như thế, cách đây đã 12 năm.... chúng tôi vẫn còn duyên nợ văn tự với nhau, ...”

Ước mong chúng tôi vẫn *duyên*, vẫn *nợ văn tự* thật nhiều năm nữa.

Thuở tiểu học, tôi dùng bút mực ngòi lá tre nắn nét những bài tập làm văn. Lên trung học, tôi xài bút máy *Pilot* tra chuốt những bài luận văn. Tự lúc nào, ước mơ viết văn luôn quanh quẩn bên tôi. Giờ đây, quá nửa đời người, ngòi vào bàn phím viết tiếng Việt trở thành đam mê, là sinh hoạt cần thiết đối với tôi. Với người bạn Anh, Mỹ tôi sẽ reo lên, *I am really a lucky beggar*. Gặp bạn Đức tôi sẽ cao giọng rằng, *ich bin echt ein Glückspilz*. Và với người Việt, tôi sẽ rạng rỡ: Bạn ơi, tôi may mắn và hạnh phúc quá chừng.

Hoàng Quân

THÔI CHẴNG CÒN CHI

*Ai sợ ve kêu gọi nắng hè?
Chiều về ngơ ngẩn bóng so le
Bên hồ phản chiếu trăng đơn độc
Một nửa kia chìm khuất đáy khe.*

*Ai ngại nhìn hoa lúc mãn khai?
Hoa tươi! Sao mắt nhuốm u hoài
Gió ơi gửi gió lời tâm sự
Có một người thơ nhỏ lệ cay.*

*Ai máng tình tôi trên võng ru
Treo nghìn sợi nhớ nhánh tương tư
Ôi bao ngày tháng dài trăng lạnh
Men rượu thay tình say ngắt ngư.*

*Trăng lặn đêm tàn? Để tí tê
Ai ngòi như tượng đá u mê
Mờ mờ bóng ngả... tâm ô nhiễm
Tứ đại bùng phun ngọn lửa hè.*

Thôi chẵng còn chi, vệt nắng tà

Thì Thâm

*Này anh, hôm nay trời nắng đẹp,
Bên kia đời, anh có thấy bóng em
Thấp thoáng trong ngôi vườn xanh mát
Miệng thâm thì xin anh ngủ thật ngon*

*Này Me, trên con đường làng nhỏ
Dẫn con về nơi chỗ Mẹ nằm,
Nơi ấy con sẽ ngòi nhỏ cỏ
Trên mộ hoang và trồng một cành bông*

*Này anh trai, em sẽ về nơi anh ngủ
Đưa anh về nơi chỗ Mẹ chúng ta
Bên dòng sông, góc núi và cạnh nhà
Anh sẽ thấy lòng vui vì gần Mẹ*

*Này tôi, cuộc đời là thế đó,
Đến và đi là lẽ sống bình thường,
Tạ ơn Trời tim đầy áp yêu thương
Xin nhận lấy những gì trong cuộc sống*

Phamphanlang

CHIẾU RÁCH MÀ THƠM!

*Ngày vui lùi lại... bóng chiều qua
Người ta xoá cả khung trời mộng
Sao có người ngồi khóc dưới hoa.*

Kiều Mộng Hà
June 08th2020

CHUYỆN CÁI MASK

Sống chưa trọn một kiếp người
Đã nhìn tận cảnh đời đời thế gian
Xưa: đeo mask cướp ngân hàng
Ngày nay đeo mask...an toàn bản thân.

Xưa đeo mask là... kẻ gian
Ngày nay đeo mask lệnh ban (của) chính quyền
Xưa đeo mask chẳng dám gần
Nay không đeo mask phạt tiền thẳng tay (\$1000).

Từ bị cúm Tàu đến nay
Cái mask che kín mặt mày, hơi ôi!
Hôm qua có chuyện... khó cười
Ngay trong chợ, thấy đáng người thật quen.

Hai người đứng cách, ... quay lưng
Ngại không dám hỏi sợ chừng... vô duyên.
Cái mask che kín...mặt tiền
Chỉ còn đôi mắt nhìn xuyên, ... nghi ngờ (?)



Lái xe về đến gần nhà

(Thân tặng quý Văn, Thi Hữu gốc nhà
binh ở Ý Đại Lợi, Canada và châu Âu.)

*

Không tập luyện binh mã
Nói chi chiến với hòa?
Chẳng rèn đúc khí giới,
Họ toàn khỏe “chiếu hoa”!

Ông gằm gù bức bội,
Bà lóng ngóng, lơ ngơ
Xúm giành cho được chỗ
Chiếu-vàng-sao-đỏ-cờ.

●

Mình ngồi chung Chiếu Rách
Những đêm dài Tháng Tư
Tuyệt thực, đêm không ngủ
Tuần không ăn, lừ đừ.

Chia nhau bao nhận định,
Phân tích điều lo toan,
Dự phòng ngăn trắc trở
Giúp chuyển lửa an toàn.

Đầy chông gai sầu não
Bốn mươi năm đi cùng
Thủy chung một hoài bão
Vui buồn vẫn chia chung.
Ý Nga, 4.6.2020

HÙNG SỬ LƯU DANH

(Thành kính vinh danh các **Binh Chung**
QL VNCH đã viết nên trang hùng sử tại
An Lộc: 13/4 – 20/7/1972.

Thi hóa những trang Bút Ký Chiến Trường
của QL VNCH đã được đọc.)

*

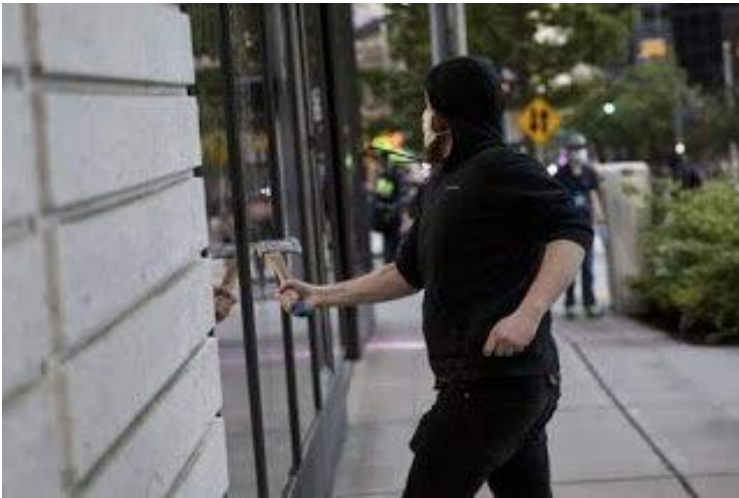
Có những địa danh mới nghe lần đầu
Mà nghe ngậm ngùi thương bao người lính
Áp Srok Ton Cui (Bình Long), đồi Gió
Mấy ngàn quân, dân siêu thoát về đâu?

Cộng quân cố ý sát hại dân lành.
Chúng tôi nợ Anh, hồn lưu tuyến thủ
Thương bao Chiến Sĩ, Trời nào có phụ
Giọt máu cuối cùng nhỏ xuống giữ Thành.

Qua phone: “trong chợ phải bà đó không?
Tôi muốn hỏi, lại ngại ngần
Không muốn bị chửi: “Đồ khùng, xê ra!”

Và rồi trong mấy ngày qua
Bạo loạn, cướp cửa, đốt nhà, ... mask che.
Đòi hỏi “công lý” bằng đê:
“Da đen chết, cảnh sát đê” đứng lên!

Biểu tình? chỉ để làm nèn
“Black Lives...” đeo mask cướp đêm, cướp ngày.
Cái mask ngăn lây cúm Tàu
Giờ mask phương tiện làm giàu kẻ gian.



Thương cho những kẻ vô can
Cửa cái bị cướp tan hoang, kêu TRỜI! (O, My God!)
Phần hận, tiếng khóc khắp nơi
Qua mặt công lý? Luật Trời khó che.
Lê thị Hoài Niệm

LẤY GÌ MÀ SO SÁNH?

Người Lính Cộng Hòa chiến đấu vì dân
Xông xáo chiến trường, giữ từng tấc đất
Không hèn nhát như vô thần, duy vật
Bảo vệ Tổ Quốc đúng nghĩa Quân Nhân!

Chỉ làm kinh tài chia chác bầy đàn,
Bốn lăm năm qua “*tướng, tá*” Việt Cộng

“Lấy ít đánh nhiều” tuyệt kỹ nhu, cương
Thu dọn chiến trường, bổ sung quân số
Bao gót giày sô đã mở đường máu
Linh động bất ngờ: An Lộc chiến trường!

Kỹ thuật tác chiến “xuất quỷ, nhập thần”
Ra tay chớp nhoáng, xung phong vũ bão
Vang danh diệt thù: chiến pháp uyển
chuyên
Gan lý Chiến Sĩ càng đánh càng hăng!

Bao nhiêu gian khổ, miền Nam nợ Anh
Cứu giúp đồng bào, hy sinh xương máu
Thương người nằm xuống, trả sao cho hết?
Những **Biệt Cách Dữ** hùng sử lưu danh,
Bộ Binh, Biệt Động, cùng: **Địa Phương**
quân, Lực lượng Dân Vệ, v.v. hào hùng chiến
đấu

Áo trận tả tôi, thiếu ăn, sống sót
Tử thủ đến cùng! Bảo vệ mạng dân.

●
Cộng quân bây giờ: một lũ vong ân,
Vây quanh, trác táng ăn chơi, cùng quần
Mặc giặc vào Nhà dân binh, bỏ trận
Tân, cự bại binh: “liệt sĩ” toàn phần!
Ý Nga, 3.6.2020

AI NGUY?

**Những khôn khố, tổn thương đầy đau
đớn**

**Luôn dày vò Người Lính vì quê hương
Bao máu xương đã đổ những chiến
trường**

Vì lý tưởng quyết kiên cường bảo vệ.

●
Ai bại tướng trị dân: ăn chằm chệ?
Xưa “*ăn dằm*” địa đạo bắt dân nuôi,
Nay “*nằm đê*” bu mật thua muối ruồi
Múa như thẻ những tên hề của giặc.

Từ miền Bắc, giặc vào Nhà dày đặc
Trụ tứ bề “*quân đội*” còn ngủ mê,
Còn no nê tiệc “*chiến thắng*” năm tề

Làm gì khi giấc “*di dờ*” biên giới?
“*Liệt sĩ*” *cả chòm: mắt Ai Nam Quan!

Chiến Sĩ Cộng Hòa tử thủ theo Thành
Miền Nam chúng tôi lưu danh hùng sử
Có đâu mắt Đất không hề kháng cự
Lại còn để giấc sĩ nhục. Nhớ danh!

Xếp hàng khom, cúi rước giấc vào trong!
Tướng tá” cả chòm: “tâm tư” thăng chức**
Leo ngòi đầu dân chia phần ăn chực
Khoe áo nặng nề “lon lá” lòng thông.

Ý Nga, 4.6.2020

*LIỆT SĨ: xin hiểu theo nghĩa **quân bại liệt** hay **liệt quân**
**TÂM TƯ: <https://giaoduc.net.vn/tieu-diem/dai-tuong-phung-quang-thanh-khong-phong-tuong-anh-em-tam-tu-post151969.gd>

Phùng Quang Thanh - Bộ trưởng Quốc phòng
nói 06/11/2014:

- “... Học viện Hậu cần trước đây là 3 trường sỹ quan,
trung cấp hậu cần, giờ là ba trong một. Như vậy có từ lâu
rồi, giờ hạ xuống, anh em **rất tâm tư.**”

- “... Quá trình thẩm định có ý kiến cho rằng giảm xuống
Đại tá, nhưng chúng tôi vẫn kiên trì trình ra Quốc hội.
Nếu Quốc hội cho phép để lại là Thiếu tướng tôi cho là
rất mừng. Ban soạn thảo **rất tâm tư...**”

Phùng Quang Thanh nói về “*Khoa Quân Chung*”:

- “Trước đây có Khoa Phòng không, Khoa Hải quân,
Khoa Pháo Binh, Khoa Công Binh, Khoa Đặc công... bây
giờ tất cả nhập thành Khoa Quân Chung. “Sáu binh
chúng hợp thành quân chung, có mỗi Chủ nhiệm khoa
trước đây là Thiếu tướng bây giờ cắt đi rất khó, **tâm tư
lắm** các đồng chí ạ.”

Ai chính nghĩa? Ai ngụy tà? Quá rõ!
Ý Nga, 4.6.2020

Ngày Anh Đến Thăm Tôi

Một ngày anh đến thăm
Trăm năm chỉ một lần
Thì thăm cơn gió thoảng
Ôi mộng đời xa xăm!

Ngày anh đến thăm tôi
Mây lang thang cuối trời
Lung linh màn sương sớm
Cho bình minh thắm tươi.

Một ngày anh đến chơi
Tim réo rất bồi hồi
Ngày vui trong đêm tối
Không chỉ là mơ thôi!

Có phải duyên tình muộn?
Đến rồi tan theo mây
Như muôn ngàn bọt sóng
Như bóng chim xa bầy.

Trông hoa như duyên đời
Tình nở trên tiếng cười
Gió vờ cành lá biếc,
Tiếng đàn ai buông lời.

Xin đừng theo mây trôi
Mang lá rơi giữa đời
Bay về phương trời ấy
Tình heo hút chơi vơi.

Thu sang đâu có ngò
Heo may buồn ngân ngơ
Lá vẫn rơi vàng lối
Tình theo bước chân người.
Ngọc Quyên

Niềm Biếc

Đọc, nghe câu thơ hay, thấy thích, tôi học thuộc ngay, và đưa vào “kho dữ liệu” của mình. Đôi lúc sơ suất, tôi không biết tên tác giả. Bởi thế, khi trích dẫn, tôi đành xem những câu thơ ấy là của kho tàng “văn học dân gian”. Trong cái rủi, có cái may. Do lầm lẫn, ghi sai tên tác giả bài thơ trong một truyện ngắn của tôi, tôi được quen với thi sĩ Trụ Vũ và An Hòa, con gái của ông. Chẳng những thế, sau khi nghe tôi trình bày sự việc đã xảy ra, thi sĩ Trụ Vũ viết bài thơ khoán thủ với họ tên của tôi và tựa đề của truyện ngắn *Khi Mười Bảy Tuổi*.

Từ đó, tôi liên lạc với thi sĩ Trụ Vũ qua An Hòa. Mọi quan hệ của chúng tôi, dù chỉ trong điện thư, ngày càng thăm thiết, đậm đà. Dẫu chưa hề gặp nhau, chưa hề nghe giọng nói của nhau, nhưng chúng tôi cảm thấy rất gần nhau, và có sự đồng cảm rất lớn. An Hòa nhắn, “Ba em nói, truyện của chị rất “ngộ”. Vui, duyên dáng và cuốn hút người đọc. Qua những câu chuyện đọc giả có thể nhận ra một cây bút dí dỏm, thông minh, trong sáng pha lẫn chút nghịch ngợm.”

Thư từ của An Hòa luôn đem đến cho tôi niềm vui nhẹ nhàng. Thịnh thoảng, An Hòa chuyển cho tôi vài bài thơ của bác Trụ Vũ. Tôi rất yêu bài thơ *Tri Âm*, trích trong quyển thơ *Biếc* của thi sĩ Trụ Vũ.

Có một bạn tri âm

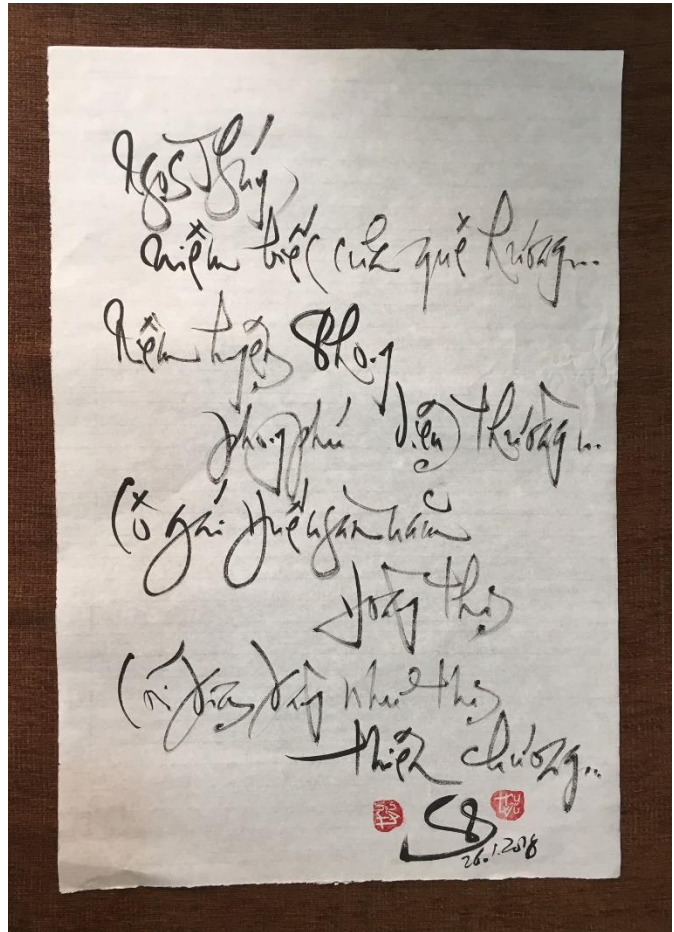
Như có vầng trăng sáng

Có đôi bạn tri âm

Cả ngân hà lai láng

Cố công tìm, tôi vẫn chưa được đọc các vần thơ ảo diệu khác trong quyển thơ *Biếc*. Tự lúc nào, trong tâm tưởng tôi, “biếc” có chỗ đứng rất đặc biệt. “Biếc” là một trong những chữ đẹp nhất của tiếng Việt. Tôi thương chữ “biếc” quá thể.

Một hôm, tôi nhận được *email* của An Hòa, kèm theo hình chụp bài thơ được viết thư pháp. An Hòa kể, “Sau khi đọc xong một số truyện của Hoàng Quân, Ba em cảm tác phóng bút làm bài thơ và mang giấy cọ viết thư pháp của bài thơ tặng o gái Huế đây”.



Thơ và tranh thư pháp của thi sĩ Trụ Vũ

*Ngọc Thúy,
niềm biếc của quê hương...
Niềm huyện Phong (*)
phong phú diệu thường...
Cô gái Huế ngàn năm
Hoàng Thị
Cõi địa đàng như thị
thiên chương...
Trụ Vũ – 2018*

(*) huyện Phong Điền, Thừa Thiên – Huế

Bác Trụ Vũ đánh dấu hoa thị ở chữ “niềm huyện Phong” và cắt nghĩa “huyện Phong Điền, Thừa Thiên – Huế”. Bài thơ đẹp quá. Bài thơ không những gói trọn tên họ của tôi, mà còn nhắc đến quê nội, quê ngoại của tôi. Lúc mới liên lạc với bác Trụ Vũ, nghe bác gốc Huế, tôi “khoe” với bác, huyện Phong Điền là nơi Ba Mạ tôi đã sống.

Tôi đọc không biết bao lần bài thơ. Ô, quả là sự tình cờ diệu kỳ. Tôi tìm “biếc” nhưng chưa gặp. Nay bác Trụ Vũ đem “biếc” đến tặng tôi. Đây là “biếc” của riêng tôi. Tôi cảm động rung rung.

Tôi ngắm không biết bao lần bức tranh thư pháp. Nét bút cọ của bác Trụ Vũ, của đôi bàn tay đang bước vào tuổi chín mươi, là rồng bay, là phượng múa.

Tôi ước mong Ba Mạ tôi còn trên đời. Tôi sẽ đọc cho Ba Mạ nghe bài thơ. Tôi mời Ba Mạ cùng chiêm ngưỡng bức tranh thư pháp. Nơi chín tuổi, Ba Mạ vui mừng cho con may mắn, gặp mỗi duyên văn nghệ đáng quý, thăng hoa cuộc sống tinh thần.



Thi sĩ Trụ Vũ, tháng Năm 2018

Chữ Biếc

Tôi là bạn chị Hoàng Nga. Chị Hoàng Nga là bạn anh Nguyễn Nam An. Theo suy diễn tam đoạn luận nửa vờ của tôi, tôi đương nhiên thành bạn anh An. Trong liên lạc *email* qua lại với bạn bè, anh Nguyễn Nam An đã ru ái “gắn” tên tôi vào nhóm.

Bởi thế, tôi nhận *email* có văn thơ của thi sĩ Nguyễn Nam An và thân hữu của anh ấy. Để đáp lễ, vui tay, tôi chuyển vài truyện cười giải trí. Một người trong nhóm bạn của anh An, anh Lê Hân, hỏi thăm tôi và muốn đưa những truyện cười lên trang nhà của anh, trang *Saigonocean*. Bản tính thích cười và ưa nghe tiếng cười, tôi lí lắc gởi tiếp vài truyện tiêu lâm đến anh. Để thay đổi không khí, tôi mời anh Lê Hân đọc một truyện ngắn của tôi, truyện *Nhớ Tiếng À Oi*. Tôi như nghe tiếng anh reo vui trong *email*... “Bài viết hay quá. Hồi ấy, tôi đọc bài này trong *Thế Kỷ 21*. Anh của tôi, anh Luân Hoán cộng tác với *Thế Kỷ 21*... Bây giờ đọc bài này do tác giả gởi, cũng như là mới, và vẫn thấy hay như lúc đọc ở *Thế Kỷ 21*...”

Năm 2010, khi đến San Jose họp bạn, tôi liên lạc anh Hân. Hẹn tới lui, trật vượt thế nào, lại thêm lạc đường. Bởi thế, chúng tôi chỉ vồn vện vài câu chào hỏi cập rập. Tôi nhấp nhòm, chạy cho kịp giờ đến chỗ họp mặt bạn cũ ở Milpitas. Dầu gặp nhau chớp nhoáng, tôi vẫn cảm nhận tình thân ái anh Lê Hân dành cho tôi. Từ đó, tôi gởi bài đều đặn đến anh Lê Hân và trang mạng của anh. Những lần đi chơi California, nếu ghé San Jose, tôi sắp xếp gặp anh Lê Hân. Cùng chị tôi, chị Thanh Tâm, chúng tôi được

trò chuyện với anh Hân trong ngôi nhà ấm cúng, thanh lịch. Anh cho chúng tôi xem một số sách báo của Nhân Ảnh xuất bản.

Nghe tôi kể về những gian truân khi xuất bản tập truyện đầu tay, *Bông Hoa Trên Phím*, anh Song Thao “rỉ tai”, phần lớn những đứa con tinh thần của anh Song Thao chào đời từ nhà Nhân Ảnh. Tôi dạ dạ, cảm ơn. Nhưng phân vân, con cái anh Song Thao xuất thân là... danh gia vọng tộc. Còn con mình... Không khéo thành... đĩa đeo chân hạc. Tôi đắn đo, chẳng biết mở lời thế nào. Tôi tưởng như mình đi qua, đi lại nhiều lần trước nhà xuất bản Nhân Ảnh. Dừng dằng đứng lại, tôi rón rén gõ cửa. Trái với những lo ngại của tôi, anh Lê Hân niềm nở, ân cần: “Được mà. Thúy gửi bài theo *word file*, phần còn lại, nhà xuất bản Nhân Ảnh lo hết”. Thế là tập truyện *Nhớ Tiếng Á Oi* ra đời trong vòng tay bảo bọc của Nhân Ảnh. Anh Lê Hân cho tôi cảm tưởng mau chóng thành người nhà của Nhân Ảnh. Bản thảo *Đứng Ngán Trông Vời* vừa xong, cánh cửa của Nhân Ảnh mở rộng chào đón. Anh Lê Hân cùng các thân hữu trong nhóm Nhân Ảnh làm việc thật kỹ lưỡng, mà lại nhanh chóng. Anh Lê Hân rất chu đáo. Anh cho tôi được ngắm nghía đứa con tinh thần của mình trong từng công đoạn, bắt đầu bìa sách đến ruột sách và bản trình bày hoàn chỉnh trước khi đưa qua nhà in. Anh gửi bài thơ, bảo, tặng tác giả *Đứng Ngán Trông Vời*. Món quà nhỏ của anh Lê Hân cho tôi niềm vui lớn.



*Thi sĩ Lê Hân, Hoàng Quân, Thanh Tâm,
San Jose – 08.2015*

Hương Sách

(Tặng tác giả Đứng Ngán Trông Vời)

*“đứng ngán trông vời áo tiểu thư”
câu thơ Huy Cận đẹp đến chừ
“mỹ nhân như thể câu thơ cổ”
thơ của Nguyễn Sa vẫn còn như*

*đời sống tuyệt vời nhờ mỹ nhân
xưa, sau mãi mãi đáng tuyệt trần
tâm hồn tinh khiết cùng hương sắc
chấp cánh thơm tình áng thơ văn*

*càng lộng lẫy thêm trang giấy hoa
trang đài tay lụa mở thiết tha
nuôi con chữ biếc xanh nồng tâm ý
đến với nhân gian nổi đậm đà*

*“đứng ngán trông vời” ai trong văn
nắng trời vàng óng, ánh đêm trắng
tôi dường như thấy lòng người đọc
khựng lại băng khuâng trước ngọn đèn*

hoa nở đầu đây thoảng mùi hương
không gian bàng bạc chút hoang đường
áng thư sách mở từng hơi thở
đời sống giàu thêm những yêu thương.
Lê Hân – 2018

Tôi tháo sợi nơ gói món quà của anh Lê Hân... *chữ biếc xanh nồng tâm ý*... Ô, tôi thấy những khoảnh khắc hạnh phúc vây quanh. Tôi lại được gặp “biếc” của mình.

Sóng Nước Biếc

Là la lá lá, lá lá là là la lá... Tiếng nhạc phong cầm tươi tắn len lỏi giữa dòng người lũ lượt tràn ra những cổng xe của nhà ga xe lửa Frankfurt West. Tôi không queo sang cổng số hai để lên xe lửa về nhà, mà đi thẳng đến góc đường hầm, nơi người nhạc công đang say sưa chơi phong cầm.

Lâu lắm rồi, tôi mới nghe lại bài hát xưa như trái đất này. Tôi đứng chân bên người nhạc công, lẩm nhẩm hát theo. *Kisses for me/ Save all your kisses for me/ So long honey so long/ Hang on baby hang on...* Người nhạc công chuyển sang chơi *Türkischer Marsch*, rộn ràng. Chuyển xe về Bad-Nauheim đã rời bên. Tôi quyết định nhanh chóng. Mình sẽ đón chuyển sau. Chẳng gì phải vội. Ở đây thường thức trình diễn *live*, lại được “ghé danh dự”, sát rạt sân khấu. Nhạc công dùng tay đàn, ngược lên, cười hiền hậu. Tôi khen ông chơi hay, *sehr schön gespielt*, ông nhướng nhướng mày chưa hiểu, tôi bảo *beautifully, so well*. Ông cười nhẹ, *thank you, thank you*.

Chiều đi làm ra, tôi thỉnh thoảng thả lỏng vài chuyến xe, la cà ở khu Frankfurt West, nghe người nhạc công chơi nhạc. Sau nhiều lần nói chuyện, vài chữ tiếng Anh, đôi chữ tiếng Đức, nhờ ông Gô dịch cho mấy chữ tiếng Nga. Tôi được biết nhạc công tên Vladimir, người Ukraine. Ở quê nhà, có lẽ ông là thầy giáo dạy nhạc hoặc chơi trong các ban nhạc hòa tấu cổ điển. Ông kèn, ông chơi dương cầm, vĩ cầm, vài nhạc cụ dân tộc ở xứ ông. Ông đến Đức như du khách, chơi phong cầm ở nhà ga, kiếm tiền độ nhật. Cứ mỗi hai tháng ông phải rời nước Đức, rồi mới trở lại đứng thủ tục.

Có lần, tôi muốn hỏi, ngày hôm qua ông chơi đàn ở đâu, mà tôi không gặp. Ông chỉ bắt kịp mỗi chữ *yesterday*. Thế là ông nâng đàn, chơi bài *Yesterday*, bảo: “*for you*”. Lúc khác, tôi kể, tôi đang *on the way* đi nha sĩ. Thế là ông tặng tôi bài *My Way*. Tuy vội, tôi “sắp xếp” thì giờ thường thức trọn bài *My Way*.

Ông đàn bài nào cũng hay, cũng du dương. Nhà ga Frankfurt West đông nườm nượp. Ai nấy tất tả, vội vàng. Có người chỉ kịp thấy vội đồng tiền vào thùng đàn, rồi co giò chạy cho kịp chuyến tàu. Tôi nghĩ, đành rằng ông chơi nhạc để kiếm tiền. Nhưng chắc hẳn ông sẽ vui hơn, nếu người ta đôi phút lắng nghe tiếng nhạc của ông, trước khi góp chút tiền. Ban đầu, ông gật nhẹ đầu, nói “*Danke*”, “*thank you*”, khi tôi đặt tiền vào hộp đàn. Về sau, vừa thấy tôi đưa tay mở túi xách lấy tiền, ông dừng đàn, lắc đầu nguầy nguậy, “*no, no*”, “*nein, nein*”. Có lẽ, ông muốn tôi thường thức tiếng đàn như những khán, thính giả của ông ở quê nhà. Chứ ông không muốn tôi như những người khác, bỏ tiền vào thùng đàn với chút lòng trắc ẩn. Quen ông hơn, tôi bắt đầu nghĩ “nhạc yêu cầu”. Tôi hỏi *Célèbre Valse, Autumn Leaves*. Ông nâng đàn, đắm hồn trong tiếng nhạc của chính mình.

Năm nọ, đang đi dạo trong công viên ở Oslo, Na Uy vào mùa đông, nghe người nhạc công đường phố chơi bài *Waves of the Danube*, tôi như thấy được những đợt sóng. Dầu lúc ấy, tuyết trắng xóa ngút ngàn. Từ đó, tôi càng thương bài *Sóng Nước Biếc*.

Tôi hỏi, ông có thể đàn *Waves of the Danube*. Ông không hiểu. Tôi đổi qua tiếng Đức *Donauwellen*. Ông có vẻ bối rối, vẫn chưa hiểu. Tôi hát nhỏ vài câu của bài *Sóng Nước Biếc*. Một giòng sông sâu cuộn cuộn sóng trôi về nơi đâu... Ông mừng rỡ *okay, okay*.

Đã nhiều lần, chiều tôi đi làm ra, nếu còn gặp ông Vladimir, tôi chẳng ngại những con mắt trần gian, nhìn nhìn thắc mắc, tôi vui ca theo tiếng đàn của ông Vladimir. ... *Đang chơi vui, đang chơi vui, sóng lan mọi nơi...*

Khi thấy tôi từ xa, dẫu đang chơi *Hungarian Dance No 5*, ông Vladimir ngưng ngang, nâng đàn tặng tôi, *sóng lớp lớp, sóng lớp lớp, sóng đem nguồn vui...* Tôi về nhà, trong lòng rộn ràng niềm vui ám áp cuối ngày.

Giờ đây, chốn này, mùa đông đã qua, những chồi biếc của cây cỏ khoác tấm áo mùa xuân cho đất trời quanh tôi.

Niềm biếc của thi sĩ Trữ Vũ, *chữ biếc* của thi sĩ Lê Hân, *sóng nước biếc* của người nhạc công đường phố cho lòng tôi rộn ràng hương xuân qua bốn mùa. Ôi chào! Sao tôi thương quá chữ biếc đẹp vô vàn của tiếng nước tôi.

Hoàng Quân

30.03.2019

Waves of the Danube (Romanian: Valurile Dunării) by Ion Ivanovici, lời Việt *Sóng Nước Biếc* của nhạc sĩ Phạm Đình Chương.

12.06.2019

Viết thêm:

Tôi muốn chia sẻ tâm hình thi sĩ Trữ Vũ bên tranh thư pháp vào tạp bút *Biếc*. Tôi viết đôi dòng nhờ An Hòa, con gái bác Trữ Vũ, hỏi xin phép. Ít lâu sau, tôi nhận được thư trả lời của An Hòa, cùng bài thơ “Biếc” bác Trữ Vũ ghi, “Vui tặng cháu Ngọc Thúy”.

Một lần nữa, bác Trữ Vũ tặng cho tôi món quà tuyệt vời. Nếu Ba tôi còn trên đời, hẳn Ba tôi sẽ đọc những câu thơ trong *Truyện Kiều* của Nguyễn Du và cắt nghĩa cho tôi hiểu thêm *ngọc lam điền*. Ba tôi sẽ nhắc đến bài thơ “Xuân Tứ” của Lý Bạch và diễn dịch *Yên thảo như bích ty* bằng giọng Huế Phong Điền. Tôi chưa đọc được quyển thơ *Biếc* của thi sĩ Trữ Vũ. Có lẽ, vì thế, tôi chưa hiểu được: “*999 điệp khúc..., Hẹn chín tầng lưu ly...*”.

Đọc bài thơ “Biếc” của bác Trữ Vũ tặng, tôi nhớ đến bài thơ “Quasimodo”, bác Trữ Vũ viết vào năm 1954. Khoảng cách thời gian giữa hai bài thơ là 65 năm. Mà lời thơ vẫn mượt mà. Phải chăng trái tim thi sĩ vẫn mãi thanh xuân?

BIẾC

Quê ngoại tôi, Phong Điền,

Một huyện tỉnh Thừa Thiên.

Có cô bé Ngọc Thúy,

Y như ngọc lam điền.

Biếc một màu biêng biếc,

Xanh chín tầng hạo nhiên.

Cô lại viết tập văn,

Và đặt nhan là Biếc.

Ôi cô có biết chăng:

Sách và người song tuyệt

Cũng thúy – biếc, như... trắng.

Lại, cô có biết chăng:

Tôi, người đang kể chuyện,
Cũng có một tập thơ
Đặt trùng nhan với truyện.
Là: Biếc, biếc như... tờ.

Yên thảo như bích ty...
Tập thơ nói điều chi?
999 điệp khúc...
Hẹn chín tầng lưu ly...

6.6.2019

Trụ Vũ

Vui tặng cháu Ngọc Thúy



Làm Thơ Đường – Thế Song Thanh

Trong lúc sinh hoạt trên diễn đàn, CE thường xướng, họa hay nói vắn những câu thơ giản dị gọi là “mì ăn liền”, rất vui.

Từ trước, đã có dịp học về thơ Đường với luật Bằng Trắc, cách đối chữ theo ý nghĩa và thể dạng như động từ đối với động từ, danh từ đối với danh từ, màu sắc đối chọi, ... Hôm nay, học thêm về thơ Đường, thể Song Thanh (hai chữ đi cùng phải có cùng một dấu), rồi Song Điệp, rồi Thuận Độc, Nghịch Độc. Lại còn lời ra thêm Hạc Tất và Phong Yêu, ... cứ phải lo tìm chữ cho thích hợp và đúng luật làm những bài thơ Đường trở nên gò bó, khó nuốt; lời thơ mất vẻ bóng bẩy, tự nhiên, tinh ý ngượng ngập. Nhưng đã học thì phải học đến nơi đến chốn, CE CGV cũng lách thếch diu nhau qua câu “Đường” khúc khuỷu, gập ghềnh.

Được vài bài tạm ổn, xin khoe với CE, rồi sau đó trở lại làm “thơ Muối” và “ta về ta tắm áo ta, Lục Nôi, Lục Bát vẫn là Việt Nam.”

HẠ VỀ (Thể Song Thanh)

Hạ lại về rồi hứng gió lơ
Trông như ào ảnh mắt nào rời
Bầu trời loáng thoáng chim bay vội
Cánh bướm lura thưa nắng chiếu vời
Giữa ngõ ngàn đài Trang sắc sáng
Trên sân vạn nụ Cầm màu ngời
Hồn vừa ngẫm nghĩ đôi câu phú
Đắm đuối chiều vàng mộng寐 ơi

Minh Thúy

THƯƠNG NGƯỜI DÂN TÔI (Thể Song Thanh)

Hây hây gió mát thổi buông lơ
Nhớ đến quê xưa dạ bồi rời
Gạo ngọc đồng vàng bao kẻ thịnh
Ao khô lúa chết chẳng người vơi
Thôn quê suốt tháng toàn nghèo cực
Phố xá quanh năm chi khổ ngại
Luyến tiếc thời bình xưa thịnh vượng
Giờ này khôn khó thật ai ơi!

Thuy Messege

XUÂN ĐI QUÁ VỘI (Thể Song Thanh)

Hè về thánh thót tiếng chim lơ
Líu ríu bên nhau, tiếc lúc rời
Lóng ngóng bay đi dù mãi hoãn
Lời ngoi cất bước dẫu hoài vời
Tinh mơ lập lánh chân mây loé
Chạng vạng lù mù ánh nắng ngại
Mới đó mà giờ đây tháng sáu
Mùa tàn, chớp nhoáng hời ai ơi!

Thanh Hòa

Biệt Cố Đô

(Thơ Đường - Thể Song thanh)

Buồn rầu chấp bút thảo trang thơ

Dưới ánh trăng thu toả tỏ mờ

Khép kín mi cong vùi mộng寐

Tràn trề giọt lệ ủ cơn mơ.

Lưa thưa ngọn nguyệt chèn tàn lá

Kín mít lau tre chạy dọc bờ

Vắng Huế, xa anh sầu đoạn ruột

Tình nào trọn vẹn, dở câu thơ.



Tình nào trọn vẹn, dở câu thơ
Lớp sóng sông Hương vỗ vỗ bờ
Bọt đọng gằm cầu gom lớp vầng
Thuyền chèo mát mái vụn trăng mơ.
Tình thâm ủ để khoan phai nhạt
Tặng vật trao cho chớ xóa mờ
Vắng Huế thân yêu rầu, khổ sở
Lìa đàn vĩnh viễn... tủi bơ vơ.

Nguyễn P. Thúy

Làm Thơ Đường – Thuận Độc & Nghịch Độc



CỬA SỔ ĐÊM KHUYA

(Thuận Độc)

Hoa cười nguyệt rọi cửa lồng gương
Lạ cảnh buồn thêm nợ vãn vương
Tha thướt liễu in hồ gọn sóng
Hững hồ mai thoảng gió đưa hương
Xa người nhớ cảnh tình lai láng
Vắng bạn ngậm thơ rượu bẽ bàng
Qua lại yển ngân đầu ủ lá
Hòa đàn sẵn có đế bên tường.

(Nghịch Độc)

Tường bên đế có sẵn đàn hòa
Lá ủ đầu ngân yển lại qua
Bàng bẽ rượu thơ ngậm bạn vắng
Láng lai tình cảnh nhớ người xa
Hương đưa gió thoảng mai hồ hững
Sóng gọn hồ in liễu thướt tha
Vương vãn nợ thêm buồn cảnh lạ
Gương lồng cửa rọi nguyệt cười hoa.

HÀN MẶC TỬ

XUÂN HÙNG

(Thuận Độc)

Hoa vườn rộ sắc bóng soi gương
Cời bỏ xong đời mộng bá vương
Tha thứ xả buông qua khổ cực
Chuốt trau gìn giữ vọng quê hương
Xa xa vói ngắm mây cùng biển
Biếc biếc xanh che trúc với bàng
Qua lại tháng ngày bao chuyển đổi
Hòa chan cốc rượu, uống ven tường.

(Nghịch Độc)

Tường ven uống rượu cốc chan hòa
Đổi chuyển bao ngày tháng lại qua
Bàng với trúc che xanh biếc biếc
Biển cùng mây ngắm vói xa xa
Hương quê vọng, gìn gìn trau chuốt
Cực khổ qua, buông xả thứ tha
Vương bá mộng đời xong cời bỏ
Gương soi bóng sắc rộ vườn hoa.
Thúy M

ĐÊM VẮNG

(Thuận Độc)

Hoa đùa trúc chiếu phản trần gương
Gợi cảnh đêm về khổ não vương
Tha thiết cúc đài khoe động gió
Thắm nồng mai nụ ẩn lừa hương
Xa tình vẩy bút khơi sâu nguyệt
Vắng mộng cài thơ dậy lạnh vườn
Qua buổi đắng tim men rượu uống
Hoà dâng khúc oán vắng rêu tường

(Nghịch Độc)

Tường rêu vắng oán khúc dâng hoà
Uống rượu men tim đắng buổi qua
Vườn lạnh dậy thơ cài mộng vắng
Nguyệt sâu khơi bút vẩy tình xa
Hương lừa ẩn nụ mai nồng thắm
Gió động khoe đài cúc thiết tha
Vương não khổ về đêm cảnh gợi
Gương tràn phản chiếu trúc đùa hoa.
Minh Thúy

TÀN PHAI

(Thuận Độc)

Hoa tàn bóng hiện thấy mờ gương
Nhớ mãi... thương thâm... khổ lụy vương
Tha thiết tiếng đàn... thêm oán hận
Nát nhàu quần áo... nhạt mùi hương
Xa phòng cửa đóng, ngăn che nguyệt
Cổng cánh cài then, bỏ phé vườn
Qua giấc mộng tàn không ước nguyện
Hoà tan chén rượu đổ bên tường.

(Nghịch Độc)

Tường bên đổ rượu chén tan hoà
Nguyện ước không tàn mộng giấc qua
Vườn phé bỏ, then cài cánh cổng
Nguyệt che ngăn, đóng cửa phòng xa
Hương mùi nhạt... áo quần nhàu nát
Hận oán thêm... đàn tiếng thiết tha
Vương lụy khổ... thâm thương... mãi nhớ
Gương mờ thấy hiện bóng tàn hoa.
Nguyễn P. Thúy

Hoàng Quân: Trở Về Cung Đàn



Hình minh họa, [FreePik](#)

Năm nọ, tôi phải qua một cuộc tiểu phẫu ở lòng bàn chân. Tôi thăm tính, ba bữa là xong. Thứ Hai, bác sĩ mổ xẻ. Không đi làm, ở nhà thêm hai ngày, nghỉ ngơi là êm. Kịp cuối tuần, tung tăng dạ vũ, nhật vũ. Không dè, vết mổ chậm lành. Bác sĩ khuyên hạn chế đi lại, để bàn chân thật sự tĩnh dưỡng ít nhất bốn tuần lễ. Tính tôi hiếu động, mà bác sĩ bảo ngồi một chỗ, thiệt khổ. Tôi chất quanh giường cơ man sách báo. Đọc sách một hồi mỏi tay. Tôi mở ti-vi để thay đổi không khí. Nhìn vào màn hình ti-vi chừng 10 phút, tôi ngủ khò. Thức dậy, mắt veo mấy tiếng đồng hồ. Tiếc thời gian bỏ phí, tôi tìm cách tận dụng những ngày nghỉ bất đắc dĩ. Tôi chợt nhớ cây đàn bỏ quên của mình. Rất nhiều năm, tôi không gảy một nốt nhạc nào. Mặc dù, lâu lâu tôi đem đàn xuống lau bụi, nhủ lòng sẽ một ngày tập đàn lại. Những bài tập đem từ Việt Nam qua, tôi trân trọng, trưng trong tủ sách, tuy nhiều năm chẳng hề mở ra xem. Đúng là *niềm vui đã nằm trong thiên tai*. Tôi háo hức chống nạng, lóc cóc khuân những cuốn bài tập và cây đàn đến “giường bệnh”. Tôi tập lại từ đầu, những bài học nốt i tờ. Cũng may, một mình, một cõi ở nhà, không phiền hà ai. Tiếng tập đàn có lẽ đình tai, nhức óc với người khác. Nhưng với tôi, thật êm dịu, lòng tôi bồi hồi nhớ ngày xưa. Hết nghỉ bệnh, khỏi phải ngồi một chỗ, nhưng đôi ba bữa, tôi vẫn đem đàn dợt những bài tập cũ. Tuy nhiên, những bận rộn dồn dập cuộc sống đã làm dịu dần nhiệt tình chơi đàn của tôi. Thời khắc ôm đàn càng ngày càng hiếm hoi. Chuyện tập đàn có nguy cơ biến mất trên lịch sinh hoạt của tôi.

Một hôm, trong thang máy đến văn phòng, tôi gặp bà đồng nghiệp ban kiểm toán, bà “chăn lừa” của phòng tài chánh. Nét mặt bà đậm nét “khủng bố”. Dáng dấp bà cục mịch. Nhiều đồng nghiệp trong hăng né bà. Thời tôi mới nhận việc, bà đã một màn đánh phủ đầu, làm tôi tối tăm mặt mũi. Nhìn bà với thùng đàn *guitar* sau lưng, tôi kinh ngạc quá đỗi. Thay vì nói câu chào xã giao “*Guten Tag*” theo phép lịch sự tối thiểu. Tôi buột miệng: “*Spielen Sie auch Gitarre? Chị cũng chơi tây ban cầm à?*” Hỏi xong, tôi tưởng như mình phải mắng té tát cho cái tội hỏi vô duyên. Mọi người đều có thể chơi nhạc, nếu mình thích. Tại sao là “cũng”? Mặt mày khó đăm đăm của bà bỗng sáng lên: “Ồ, chơi đàn tây ban cầm là niềm đam mê của tôi.” Bà nhoẻn miệng cười: “*Gefällt Ihnen Gitarrenmusik? Cô có thích nhạc tây ban cầm không?*” Thế là từ thang máy cho đến vào văn phòng, chúng tôi rộn rã chuyện trò như đôi bạn chân tình. Những

người bạn đồng nghiệp cùng phòng trở mắt nhìn, khi thấy tôi sánh bước, cười cười, nói nói ra điều tâm đắc với “bà chân”.

Bà huyền thuyên kể, bà đã theo học nhiều thầy nhưng bỏ ngang vì không vừa ý. Cuối cùng, tìm đúng thầy, bà rất hài lòng, đều đặn đi học từ năm ngoài đến giờ. Tôi mừng rỡ: “Em cũng đang tìm thầy dạy đàn đó chị”. Tôi nhờ bà viết “giấy giới thiệu”. Vì nghe đâu, ông thầy đó rất kén chọn học trò. Từ đó, mỗi thứ Tư tôi rời nhà sớm, đến nhà thầy học trước khi bắt đầu ngày làm việc. Tôi gọi Daniel là ông thầy vì quen miệng. Daniel nhỏ hơn tôi đúng một giáp. Giờ học đầu, Daniel khảo sơ tôi về nhạc lý. Bao nhiêu năm tôi đã quen Đô Rê Mi, giờ phải đổi qua A H C... Gần như trở lại từ đầu, tôi làm quen với *Auftakt, Tonleiter, Tonika...* Tôi ghi chép, cố nhớ những kỹ thuật khi Daniel cắt nghĩa bằng tiếng Đức, và tìm cách giải mã trong tiếng Việt như thế nào. Sau vài giờ học, Daniel khen tôi có tiến bộ. Tôi bèn thỏ thẻ, ước mong tập một bài ngày xưa mình đã chơi. Tôi muốn tập lại bài Feste Lariane. Daniel bảo, muốn tập thì sẽ ghi chú kỹ thuật tay trái, tay phải, rồi tôi tự tập. Bởi, Daniel không thích dạy kiểu đi ngang, về tắt như vậy.

Sau ba tháng, vì đổi chỗ làm, không tiện đường học buổi sáng, tôi chuyển qua học buổi tối. Sau giờ làm việc, tôi chạy như bay để kịp giờ học. Nếu đến trễ, giờ học ngắn lại, bởi tôi là học trò cuối trong ngày. Daniel muốn đúng giờ chuẩn bị cơm chiều cho cậu ta và cho con mèo của mình. Suốt ngày trong hăng, đầu óc căng thẳng. Giờ học đàn, tôi tiếp tục tập trung tinh thần, nhiều khi Daniel “rượt” quá, tôi toát mồ hôi hột. Daniel nhận xét:

- *Deine Firma hat Glück.* Hăng của chị hên quá.

Tôi ngạc nhiên:

- Tại sao?

- Chị bền bỉ và giỏi toán. *Du bist echt klug.* Chị khôn lanh thiệt đó.

Tôi nghi ngờ:

- Thôi, cậu đừng nói đùa. Tôi tưởng thiệt. Tôi mừng hựt.

- Thiệt mà! Nhiều người sau giờ làm việc, cạn kiệt sức lực, không tập trung được, quên trước quên sau...

Ở hăng mới, tôi phải làm việc rất trễ. Mà Daniel lại không muốn con mèo của cậu ta phải đói bụng vì chờ tôi học. Thế là tôi đành ngưng học đàn với Daniel.

Dăm bữa, nửa tháng tôi đem đàn ra từng tung vài nốt. Đàn hoài không tiến bộ, tôi bèn đổ lỗi cho cây đàn. Thì vậy, vụng múa chỉ còn cách chê đất lệch chứ biết làm sao. Tôi chợt nghĩ, nhờ thầy Bùi Thế Dũng, thầy dạy đàn ngày xưa của mình, tìm giúp cho một cây đàn thật hay. Biết chị tôi chơi chung trong nhóm bạn của thầy, tôi nhờ chị đánh tiếng. Nghĩ liệu vậy thôi. Chứ tôi chẳng dám hy vọng nhiều. Vậy mà, thầy nhận lời, nhưng bảo, cần thời gian. Có thể vài tháng hoặc có thể cả năm. Tôi mừng lắm. Kiên nhẫn tôi có thừa. Đã chờ cây đàn được mấy chục năm, thì thêm một năm nữa chẳng là bao.

Một cuối tuần, tôi gọi về Việt Nam thăm thầy Dũng. Tôi chào hỏi đại khái, rồi ngập ngừng:

- Thỉnh thoảng em gửi bài đến anh Dũng. Anh có nhận được không?

- Có, anh nhận đầy đủ. Đôi khi đọc xong, anh định viết trả lời. Nhưng rồi nghĩ, dành thì giờ ấy để viết nhạc, soạn tiếp giáo trình dạy nhạc, thì có lẽ hay hơn. Ban đầu, đọc truyện của Thúy, anh thấy giống như truyện viết cho lứa tuổi ô mai. Nhẹ nhàng, mơ mộng. Bây giờ đọc lại, anh khâm phục trí nhớ của Thúy. Điều hay là Thúy viết lại những ký ức thật trang nhã. Có những điều Thúy nhắc, anh mới nhớ. Những ngày xưa đó, có những nhọc nhằn, trăn trở. Vậy mà Thúy nhìn lại, kể ra biết bao điều vui tươi, thoải mái. Đó là may mắn của Thúy. Ký ức biết chọn lọc, chỉ giữ lại những màu hồng mà thôi.

Thầy Dũng bảo, đọc xong tập truyện *Bông Hoa Trên Phím*, thầy thay đổi chương trình mua đàn cho tôi. Thầy sẽ tặng tôi một cây đàn trong bộ đàn của thầy. Mỗi ngày tôi phải dành ra ít nhất nửa giờ tập đàn. Mỗi tuần có giờ học đàn với thầy qua *Skype*. Như thế, tôi sẽ sở hữu cây đàn và tiếng đàn trước khi về hưu. Cuộc sống của tôi có nhiều điều kiện thuận lợi. Tôi đã học đàn ở Việt Nam. Tôi đã có đời sống của học sinh, sinh viên ở Việt Nam. Nơi quê hương thứ hai của tôi, nước Đức, đất nước với thế giới âm nhạc nổi tiếng 3 B: Bach, Beethoven, Brahms, tôi đã có những ngày tháng vui vầy sách vở ở trường trung học và đại học. Niềm vui bất ngờ làm tôi không nói nên lời. Tôi dạ dạ theo những lời phân tích, dẫn giải của thầy Dũng. Tôi thấy con đường trước mặt dài, dài gập ghềnh, vẫn kỳ thú với tiếng đàn tây ban cầm tuyệt vời. Tôi cố nhớ những điều thầy dạy. Điều quan trọng nhất là khát vọng, phải có khát vọng đeo đuổi ước mơ của mình.

Nhờ một chuỗi tình cờ may mắn, vài tháng sau cuộc điện đàm, cây đàn trong mộng của tôi đã đến Đức. Tôi sung sướng vô ngần, đem đàn ra ngắm, gảy nhẹ vài nốt. Tiếng đàn sao mà êm, mà dịu.

Tôi chuẩn bị “học cụ” cần thiết cho ngày tựu trường. Mặc dầu lúc ấy ở thị trường đã có điện thoại *Note 6*, tôi nhất định sắm *Note 4* cho giống điện thoại thầy đang xài. Tôi tập dợt cách xài *Skype*. Điện thoại phải gắn ở vị trí thu hình được ngón tay đánh đàn. Những giờ học với thầy Dũng sau hơn ba chục năm gián đoạn đã cho tôi cảm nhận được những *aha effects* “hiệu ứng aha” trong cuộc sống. À há, thì ra là vậy. Học đàn, không chỉ đơn thuần là học đánh đàn mà còn học cả triết lý sống. Sống vui, sống khỏe, sống đầy ý nghĩa với âm nhạc. Thầy cắt nghĩa, chơi đàn là phải tái tổ chức hệ thần kinh. Này nhé, để đánh một nốt nhạc trên *guitar* mình phải trải qua 19 công đoạn trong não. Mình phải để ý đến các huyết đạo trên tay: huyết nội quan, huyết ngoại quan... Tôi hay bị lỗi ở ngón a, ngón yếu nhất mà lại phải chơi sợi dây số 1, dây *chanterelle*, dây của giọng ca lãnh lót. Bởi vậy, lỗi một tí là nghe chói tai ngay. Đầu tiên, học trong tưởng tượng mười bước cho nhuần nhuyễn, rồi mới ôm đàn. Thầy bảo, chơi đàn cần khối óc lạnh và trái tim nóng. Vậy mà, khi tôi chơi, cả tâm lẫn trí đều nóng. Tôi chỉ mỗi bị “lạnh cứng”, vì sợ mình chơi dở quá, thầy hết kiên nhẫn, không dạy nữa.

Tôi dợt các bài tập thầy gửi qua *email*. Tôi tập thâu, đưa vào *YouTube*. Một góc sân riêng của mình, để chỉ có thầy trò nghe thôi. Để thầy nhìn vào đây, biết sai đúng mà sửa. Tuần nào, chưa tập dợt kỹ càng, ngại sẽ bị thầy rầy la, tôi vội vàng “hồi lộ”. Tôi gửi thầy tám hình tôi đẩy xe, đưa Ba tôi đi dạo công viên. Thế là vào giờ học, thầy nhân đạo, rộng rãi, không bắt trả bài. Có những lúc thấy tôi quá lo lắng, thầy cắt nghĩa như giỡn đùa. Chơi đàn như đi tìm đường. Không nên lật bản đồ vừa đi, vừa nhìn. Như vậy sẽ chậm lụt. Coi chừng sẽ va cột đèn, vì mãi mê nhìn bản đồ. Tốt hơn, trước khi cất bước, hãy nhìn tổng thể bản đồ, định hướng cho mình, chia đường đi thành nhiều đoạn. Hình dung trong trí những bước cho từng đoạn đường ngắn. Dần dà, tôi có thể tận hưởng những phút giây thư giãn, thoải mái trong giờ học đàn.

Cuối tuần, tôi về nhà thăm Ba tôi. Ba tôi yếu nhiều, Ba chỉ nghe tôi nói chứ không góp chuyện. Đến giờ học đàn, tôi lên *Skype*. Chào hỏi thầy Dũng, tôi xin phép hôm nay chỉ học lý thuyết, chứ không đánh đàn. Tôi chỉnh máy hướng về phía Ba tôi, để ông cụ nói chuyện với thầy. Ông đang nằm đã dưới, bỗng tươi vui, sống động, chống tay ngồi dậy, giọng nói rõ, khỏe. Thầy Dũng khen: “Ông cụ tốt tướng quá. Ông còn ở với con cháu được lâu.” Ba tôi nhắc: “Con ráng học đàn lại đi. Học đàn cũng quan trọng, đem lại nhiều niềm vui cho mình”.

Khi Ba tôi thường xuyên ra vào bệnh viện, tôi phải nhiều lần xin dời giờ học. Thầy bảo: “Từ từ học sau. Bây giờ tập trung lo cho ông cụ đi. Đừng bận tâm. Sẵn dịp, Thúy bỏ học, anh có thêm thì giờ chăm bà cụ mẹ anh”. Có hôm thầy nhắn gọn qua *viber*: “Tạm nghỉ học vài tuần”. Tôi tưởng như nghe tiếng thảng thốt

của thầy: “Tôi sợ, tôi sắp sửa mồ côi Mẹ”. Bao nhiêu tuổi đi nữa, mắt mẹ, mình vẫn thành đứa trẻ mồ côi đau buồn.

Giờ đây, Mẹ thầy Dũng đã qua đời. Ba tôi đã khuất. Chúng tôi không còn những lúc vội vàng dời buổi học để tận dụng chút quỹ thời gian ít ỏi của đảng sinh thành. Đứng ra, lúc này tôi có nhiều thì giờ hơn để vui bên phím đàn. Nhưng có lẽ tâm tôi chưa đủ tĩnh, tôi vẫn chưa cảm lại niềm đam mê chơi đàn của mình.

Tuổi hưu theo luật lao động của nước Đức là 67 tuổi. Tôi còn vài năm nữa để thực hiện dự định sở hữu tiếng đàn trước khi về vườn. Hy vọng tôi sẽ không phải đệ đơn lên Sở Lao Động Liên Bang xin dời tuổi hưu sang 80 tuổi, để tôi đủ thì giờ tập đàn. Một ngày rất gần, tôi sẽ trở về cung đàn. Để tôi được tròn thêm giấc mơ. Để tôi được thấy đời đẹp như mơ.

Hoàng Quân

Tháng Ba 2020

Trích lời ca trong nhạc phẩm:

Tình Khúc Thứ Nhất của nhạc sĩ Vũ Thành An

Bà Mẹ Vợ

Người Mỹ thích sự riêng tư, nhất là trong đời sống vợ chồng. Bà mẹ vợ luôn là nhân vật hắc ám...

Steve đi làm về, vừa thay quần áo xong là Linh kéo tay anh ngồi xuống giường :

- Em muốn nói với anh một chuyện nghiêm chỉnh nè..

Steve vòng tay qua ôm và hôn vợ, làm Linh dấy nảy lên :

- Trời ơi, em đã nói là chuyện nghiêm chỉnh mà.

Steve cãi :

- Anh hôn em, hôn vợ đâu phải là chuyện đùa.

- Thôi được, nghe em hỏi đây : Anh có muốn con mình bị cảm lạnh không? Không chứ gì! Anh có muốn con mình bị sung phổi khôn? Không chứ gì! Anh có muốn con mình bị mất ăn, mất ngủ không? Cũng không chứ gì?

Steve kêu lên kinh ngạc :

- Em hôm nay làm sao thế ? Em hỏi anh một tràng những câu hỏi khủng khiếp rồi em tự ý trả lời, không chừa cho anh có cơ hội nói một chữ nào.

- Em biết chắc anh sẽ trả lời : Không? Nên em trả lời giùm anh luôn cho nhanh... Nghe em hỏi tiếp đây, anh có biết là chị Hai em mới bảo lãnh mẹ em qua Mỹ được vài tháng nay không? Biết chứ gì! Anh có biết là mẹ đang ở với gia đình chị Hai ở California không? Biết chứ gì!...

Steve lại kêu trời :

- Em nói những chuyện lung tung, chẳng liên quan gì đến nhau cả!

- Có liên quan đây. Em định bàn với anh là mời mẹ về ở chung với chúng mình, để mẹ trông thẳng Eugene, khỏi phải mỗi buổi sáng bồng bế nó đi Day Care. Tội nghiệp!

Steve tròn mắt lên :

- Có nghĩa là mẹ em sẽ ở đây dài lâu?

Linh hạ giọng, dịu dàng để Steve cảm động:

- Mẹ sẽ giúp mình được nhiều việc. Anh thấy rồi đó, con mình mới có 9 tháng tuổi mà nay bị cảm, mai bị ho. Mỗi sáng sớm xách con ra xe đem đi gởi mà em đau lòng quá. Có mẹ ở đây, Eugene sẽ yên ấm ở nhà, sẽ ăn no ngủ kỹ, ngoài ra, mẹ còn trông nom nhà cửa, nấu nướng phụ em được nữa.

Steve ngạc nhiên:

- Có một bà mẹ già làm được những điều ấy sao?

- Em chẳng biết những bà mẹ Mỹ của anh giỏi cỡ nào! Nhưng mẹ em hay các bà mẹ Việt Nam khác đều là thế cả.

Steve chép miệng:

- Điều này rất tốt, nhưng mất sự riêng tư của chúng mình!

Linh năn nỉ :

- Nhà mình rộng thênh thang, mẹ thương em, em thương mẹ và em tin rằng anh cũng sẽ thương mẹ em luôn.

Thấy Steve chần chừ, Linh tán công thêm, vì cô biết chồng rất thương con:

- Nhưng vì con mình là trên hết. Mẹ sẽ là người chăm sóc nó tuyệt vời.

Steve trả giá:

- Anh tạm đồng ý. Nếu mẹ ở một thời gian, không thích hợp thì thôi nhé?

Linh vui thích ôm lấy cổ chồng:

- Cám ơn anh, bây giờ anh cứ hôn em đi unlimited!

Linh thừa hiểu, người Mỹ thích sự riêng tư, nhất là trong đời sống vợ chồng. Bà mẹ vợ luôn là nhân vật hắc ám, chẳng thẳng con rể nào muốn mời tới nhà, nói gì ở chung lâu dài ! Hơn nữa, một bà mẹ vợ không đồng chủng, mới từ Việt Nam qua, chưa gặp gỡ, trò chuyện , thì làm sao mà Steve, một người Mỹ Anglo không e ngại ?

Mẹ và chị Hai đều chấp nhận đề nghị của Linh, con Linh còn nhỏ nên cần sự giúp đỡ của mẹ hơn. Và vì Linh lận đận tình duyên, kén chọn mãi, hơn 30 tuổi mới lấy chồng, nên mẹ cũng thương đưa con lận đận hơn .

Linh mua vé máy bay, hôm sau mẹ Linh đã từ California bay đến xứ núi Utah, ngay những ngày đầu mùa Đông giá lạnh.

Hôm bà đến, tuyết rơi trắng xoá, những mái nhà phủ đầy tuyết, và xa xa những dãy núi cũng phủ đầy tuyết trắng làm bà rợn người, chột tưởng như vừa bị ném vào một cõi hoang vu, xa lạ . May mà có cô con gái ngồi bên cạnh, là điểm tựa duy nhất để bà tin là mình không đi lạc, không bị bỏ rơi. Chứ thẳng con rể người Mỹ, và thẳng cháu ngoại trông giống bố, mắt xanh, tóc vàng kia coi như chẳng liên quan gì đến bà.

Về đến nhà, Linh dẫn mẹ đi khắp nhà để chỉ dẫn những điều cần biết về nơi ăn, chốn ở, và những sinh hoạt hàng ngày.

Bắt đầu từ ngày mai, thằng Eugene sẽ ở nhà với bà ngoại.

Sáng sớm hôm sau, hai vợ chồng Linh mở cửa ra đi làm, giữa trời lạnh, tuyết bay ngoài đường, Linh thấy yên lòng vì con mình vẫn đang nằm ngủ êm ấm trong nhà, hơn thế nữa, trong vòng tay chăm sóc, thương yêu của bà ngoại.

Suốt đêm qua, phần vì lạ nhà, phần vì thấp thỏm cho một công việc mới, nên bà không ngủ ngon cho lắm, chỉ còn hai bà cháu ở nhà, bà nằm ngủ tiếp, cho đến khi Eugene tỉnh giấc và khóc, bà tỉnh dậy, thấy đồng hồ chỉ 9 giờ sáng.

Bà thay tã cho nó và đi pha sữa. Nuôi trẻ con ở Mỹ sao mà lỉnh kỉnh thế ! sữa này, nước trái cây này, đồ ăn sẵn trong hũ này. Xứ văn minh, giàu có quá chỉ bày đặt! Hồi xưa, bà nuôi mấy đứa con, có cần những thứ này đâu, mà đứa nào cũng khoẻ mạnh và lớn lên như thổi .

Thằng bé vừa bú bình sữa vừa nhìn bà lạ lắm, bà cũng có dịp nhìn nó kỹ hơn, nó giống bố, chẳng giống mẹ tí nào, nếu không do chính con gái bà đẻ ra thì bà không tin nó có một nửa dòng máu Việt Nam trong người. Mới hôm qua, bà còn cảm thấy xa lạ nó, mà bây giờ, ôm nó trong tay, nhìn nét mặt bé bông, ngây thơ, đang cần bàn tay bà chăm sóc, bà thấy tình máu mủ, ruột thịt, gắn bó với nó biết bao. Thằng bé đã biết bò, vừa đặt ngò xuống là nó đã bò thoăn thoắt, nên bà cứ phải để mắt đến cháu luôn, không dám đặt trên giường, sợ nó bò lăn xuống đất.

Để chắc ăn, buổi trưa, bà trải một tấm mền ngay giữa phòng khách cho nó nằm ngủ, bà vừa trông nó, vừa nấu cơm. Bà lấy đồ trong tủ lạnh ra, lấy nồi, lấy chảo, lấy dao, lấy thớt? Mọi động tác đều làm nhẹ nhàng, khe khẽ, thế mà thằng bé tỉnh ngủ quá, bà quay lại đã thấy nó thức và ngò nhòm dậy từ lúc nào. Bà vội vàng ra đặt nó nằm xuống, vỗ về cho nó ngủ tiếp, rồi khi bà phi hành tỏi, làm món rau xào, vừa đổ rau vào chảo, kêu xèo một tiếng cũng đủ làm Eugene mở mắt, lại ngò nhòm dậy, hai mắt mở to tro trở nhìn bà, cứ vài lần nó tỉnh giấc, và bà vỗ về như thế, mới nấu xong một bữa cơm. Thật căng thẳng và hồi hộp, lo bảo vệ giấc ngủ cho thằng cháu mà bà cứ thấp thỏm, rón rén như đang đi ăn trộm!

Nấu cơm xong, tưởng được thoải mái, thì đến lượt cái điện thoại làm phiền giấc ngủ của cháu bà. Tiếng phone ring inh ỏi, nghe thấy tiếng Mỹ là bà cúp luôn, không để phí phạm thêm một phút giây nào cả. Vì mấy tháng sống ở California với cô con gái lớn, bà đã học được kinh nghiệm là có những cú phone, nói tiếng Mỹ chỉ là quảng cáo, không cần nghe làm chi cho mệt, mà dù có nghe, bà cũng chẳng hiểu.

Bà nhìn cái điện thoại như nhìn một đũa cà chón, đáng ghét, thế mà nó không chừa, lại ring lên lần nữa, làm tim bà giật thót lên. Lại bốc phone, lại nghe tiếng Mỹ, chắc là thằng cha quảng cáo lúc nãy, bà bực mình, quát vào phone một tràng tiếng Việt Nam:

- Này! Tôi nói cho ông biết nhé, đừng có gọi quảng cáo đến nhà này làm cháu tôi mất ngủ. Ông mà gọi đến lần nữa là tôi cúp máy luôn đấy.

Rồi bà đặt phone cái kịch mà vẫn chưa hết bực mình.

Giá như có cái võng đu đưa, thì cháu bà sẽ ngủ say hơn, ngủ lâu hơn, không sợ những tiếng động xung quanh nữa, bà nhìn khắp nhà, không thấy chỗ nào có thể mắc võng được, ở Mỹ coi vậy mà thiếu tiện nghi. Ở Việt Nam, chỗ nào cũng có thể mắc võng dễ dàng: chân câu thang, kèo cột, vách tường, hay góc ối, góc mít ngoài sân, v.v.

Cuối cùng cháu bà cũng có một giấc ngủ trưa đầy đủ. Thà nó tỉnh dậy, ngò chơi, bà còn làm được nhiều việc hơn, bà không phải e dè nữa, làm mạnh tay, nhanh chân, vèo một tí là xong, nhà cửa thơm mát, công việc đâu ra đấy.

Buổi chiều Linh về nhà trước, thấy Eugene được ăn ngủ đầy đủ, tắm tấp sạch sẽ, Linh vui lắm, xong cô hỏi mẹ:

- Mẹ ơi, lúc trưa nay, mẹ có chuyện gì mà bực mình thế? Mẹ gất ầm trong phone.

Bà ngạc nhiên:

- Sao con biết? Mẹ gất mấy thằng quảng cáo đấy, cú gọi đầu làm thằng bé thức giấc, mẹ đã cúp vội máy rồi, nó lì lợm gọi thêm lần nữa, mẹ phải quát nó mới thôi.

Linh ôm bụng cười:

- Chồng con đấy, Steve định gọi cho mẹ để nói Hello với mẹ thôi.

Bà cũng cười, bèn lên:

- Gớm, thôi bảo nó đừng bày đặt nói hello làm gì, cứ nghe điện thoại reo lại nói tiếng Mỹ làm mẹ hết cả hồn.

Ngày đầu chưa quen việc, bà thấy mệt mỏi, vất vả quá, vài ngày sau mọi thứ trở nên dễ dàng hơn, bà đã nấu những bữa cơm ngon lành, con rể bà bắt đầu nếm những món nọ món kia, mà có cao sang gì đâu,

thịt kho tàu, cá kho tộ, tôm rim, thịt bò áp chảo canh rau đũa món, thay đổi, làm Steve khám phá ra những cái ngon của đồ ăn Việt Nam, mà Linh chưa hề nấu, phong phú, và đa dạng như mẹ. Đến nỗi Steve đã hỏi Linh: Mẹ em trước kia ở Việt nam là chủ nhà hàng hả? Anh đâu biết, bà chỉ là một người nội trợ bình thường như bao nhiêu phụ nữ Việt Nam khác.

Cháu bà tên Eugene, cái tên gì mà khó đọc, khó nhớ, bà đổi quách thành cu Tí cho tiện việc, cái tên Việt Nam nghe êm ái và quen thuộc với bà hơn.

Thằng Cu Tí rất Mỹ, mắt xanh, tóc vàng như rom, đã quen và thân bà, vì cả ngày ở bên bà, tối lại ngủ với bà. Trước kia, vợ chồng Linh vẫn để nó ngủ một mình trong phòng, bà thấy tội nghiệp cháu quá. Ai đòi, vợ chồng ngủ với nhau, để thằng bé bơ vơ?

Thường thường cu Tí rất ngoan, bú xong bình sữa là ngủ ngay, nhưng có khi nó cũng dở chứng như thời tiết, hai mắt cứ mở thao láo không chịu ngủ dù đêm đã khuya. Bà đã phải trở hết tay nghề của một người đàn bà từng nuôi con mọn, bà bế trên tay, đong đưa, bà áp trong lòng, vỗ nhẹ vào mông nó.

Bà đã trở hết tài văn nghệ, ru à ơi với ca dao, tục ngữ, rồi chuyển sang hát tân nhạc, rồi xuống giọng ngâm thơ nỉ non. Bà đã xài hết vốn liếng văn chương của mình mà cu Tí vẫn chưa chịu ngủ, bà nghĩ có lẽ cu Tí chưa cảm thông được tiếng Việt Nam, hay nó tưởng bà kể chuyện, nên mãi nghe mà quên ngủ ?

Bà không nản chí, bà tin rằng dần dần nó sẽ hiểu tiếng Việt Nam, những bài ru của bà sẽ đưa nó vào giấc ngủ dễ dàng, như ngày xưa bà đã từng ru mẹ nó, và khi nó lớn hơn một tí bà sẽ tập cu Tí ăn cơm với đồ ăn có chất mắm muối Việt Nam.

Dù bố cu Tí là Mỹ, nhưng mẹ nó là dân Việt Nam cơ mà, ngay cả bố nó, Steve cũng đang quen dần với các món ăn Việt Nam, ăn bánh cuốn cũng hăng hái chan đầy nước mắm, cái món không thể thiếu trong bữa cơm hàng ngày của người Việt Nam, nhưng đối với hầu hết người Mỹ vẫn là thứ mùi vị khó chịu không dễ dàng gì chấp nhận được.

Thỉnh thoảng bà vẫn nói chuyện tay đôi với con rể mà không cần con gái thông dịch, bà nói tiếng Việt Nam, Steve nói tiếng Anh, lời nói theo gió bay, vì chẳng ai hiểu ai, nhưng vì nhu cầu bà vẫn cứ nói, còn Steve có hiểu hay không thì mặc kệ nó.

Mùa Đông đã đi qua, phỏ núi vẫn tràn trề tuyết trắng trên những đỉnh núi xa xa, và lấp lánh màu trắng bạc khi mặt trời có nắng. Trong không gian vẫn còn hơi lạnh dù mùa Xuân đã về, lá bên đường xanh lại, người ta đã quên mùa Đông đê rợn rành đạo phố, các cửa hàng của Open Air Mall tại Salt Lake City tung bùng đón khách lại qua, kéo dài tới mùa Hè ngắn ngủi, rồi tới mùa Thu, không gian dịu dịu lạ lùng.

Lần đầu tiên trong đời, bà thấy một mùa Thu đúng nghĩa như trong sách vở, thơ văn. Khắp nơi trong thành phố, lá bắt đầu đổi màu, ửng đỏ, ửng vàng từng phần, rồi trở thành đỏ và vàng hàng loạt. Màu lá vàng tươi rói, mơ màng, mà bà tin rằng không một họa sĩ nào có thể vẽ nổi cái màu sắc của thiên nhiên thật tuyệt vời ấy.

Gió hiu hiu, lá cũng hiu hiu rơi từng chiếc, thế mà dưới những gốc cây chạy dài trên hè phố hay trước sân nhà là cả một thảm lá vàng, đẹp và hoang sơ, tưởng như chưa hề có bước chân người dẫm lên, nên không ai nữ mang đi, không nữ quét dọn những chiếc lá thu vàng đó, dù luật của thành phố, đã phát cho cư dân những bao bịch lớn để hốt lá vàng, để mang dấu tích của mùa Thu đi đổ rác !

Rồi màu đỏ, màu vàng của lá đậm hơn, gió vẫn hiu hiu nhưng làm lá rụng nhiều .Có một hôm, gió thổi mạnh, quần quật trên mái nhà, bên vách nhà, những bước chân của gió như đang nổi cơn thịnh nộ. Khi bà vén cửa sổ nhìn ra ngoài, cả một rừng lá đỏ, lá vàng bay tả tơi theo chiều gió, rồi trời đổ mưa, giống gió thế, mà mưa chỉ lâm râm, hay mưa sợ làm đau thêm những chiếc lá vàng vừa mới lìa cành ? những chiếc lá bay đi và theo mưa nằm bẹp trên đường ướt át. Cảnh cây trước nhà hôm qua còn nhiều lá vàng, giờ trở nên trụi, lạnh lẽo chìm trong mưa mù, làm bà tủi lòng, thấy cuộc đời phù du. Hình như mùa Xuân mới vừa hôm qua, lá xanh non, mà hôm nay Đông về đã tàn phai !

Thế là mùa Đông lại về, bà đã ở với vợ chồng Linh được 1 năm, cu Tí đã biết đi, đã biết ăn phở, ăn bún, bà cắt nhỏ từng sợi phở, sợi bún, nâng niu đứt cho cháu từng thìa, Bà muốn nó biết ăn và yêu thích những món ăn Việt Nam trước khi biết đến Hamburger, khoai tây chiên hay hot dog. Khi cu Tí bập bẹ học nói, tiếng đầu tiên nó thốt ra là Bà, bằng tiếng Việt Nam, bà sẽ dạy nó uốn lưỡi để nói thêm chữ ngoại thành bà ngoại đàng hoàng. Cu Tí cả ngày quấn quýt bên bà, thằng bé khỏe mạnh, phồng phao hẳn lên, nó không còn bị ốm vặt như thời đi Day care nữa. Bà thích ngắm cháu, lúc nó vui cười hay cả lúc nó hờn dỗi vì gắt ngủ, đói sữa, khóc dẫy lên đành đạch, nước mắt, nước mũi nhòe ra hai bên má, dễ thương như mặt mèo.

Một hôm, bà phải trở về California để dự đám cưới đứa cháu, cũng là dịp thăm lại gia đình cô con gái lớn, con nào bà cũng thương, trước sau gì bà cũng phải về thăm chúng.

Thế là vợ chồng Linh lại phải đem cu Tí đi Day care gởi 1 tháng, coi như bà ngoại đi vacation . Bà đi rồi, nhà cửa trống vắng hẳn ra, công việc bỗng ùn lên làm hai vợ chồng Linh bối rối. Đi làm về Steve lo đón con, Linh lo nấu nướng, rồi tắm rửa cho con, dọn dẹp nhà cửa và bao nhiêu thứ việc lặt vặt khác. Những buổi tối đầu tiên xa bà ngoại, cu Tí khó ngủ, có lẽ nó đang đợi nghe những bài ca dao, tục ngữ, những lời ru à ơi, vời vời, êm ả của bà, dù cái thằng cu Tí kia đã hiểu gì tiếng Việt Nam. Steve buồn ra mặt, anh nhớ bà mẹ vợ, người đã thương con, chiều cháu bằng cả một tấm lòng , anh đã hiểu một bà mẹ Việt Nam cần cù, chịu khó và hy sinh vì con cháu thế nào! Chẳng cần ai nói, Steve cũng dễ dàng nhận ra điều ấy.

Anh đã có một người vợ tuyệt vời, yêu chồng, thương con, lại có thêm một bà mẹ vợ cũng tuyệt vời. Mới 2 tuần trôi qua, chưa đến hẹn bà mẹ vợ trở về, Steve bồn chồn hơn cả Linh, anh đã sốt ruột gọi phone cho bà, anh ngọng nghịu mãi mới nói được một câu tiếng Việt:

- Mẹ? sẽ... trở... về với chúng con không?

Bên kia đầu dây, bà cũng vất vả không kém, lấp ba lấp bắp để nói được vài chữ tiếng Anh

- OK? Will co... me ba... ok?

Vẫn cảm thấy chưa nói được hết ý, bà bổ sung thêm một tràng tiếng Việt :

- Con yên trí, mẹ thương hai con và thằng cu Tí lắm, mẹ sẽ trở về để sống với các con chứ, mẹ không ở đây một tháng đâu. Mùa Đông đang bắt đầu, mẹ sợ cu Tí mang ra ngoài bị cảm lạnh. Tuần sau mẹ sẽ về con nhé.

Nguyễn Thị Thanh Dương

Thư Viết Cho Con

Nếu có một ngày
Mẹ nhiễm Coronavirus
Con nghe tin sợ lắm phải không
Cầm Iphone chờ đợi ngóng trông
Tin của chị báo về: "Mẹ khỏe."

Nhưng con ơi! Mẹ không còn trẻ
Cả một đời lặn lội gian lao
Thương mẹ chồng nay yếu mai đau
Quyết phụng dưỡng chăm nom săn sóc.

Ngày tang chế nội con vừa mất
Ba của con sức khỏe cạn dần
Bệnh viện ra vô không biết mấy lần
Rồi gục ngã bệnh đau không khỏi.

15 năm thân cha còm cõi
Những đòn đau hành hạ xác thân
Sức tàn lực kiệt yếu dần
Rồi vĩnh biệt cõi trần ô trọc.

Mẹ đau lắm nhưng không thể khóc
Lệ cạn rồi, chỉ biết lặng câm
Tóc bạc thêm, ngày tháng âm thầm
Sống hiu quạnh, tuổi già chiếc bóng.

Mua
Đại
Dịch

Nguyễn Thị Thanh



Vương dịch bệnh chắc gì mẹ sống
Virus lây lan hủy hoại thân già
Phòng cách ly không thể vô ra
Con có đến cũng không vào được

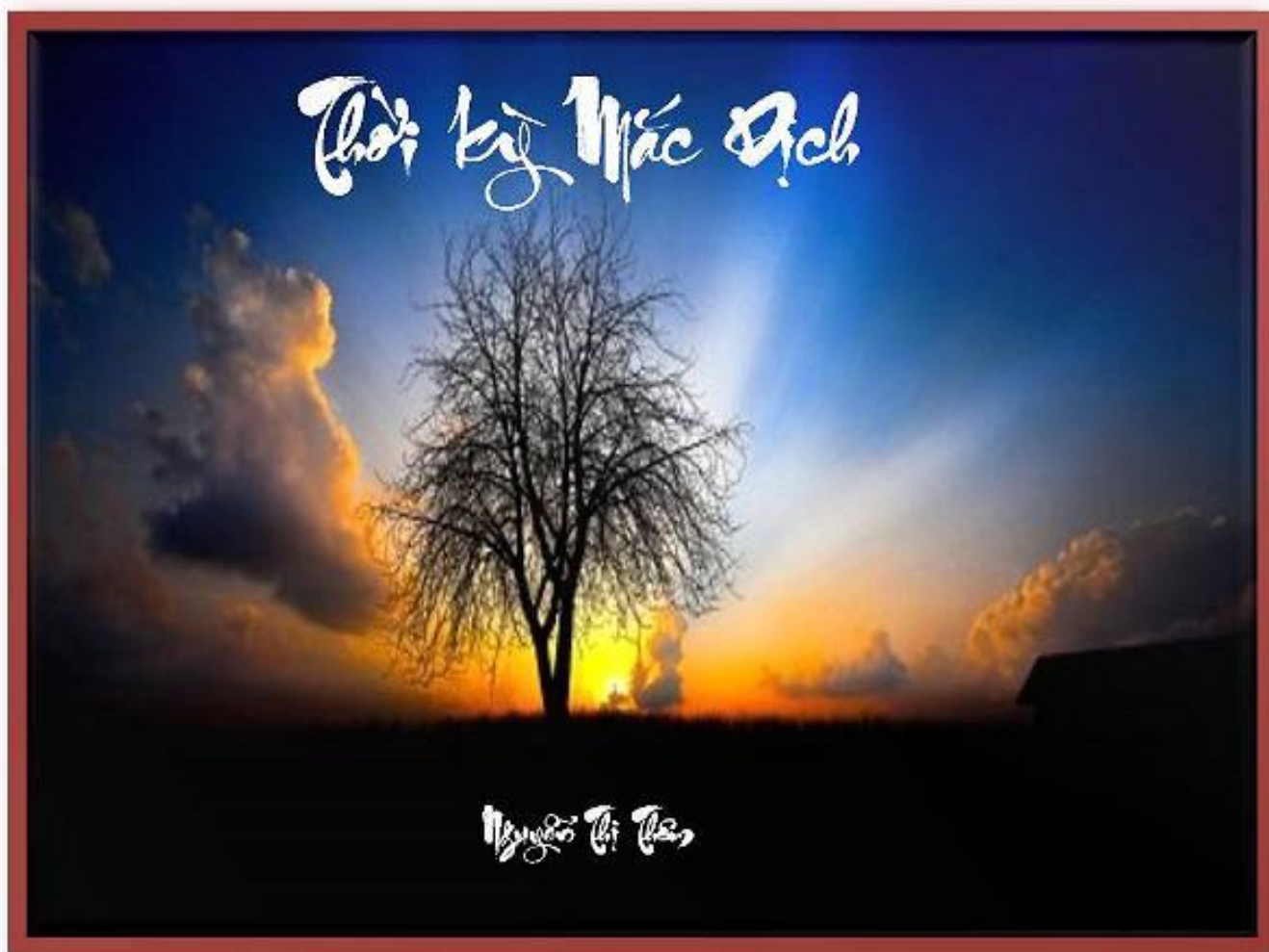
Qua cửa kính con ơi đừng bước
Dấu bên trong mẹ trút hơi tàn
Mẹ của con lìa khỏi thế gian
Không oán hận than van tiếc rề.

Thi hải mẹ, một chiều lặng lẽ
Được đem thiêu vội vã như người
Đám tang buồn thời dịch thế thời
Luật quy định 10 người đưa tiễn.

Con đau lắm vì không thể đến
Oregon, Texas, Singapore
Con cháu đông cũng chẳng được vô
Nhìn ngon lửa bùng lên vĩnh biệt.

Này các con, cũng đừng thương tiếc
Mẹ ra đi do luật tử sinh
Chết lúc này trên bước hành trình.
Nhiều bạn hữu Đồng Tây Nam Bắc.

Nếu một ngày điều này có thật
Thì con ơi! chuyện đó cũng thường
Hãy tin đi ở cõi vô thường
Mẹ an lạc bình yên siêu thoát.



Nói gì thì nói, không ai có thể chối cãi, năm 2020 là năm cả thế giới bị nhiều tai ương, tôi gọi đó là thời kỳ mắc dịch.

Hồi nhỏ, mấy ông anh trong xóm tôi phá lắm. Ngày rằm, mồng một mấy bà má đem chuối, trái cây ra cúng bàn thiên giữa trời. Sau màn khăn vải, họ vào nhà chờ tàn nhang rồi mới đem vô. Mấy ảnh lên bụng nguyên đĩa trái cây chạy mất. Chùng ra không thấy, mấy bà ra chửi vang trời:

- Mồ tổ cha mấy đứa con nít mắc dịch, mắc gió. Bậy ăn gì má ác hơn thất đức vậy. Tụi bây là đồ...

Rồi như sợ tội khẩu nghiệp hay sợ lỗ linh ứng nên mấy má ngưng chửi làm thỉnh đi vô nhà. Mấy má biết ngay là do bọn trẻ trong xóm phá chớ có ai vô dây ăn cắp bắt nơn như vậy. Trong đó đôi khi con má làm hậu thuẫn canh me cho bạn vào lấy trộm. Đồ ăn trộm, chọc chửi nó vui vô cùng và ăn ngon lắm. Lắm lét vừa ăn vừa cười. Đôi khi chua lè, chát ngắt mà vẫn hứng thú. Đó là sự nghịch ngợm tuổi mới lớn của những đứa trẻ nhà quê.

Người miền Nam hay dùng: "Mắc dịch, mắc gió, mắc toi, quỷ phá nhà chay" để chửi bọn trẻ con. Trong cái chửi còn xen lẫn tình thương, tha thứ và mắng yêu. Cho nên chửi như vậy chả ăn thua gì đối với bọn trẻ con. Đôi khi chúng lại thích nghe nữa là đằng khác. Bởi vì ngày rằm, mồng một ăn chay ai lại chửi độc bao giờ. Thí dụ một thiếu nữ xinh đẹp bị (hay được) một chàng trai phải lòng, làm cái đuôi theo sau tán tỉnh. Khi đề cập đến "người ấy" cô đỏ mặt thẹn thùng: "Cái anh chàng mắc dịch đó... hay cái anh phải gió đó..." Phải chăng trong câu mắng ẩn dấu một tình yêu vừa chớm.

Thế nào là "mắc dịch?" Nếu dùng để ám chỉ một người, thì người đó khó thương, hay làm chuyện tào lao nhìn không vừa mắt. Không có ẩn ý trù rửa chết chóc hại người, Bởi bản chất người miền Nam hiền lành nhưng bộc trực, giận, ghét rõ ràng nói ra ngay. Nói xong rồi thôi, không để bụng giận dai hay thù hiềm.

Nhưng "mắc dịch" đúng nghĩa rất dễ sợ. Làng quê tôi một lần có một con nai con chạy lạc từ rừng vào trong làng. Nó sợ hãi, ngơ ngác chạy khắp xóm rồi vào đứng trước cửa nhà thương. Đứng đó một hồi, bọc theo bìa của hàng rào nó chạy biến vào rừng lại. Dân ở đó họ không rượt theo đập chết vì sợ điềm xấu. Họ nói với nhau: "Mang lạc, nát làng". Nó chạy vào nhà thương không biết là điềm gì đây?

Quả nhiên, sự dị đoan của họ đã thành sự thật. Sau đó làng tôi bị mắc "bệnh dịch tả". Người bệnh được khiêng hoặc vồng lên nhà thương rất nhiều, không còn giường để nằm. Chủ Tây cho xe sở chở lên bệnh viện Grall điều trị những ca nguy cấp. Dù vậy cả làng bị rất nhiều người chết nhất là trẻ con. Đó là bệnh dịch đầu tiên tôi chứng kiến. Lúc đó má tôi nấu nước gừng, sả hoặc nước gạo rang cho cả nhà uống, Tuyệt đối không uống nước lạnh, ăn đồ sống. Chúng tôi bị nhốt trong nhà, không được ra ngoài chơi và nhất là không ai được qua nhà thương dù chỉ cách một con đường.

.....

Nước Mỹ là một nước tự do. Nền kinh tế phát triển là nhờ sự tiêu dùng của dân chúng. Thời đại toàn cầu, những chuyến bay nối liền thế giới. Những hàng hóa trao đổi, luân lưu đi khắp nơi. Dịch vụ du lịch phát triển để mọi người dân trên thế giới mở rộng tầm mắt.

Thế mà dùng một cái, mọi chuyến bay bị đình lại, xe cộ giảm lưu thông tối đa, nhà máy không làm việc bầu khí quyển trở nên trong lành. Đường phố vắng tanh, Trường học không còn bóng dáng học trò. Tất cả những sinh hoạt hàng ngày phải dừng lại chỉ trừ bệnh viện. Dịch viêm phổi Vũ Hán hay còn gọi là Coronavirus hủy hoại toàn cầu. Chưa có khi nào thế giới hè nhau thiếu khẩu trang, thiếu máy thở, thiếu y trang cho bác sĩ, thiếu nhà thương và thiếu cả lò thiêu. Người bị bệnh, người bị chết tăng hàng ngày, hàng giờ. Thời kỳ mắc dịch khủng khiếp nhất trong đời mà tôi được biết.

Chưa có khi nào người dân được nhà nước cho ở nhà, khuyến khích đừng ra đường mà còn gửi tiền tới tận tay để ăn và... để ngủ. Chưa có khi nào xí nghiệp, công ty, tiệm ăn đóng cửa mà nhà nước cho tiền hàng tuần đến những người bị thất nghiệp. Người lao động chân tay bị mất việc làm mà... vui. Vì số tiền lãnh về từ chính phủ quá hào phóng, cuộc sống nhàn nhã, gia đình đoàn tụ, no ấm. Không sợ gì hết, chỉ sợ con virus thành linh ghé thăm.

Chưa có khi nào cả nước trốn trong nhà, chỉ có các bác sĩ, y tá trở thành lính chiến chết sống với kẻ thù. Kẻ thù không mang súng, không mang bom, kẻ thù bằng bạc khắp nơi, chỉ cần vợ tay là dính, không mang N95 mask là tiêu đời. Những anh hùng chống dịch này có nhiều đã người tử nạn nơi sa trường là bệnh viện. Người lính hy sinh được phủ quốc kỳ và được thăng chức, được tuần táng theo nghi thức nhà binh. Người chiến sĩ trên tuyến đầu chống dịch, chết một cách lặng lẽ âm thầm. Tang ma không được quá 10 người. Không có được một vinh thăng, gia đình ngậm ngùi đưa ra phần mộ.

Và cũng từ những hy sinh âm thầm như thế, chưa có khi nào người dân kính trọng và tri ân bác sĩ, y tá như bây giờ. Họ biết ơn và họ muốn tỏ chút lòng. Những tiệm ăn mang thức ăn đến tận bệnh viện. Ngoài ra những cửa tiệm Mỹ còn tặng phần ăn miễn phí cho nhân viên bệnh viện vào bất cứ lúc nào sau giờ làm, chỉ cần đưa thẻ làm việc trong bệnh viện. Những tiệm nail, những chùa, nhà thờ, những người dân thiện nguyện may khẩu trang, làm face shield gửi đến ủng hộ. Có những hành động rất đẹp và xúc động, như sau một ngày làm việc mệt nhọc, và đầy nguy hiểm, họ được tiễn về nhà bằng một tràng pháo tay của dàn chào đã chiến. Những lời cảm ơn và chúc an lành chân thành.

Có những điều thật xúc động và mũi lòng trong trận dịch. Có một đôi tình nhân cùng là bác sĩ trong bệnh viện. Họ đã chuẩn bị ngày cưới mà không thể thực hiện. Sau khi biết tin, đúng ngày cưới dự trù, nhân viên trong bệnh viện đã tổ chức bất ngờ cho họ bằng một đám cưới dã chiến. Cô dâu mặc một áo

cưới bằng giấy trắng, chú rể ôm hoa tặng cô dâu cũng bằng giấy. Các cô dâu phụ, rể phụ mặc đồ trắng bảo hộ trong bệnh viện. Mọi người chúc mừng trong niềm vui lẫn xúc động nghẹn ngào. Những người bác sĩ, y tá, họ phải cách ly với con cái, cha mẹ vì chính họ không biết mình đã có nhiễm Coronavirus hay chưa? Nhìn con ngủ ngây thơ mà không dám hôn, nhìn cha mẹ già lụm cụp, nhưng không dám tới gần không dám nắm tay, hay lại gần nói chuyện. Những lúc khẩn cấp, họ phải mướn khách sạn ngủ lại và không về nhà để khỏi ảnh hưởng gia đình. Họ chấp nhận sự thiệt thòi vì thiên chức nghề nghiệp. Có một tấm hình tôi được xem trong thời gian giữa mùa dịch. Người bác sĩ về nhà thăm con. Ông đứng ngoài hàng rào nhìn vào nhà. Hai đứa con ngồi ở thềm nhìn bố. Những cặp mắt nhìn nhau nói biết bao lời. Ông trở về bệnh viện làm việc, bị lây nhiễm virus từ bệnh nhân và ông lià đời. Lần thăm con đó là lần cuối cùng cha con được gặp nhau. Bức hình đã lấy của tôi nước mắt vì xúc động và cảm phục.

Thời gian mọi người đều phải ở nhà vì lệnh phong tỏa, giàu nghèo hay địa vị khác nhau đều được bình đẳng trước cái chết. Dường như có một sợi dây liên kết nào đó vô hình để người dân Mỹ gần nhau, hiểu nhau và chia sẻ cho nhau. Mặc dù ra đường phải bịt mặt, phải giữ cự ly cách xa nhau 2 mét. Nhưng đó chỉ là khoảng cách địa lý, từ trong sâu thẳm của sự chết chóc họ lại cảm thấy cùng chung số phận con người. Họ biết ra rằng cái chết rất vô thường, nhanh, bất ngờ và đáng sợ. Thật ra người Mỹ rất phóng khoáng, dường như họ ít sợ chết, họ lạc quan trong cuộc sống và sẵn sàng giúp đỡ người khác khi điều kiện cho phép. Đó là cái đẹp trong tư cách và quan niệm sống của họ. Khi làm việc họ không ngại tranh đấu và kiếm tiền thật nhiều. Nhưng đối với họ, đồng tiền là phương tiện chứ không phải nô lệ cho nó. Khi cần họ sẽ xài hoặc cho ra không hối tiếc.

Thời kỳ mắc dịch này cũng có nhiều cái vui vui. Cha Mẹ Anniversary ngày cưới, đáng lý phải tổ chức tiệc tùng gia đình về chung vui. Thế nhưng lệnh cách ly, không được tụ họp đông người. Đứa con làm tấm bảng gắn trước nhà và để quà mừng trước cửa. Bấm chuông, cha mẹ mở cửa ra, con cháu đứng từ xa chúc mừng. Nhìn tấm bảng, những xe chạy ngang bóp còi reo to chúc mừng. Vô tình biến thành một phong trào chúc nhau thật đẹp.

Có đứa cháu sinh nhật, thế là các bạn của cha mẹ cháu tổ chức chạy xe ngang qua nhà bóp còi, cầm bong bóng, reo vang chúc mừng, đi lại vài vòng trông giống như diễu hành. Nhận được quà và kiêu mừng sinh nhật như vậy, cháu vui quá thấy mình thật là quan trọng, được mọi người yêu thương. Cháu sẽ không quên ngày sinh nhật năm 2020 đặc biệt.

Người Mỹ là vậy, không nói nhiều, không phô trương, họ diễn đạt tình cảm chân thật bằng hành động rất văn minh và có ý nghĩa.

Ngày Mother's Day, người bạn tôi được con cái báo tin về mừng Mẹ. Thế là con trai, con dâu lẫn cháu nội đến nhà. Bà đứng xa nhìn con nhìn cháu. Thức ăn để ở chiếc bàn đặt giữa sân, Dãy bên này gia đình con ngồi, dãy bên kia là cha mẹ. Ăn to, nói lớn để chúc nhau vì phải đứng cách xa. Ăn xong con cái chào ra về, cha mẹ già nhìn theo, mấy tháng không ôm được con, không hôn được cháu. Thà nói chuyện trên Facetime còn đỡ tủi, đứng trước mặt mà như thật xa chỉ thêm buồn.

Ngày Lễ Mẹ, đa phần chúng tôi nhận quà đặt mua online, thức ăn từ nhà hàng và lời chúc mừng trên Facetime. Đúng là tình gia đình thời mắc dịch.

Năm nay cháu tôi tốt nghiệp high school. Theo chương trình, mỗi cháu chỉ có 3 phút tham dự. Từng chiếc xe gia đình học sinh trong danh sách tốt nghiệp chạy theo hướng chỉ định để đến trước hội trường. Tới nơi, chỉ học sinh đó ra khỏi xe với áo mũ ra trường, bước lên khán đài nhận giấy tốt nghiệp và chụp hình. Cả gia đình ngồi trên xe và chạy theo lối đi ra để rước con em mình cũng vừa xong lễ. Ba phút, đúng rồi chỉ ba phút phù du cho một học sinh sau 13 năm học tập. Tuy vậy cũng rất mừng là trường đã tổ chức cho học sinh có ba phút kỷ niệm thay vì chỉ dự lễ trên online.

Hôm nay cháu tôi nhận được tấm bảng mừng tốt nghiệp 2020 do trường mang tới tận nhà. Đó cũng là

một khuyến khích và an ủi lớn cho học sinh năm cuối. Ai nói giáo dục Mỹ không tốt, Hãy nhìn những quan tâm nho nhỏ của thầy cô và cộng đồng người Mỹ. Hãy xem trên TV có những chương trình rất có ý nghĩa của nhiều tầng lớp trong xã hội chúc mừng các cháu, gửi gắm những tình cảm đẹp đến các cháu sắp tốt nghiệp trong năm 2020, tri ân những bác sĩ, y tá trên tuyến đầu chống dịch. Những thước phim xoa dịu lòng người, tạo sự ấm áp và lan tỏa yêu thương.

Cái chết trong thời kỳ mắc dịch này làm đau lòng người ở lại. Khi được đưa vào bệnh viện vì bị nhiễm Coronavirus thì cầm bằng phải bỏ lại sau lưng người thân và gia đình. Nhiễm bệnh từ từ nhưng phát bệnh rất nhanh và khủng khiếp. Người bệnh bị cách ly ở phòng chăm sóc đặc biệt, không một thân nhân được vào thăm viếng. May mắn vượt trận để về nhà, không may phải già từ cuộc sống thì cũng âm thầm chống chọi với tử thần không gặp mặt người thân để dặn dò trần trời. Tang ma cũng lặng lẽ buồn thiu, hiu hắt một đời người.

Tuần này đám tang bạn tôi được cử hành, gia đình chỉ được tham dự 8 người tính luôn thầy làm lễ. Bạn bè dự trừ đi dự và chỉ ngồi trong xe để đưa tiễn nhưng cũng không được cho phép. Cho nên các cháu đã tạo điều kiện cho chúng tôi được tham dự online bằng hệ thống Zoom. Chúng tôi được ngồi nhà nhìn vào iphone hoặc computer để theo dõi xuyên suốt chương trình. Chúng tôi được nhìn mặt bạn mình lần cuối; được nghe những lời thật chân thành của các cháu trong ngày tang lễ; được nhìn mặt và nghe một số bạn đại diện phát biểu chia buồn. Trên màn hình nhìn thấy bạn mình được các con lo lắng chu đáo và trang nghiêm chúng tôi cũng mừng, yên lòng và cùng nhau niệm Phật đưa tiễn. Cám ơn các cháu, cám ơn thời đại tiên tiến đã làm khoảng cách thật xa đã biến thành gần.

Hôm nay một số tiểu bang mở cửa đợt một, một số bước sang giai đoạn 2 hay 3. Lần đầu tiên sau mấy tháng được ra ngoài, tôi nhìn thành phố vẫn còn đóng cửa ngủ trưa, xe chạy không nhiều, người qua lại thưa thớt, bước đi giữ khoảng cách, mặt đeo khẩu trang. Có cái gì dâng lên trong tôi thật xúc động và buồn. Dường như ai cũng cúi mặt để đi, không thấy nụ cười, không thấy niềm vui và hy vọng. Bởi vì chính bản thân họ lo sợ hay vì nước Mỹ đang có vấn đề lớn ảnh hưởng bởi dịch Coronavirus.

Chúng ta đều nhận thấy những nước Cộng Sản đều không khai đúng những con số. Con số người bị bệnh, con số người chết và nhiều vấn đề khác. Người CS thường che dấu tất cả những vấn đề xảy ra trong nước vì sợ ảnh hưởng tới chính trị và đảng phái. Báo chí, truyền thông chỉ được nói và phổ biến tin tức theo lệnh Đảng và nhà nước. Cho nên mọi quốc gia trên thế giới đều đồng quan điểm là Trung Cộng không nói đúng sự thật về con số chết và lây nhiễm. Con số chính xác rất nhiều lần lớn hơn.

Còn nước Mỹ thì sao? Thật đau xót khi số liệu chính thức cho biết người bị nhiễm bệnh và chết con số dường như đứng đầu thế giới, rồi bây giờ lại có nguồn tin ngược lại, con số đó không chính xác sự thật, con số thực tế nhỏ hơn nhiều. Vậy là thế nào? Tại sao? Để làm gì? Có đúng là như vậy hay không? Và phóng đại với mục đích gì? Càng ngày tôi càng bị hoang mang vì quá nhiều nguồn tin trái chiều.

Báo chí, truyền thông, những tay viết nghiệp dư mặc sức xào nấu, thêm bớt. Những Youtube với những tựa đề giật gân lôi kéo người vào subscribed để kiếm tiền, tất cả đã tạo nên một mê hồn trận không có lối ra. Tổng thống đề nghị nên mở cửa từng phần để khôi phục dần nền kinh tế đất nước, thống đốc nói không được vì tình hình dịch bệnh chưa thật sự khả quan, một số nơi dân chúng biểu tình đòi tôn trọng quyền tự do sinh hoạt. Ai đúng, ai sai? Trong thời điểm bệnh dịch chưa tìm ra thuốc đặc trị, trong lúc nền kinh tế đang tuột dốc thê thảm, số người thất nghiệp đang lên mấy triệu người thì thực lòng chỉ có phép màu mới giải quyết rốt ráo, êm xuôi được liền. Không ai có thể nói lập trường chính trị hay kế hoạch mình sẽ đạt kết quả 100%. Điều quan trọng là đi từng bước để giải quyết những gì cấp thiết nhất. Trung Quốc đem dịch bệnh vào Hoa Kỳ, đồng thời kéo theo một hệ lụy nan giải cho chính quyền các cấp.

Trong thời điểm này, chính quyền và quốc hội lại không đồng lòng hợp tác vì dân, vì nước Mỹ. Hai đảng phái đối lập nhau, tranh chấp nhau, làm khó nhau ngay trong lúc giặc bệnh đang dày xéo đất nước,

người dân bị chết hàng loạt quả thật đau lòng. Đồng ý có đảng phái đối lập mới tạo nên một thể chế tự do dân chủ thật sự. Nhưng cũng không phải vì vậy mà đặt quyền lợi của đảng phái lên trên quyền lợi dân tộc. Đừng đem chính trị đặt cược vào mạng sống của người dân.

Có phải là vì nước Mỹ là quốc gia đa chủng tộc nên thiếu sự thống nhất hay không? Tôi không tin như vậy và cũng không phải như vậy, bởi vì nước Mỹ được phồn vinh như ngày nay là nhờ sự đóng góp của tất cả mọi sắc dân trên đất nước này. Họ đã chọn đây là quê hương, đem hết khả năng ra phục vụ và hãnh diện bảo vệ khi đất nước cần. Cho nên Tổng thống hay các vị dân biểu được người dân tín nhiệm là phải đáp ứng những quyền lợi thiết thực nhất cho người dân nhất là sinh mạng của họ.

Mùa tranh cử năm nay đã gần kề, dịch bệnh vẫn còn đe dọa sinh mạng người dân, sự tranh chấp và đấu đá đã, đang và sẽ tiếp tục diễn ra kịch liệt. Trung Cộng đang thích thú khi thấy một nước Mỹ oằn mình vì dịch bệnh. Họ sẽ hả hê thắng lợi khi nước Mỹ thiếu đoàn kết và suy thoái kinh tế. Hiềm họa đang cận kề nhưng vì cái ghế Tổng Thống sẽ được chọn bầu trong tháng 11 tới đây, nên hai phe bất chấp miễn hạ được đối phương. Đó cũng là thước đo để người dân Mỹ chọn người xứng đáng để ngò vào ghế Tổng Thống nhiệm kỳ năm nay. Mong là cuộc bầu cử diễn ra trong sạch và không có tí vết gian lận.

Khi không thể bắt tay nhau vì sợ lây nhiễm, hãy cúi đầu trước nhau hay những ngón tay khép lại xá nhau trước khi bước vào cuộc họp. Sự khiêm cung cũng giảm đi những căng thẳng và ý nghĩ đen tối hại nhau. Như vậy nước Mỹ sẽ vượt qua tất cả để đem lại tự do, công bình và nhân ái cho mọi người dân. Rất mong chúng ta thoát ra khỏi thời kỳ mắc dịch này để người dân trở lại cuộc sống yên bình, thoải mái như xưa.

Nguyễn thị Thêm